

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia N76

CE 0434

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng sản phẩm RM-135 này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Quý khách có thể tìm thấy bản sao bản Tuyên bố về sự phù hợp tại

http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

© 2007 Nokia. Mọi quyền được bảo lưu.

Nokia, Nokia Connecting People, Nseries, N76, Navi và Visual Radio là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hàng hóa hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

symbian

Sản phẩm này có bao gồm phần mềm được lixăng bởi Symbian Software Ltd (c) 1998-2007. Symbian và Symbian OS là các nhãn hiệu hàng hóa của Symbian Ltd.



Java và tất cả các nhãn hiệu dựa trên nền Java là các nhãn hiệu hàng hóa hoặc nhãn hiệu hàng hóa đã được đăng ký của Sun Microsystems, Inc.

Bằng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các bằng sáng chế khác đang chờ cấp. Bản quyền (C) 1997-2007 cho phần mềm nhập văn bản T9. Tegic Communications, Inc. Mọi quyền được bảo lưu.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio để (i) sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual Standard và (ii) sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụy cấp lixăng cho bất cứ sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên

quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <<http://www.mpegla.com>>.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ các sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

TRONG CHỪNG MỤC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ CÁC BÊN GIAO LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MẤT DỮ LIỆU HOẶC TỐN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HỀ QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIẢN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THẾ NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG." NGOẠI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KẾ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ PHẨM CHẤT CHO CÁC MỤC ĐÍCH THỐNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHÍNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Sự có sẵn của các sản phẩm cụ thể, các ứng dụng và các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng hỏi đại lý Nokia của quý khách về các chi tiết, và sự có sẵn các tùy chọn ngôn ngữ.

Quản lý Xuất khẩu

Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với thiết bị của quý khách có thể đã được tạo ra và có thể được sở hữu bởi các người, cá nhân hoặc tổ chức không có liên kết hay quan hệ với Nokia. Nokia không sở hữu quyền tác giả hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của các bên thứ ba nêu trên. Do vậy, Nokia không có bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng hoạt động của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia

không cung cấp bất cứ bảo hành nào đối với các ứng dụng của bên thứ ba này.

BẰNG VIỆC SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, QUÝ KHÁCH XÁC NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO HIỆN TRẠNG MÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGU Ý, ĐẾN MỨC TỐI ĐA MÀ PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO PHÉP. QUÝ KHÁCH XÁC NHẬN THÊM RẰNG NOKIA VÀ CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐƯA RA BẤT CỨ TUYÊN BỐ HOẶC BẢO ĐẢM NÀO, CHO DÙ RÕ RÀNG HOẶC NGU Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ QUYỀN SỞ HỮU, PHẨM CHẤT PHÙ HỢP CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG HOẶC SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG XÂM PHẠM BẤT KỲ CÁC BẰNG SÁNG CHẾ, QUYỀN TÁC GIẢ, NHÃN HIỆU HÀNG HÓA HOẶC CÁC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BẤT KỲ BÊN THỨ BA NÀO.

Viết tiếng Việt trên máy điện thoại di động Nokia.

Điện thoại di động Nokia hỗ trợ 2 kiểu viết tiếng Việt khác nhau:

- 1 Kiểu viết truyền thống.
- 2 Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển).

1 Kiểu viết truyền thống:

Để sử dụng kiểu viết truyền thống, bạn cần vào menu **Tùy chọn > Ngôn ngữ viết** và chọn tiếng Việt. Kiểu viết truyền thống sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aăă** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 1.1):

1	2 aăăbc	3 đđeêf
4 ghi	5 jkl	6 mnoôơ
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
* / ^ ~ .	0	#

Hình 1.1 Kiểu viết truyền thống

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên phím * theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã và nặng.

Ví dụ: Để viết chữ Việt, bạn sẽ thực hiện các bước sau:

- Bấm 4 lần phím 8 cho chữ V
- Bấm 3 lần phím 4 cho chữ i
- Bấm 4 lần phím 3 cho chữ ê
- Bấm 5 lần phím * cho dấu nặng (.)
- Bấm 1 lần phím 8 cho chữ t

Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Khi xóa một nguyên âm có dấu, bạn sẽ cần xóa dấu trước sau đó mới đến nguyên âm.
- Khi cần sửa chữa một dấu viết sai, bạn di chuyển dấu nháy đến bên tay phải nguyên âm và bấm phím * để thay đổi dấu.
- Bạn có thể bấm và giữ phím * trong 2 giây để mở menu chọn các biểu tượng/ký tự đặc biệt như trong các ngôn ngữ khác.
- Bạn có thể viết tiếng Việt ngay cả khi giao diện của máy là tiếng Anh hay các ngôn ngữ khác.

2 Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển):

Để sử dụng kiểu viết tiên đoán từ, bạn cần vào menu **Tùy chọn**, chọn **Ngôn ngữ viết** là tiếng Việt và chọn **Mô từ điển**. Kiểu viết tiên đoán từ sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aãã** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 2.1):

1	2 'aaâbc	3 `ddeêf
4 ?ghi	5 ~jkl	6 .mnoôơ
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
*	0	#

Hình 2.1 Kiểu viết từ tiên đoán

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
 - Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 6 theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng.
- Với sự hỗ trợ của chương trình Từ điển, các bạn chỉ cần bấm 1 lần trên phím có mẫu tự cần viết.

Từ điển sẽ tiên đoán từ thích hợp với tập hợp các phím được bấm.

Ví dụ: Để viết chữ Việt bạn bấm liên tục các phím 8, 4, 3, 6, 8 mỗi phím một lần.



Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Trong những lần bấm đầu tiên, bạn sẽ thấy màn hình hiển thị những mẫu tự không đúng như bạn mong muốn. Bạn sẽ nhận được từ đúng khi bấm hết tất cả những phím cần thiết.
- Nếu sau khi bấm đủ các phím bạn vẫn không nhận được từ mong muốn, bấm phím * để hiển thị những từ khác tương ứng với tổ hợp phím vừa bấm.
- Nếu thấy dấu ? xuất hiện bên cạnh từ vừa viết, có nghĩa là từ không có trong Từ điển. Bạn sẽ thêm từ mới vào Từ điển bằng cách chọn menu Thêm và sau đó dùng kiểu viết truyền thống để ghi từ mới vào Từ điển.

Mục lục

An toàn cho người sử dụng 12

Giới thiệu về thiết bị của quý khách..... 13

Các dịch vụ mạng..... 14

Phụ kiện, pin và bộ sạc 15

Hướng dẫn kết nối 16

Hỗ trợ..... 17

Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia 17

Trợ giúp 17

Bắt đầu sử dụng 17

Các ứng dụng bổ sung 18

Điện thoại Nokia N76 của bạn..... 19

Cập nhật phần mềm 19

Cài đặt 19

Lời chào 19

Các chế độ 20

Nắp gập đóng — màn hình phụ 20

Nắp gập mở — màn hình chính..... 21

Các phím và di chuyển 21

Phím menu 21

Phím di chuyển Navi™ 21

Phím đa phương tiện..... 21

Phím chỉnh sửa 22

Phím chế độ..... 22

Phím chụp ảnh..... 23

Các phím nhanh trên vỏ 23

Các phím âm lượng..... 23

Chuyển nội dung từ điện thoại khác..... 23

Các chỉ báo cần biết 24

Đèn LED trình tiết kiệm điện 25

Điều chỉnh loa và âm lượng..... 25

Khóa bàn phím (bảo vệ phím) 26

Tai nghe 26

Thẻ nhớ..... 27

Công cụ dùng cho thẻ nhớ 27

Trình quản lý tập tin 27

Không đủ bộ nhớ — làm trống bộ nhớ..... 28

Các ứng dụng media..... 29

Trình nghe nhạc..... 29

Phát nhạc 29

Menu nhạc..... 30

Danh sách nhạc..... 30

Cửa hàng nhạc 31

Chuyển nhạc	31
Visual Radio	33
Nghe radio	34
Xem nội dung trực quan	34
Các kênh đã lưu	35
Cài đặt	35
RealPlayer	35
Phát video clip	35
Xem nội dung trực tuyến	36
Cài đặt RealPlayer	36
Adobe Flash Player	36
Nokia Lifeblog	36

Camera..... 38

Chụp hình	38
Chế độ nắp gập đóng	38
Chế độ nắp gập mở	39
Các chỉ báo camera hình tĩnh	39
Thanh công cụ hoạt động	40
Sau khi chụp ảnh	41
Cài đặt camera hình tĩnh	41
Đèn flash	42
Thiết lập cài đặt — ánh sáng và màu sắc	42
Cảnh	43
Chụp hình liên tiếp	43
Chụp hình cho chính bạn — chụp tự động	44

Quay video	44
Các chỉ báo quay video	45
Sau khi quay video	46
Cài đặt phim	46

Bộ sưu tập..... 48

Xem và trình duyệt tập tin	48
Hình ảnh và các video clip	48
Thanh công cụ hoạt động	49
Thùng In	50
Album	50
Làm trống bộ nhớ	51
In hình ảnh	51
Chọn máy in	51
Xem trước bản in	52
Cài đặt in ấn	52
In trực tuyến	52
Chia sẻ trực tuyến	52
Chỉnh sửa hình ảnh	53
Cắt hình	53
Giảm hiện tượng mất độ	53
Các phím tắt hữu dụng	54
Biên tập các đoạn phim	54
Thêm hình ảnh, video, âm thanh, và văn bản	54
Cắt video clip	55

Gửi video	55
Đạo diễn	55
Tạo quick muvee	56
Tạo muvee tùy chỉnh	56
Trình chiếu	57
Diễn thuyết	58

Cài đặt riêng điện thoại..... 59

Cấu hình — cài âm	59
Cấu hình không trực tuyến	60
Thay đổi giao diện điện thoại.....	60
Màn hình phụ.....	61
Chế độ chờ	62

Trình duyệt Web 63

Kết nối bảo mật	63
Giao diện chỉ mục.....	64
Trình duyệt web	64
Tìm Kiếm Văn Bản	66
Thanh công cụ trình duyệt.....	66
Các chương trình tải xuống từ mạng và mua các mục	66
Bản đồ thu nhỏ	67
Tổng quan của trang	67
Các cấp dữ liệu Web và blog.....	67
Ngưng kết nối	68

Dọn cache	68
Cài đặt.....	68

Kết nối..... 71

Quản lý kết nối	71
Kết nối dữ liệu	71
Kết nối Bluetooth.....	71
Cài đặt	72
Các mẹo bảo mật	73
Gửi dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth	73
Ghép nối thiết bị	73
Nhận dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth	74
Chế độ sử dụng SIM từ xa	74
USB.....	75
Kết nối PC.....	75
Đồng bộ hóa	76
Trình quản lý thiết bị.....	76
Cập nhật phần mềm	76
Cấu hình server	77

Download! (Tải xuống!)..... 78

Cài đặt cho Tải xuống!	78
------------------------------	----

Quản lý thời gian 80

Đồng hồ	80
Đồng hồ thể giới	80

Lịch	80
Xem lịch	81
Quản lý các mục nhập lịch của bạn	82
Nhắn tin	83
Chế độ văn bản	84
Soạn và gửi tin nhắn	84
Hộp thư đến — nhận tin nhắn	86
Tin nhắn đa phương tiện	86
Dữ liệu và các thông số cài đặt	86
Tin nhắn dịch vụ Web	87
Hộp thư	87
Cài đặt e-mail	87
Mở hộp thư	87
Tải tin nhắn e-mail	87
Xóa các tin nhắn e-mail	88
Ngắt kết nối khỏi hộp thư	89
Xem tin nhắn trên thẻ SIM	89
Cài đặt nhắn tin	89
Tin nhắn văn bản	89
Tin nhắn đa phương tiện	90
E-mail	91
Tin nhắn dịch vụ Web	93
Tin nhắn quảng bá	93
Khác	93
Trò chuyện — nhắn tin trò chuyện	93

Gọi điện	95
Cuộc gọi thoại	95
Hộp thư thoại và hộp thư video	96
Gọi điện hội nghị	96
Quay nhanh một số điện thoại	97
Lệnh thoại	97
Cuộc gọi video	98
Chia sẻ video	99
Yêu cầu chia sẻ hình ảnh	99
Cài đặt	100
Chia sẻ video trực tuyến hoặc video clip	100
Nhận một lời mời	101
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi	102
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video	102
Cuộc gọi chờ	102
Nhật ký	103
Th.lượng gọi	103
Dữ liệu gói	103
Kiểm soát tất cả các sự kiện liên lạc	103
Push to talk	104
Danh bạ	106
Lưu và chỉnh sửa tên và số điện thoại	106
Các số điện thoại và địa chỉ mặc định	107
Sao chép số liên lạc	107

Thư mục SIM và các dịch vụ SIM khác ...	107
Gán nhạc chuông cho các số liên lạc	108
Tạo các nhóm liên lạc	108
Xóa thành viên khỏi nhóm	109

Các ứng dụng văn phòng 110

Máy tính	110
Adobe Reader	110
Thông tin thêm	110
Bộ chuyển đổi	110
Xác định loại tiền tệ gốc và tỉ giá	
chuyển đổi	111
Ghi chú	111
Máy ghi âm	111
Bàn phím không dây	111

Công cụ 113

Quản lý ứng dụng	113
Cài đặt phần mềm và ứng dụng	113
Gỡ bỏ ứng dụng và phần mềm	115
Cài đặt	115
Quản lý bản quyền kỹ thuật số	115
Lệnh thoại	117
Định vị	117

Cài đặt 119

Chung	119
Cài đặt riêng	119
Màn hình phụ	120
Phụ kiện	121
Bảo mật	121
Cài đặt gốc	124
Định vị	124
Điện thoại	125
Cuộc gọi	125
Chuyển c.gọi	126
Chặn cuộc gọi	126
Mạng	126
Kết nối	127
Kết nối dữ liệu và điểm truy cập	127
Điểm truy cập	128
Dữ liệu gói	129
Cuộc gọi dữ liệu	129
Cài đặt SIP	129
Các cấu hình	130
Kiểm soát tên điểm truy cập	130
Ứng dụng	130

Giải quyết sự cố: Hỏi & Đáp 131

Thông tin về pin 134

Sạc và xả pin	134
---------------------	-----

Hướng dẫn xác thực pin Nokia	135
Phụ kiện chính hãng	137
Điện nguồn	137
Giữ gìn và Bảo trì	138
Thông tin bổ sung về sự an toàn	139
Trẻ em	139
Môi trường hoạt động	139
Thiết bị y tế	139
Thiết bị y tế cấy ghép	139
Thiết bị trợ thính	140
Xe cộ	140
Môi trường phát nổ tiềm ẩn	140
Cuộc gọi khẩn cấp	141
Để gọi khẩn cấp:	141
Thông tin về chứng nhận (SAR)	142
Từ mục	143

An toàn cho người sử dụng

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỀU SÓNG Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễu nhiễu, làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở TRONG BỆNH VIỆN Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Tắt thiết bị này khi ở gần các thiết bị y tế.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở TRÊN MÁY BAY Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Các thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu trên máy bay.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI ĐANG TIẾP NHIÊN LIỆU Không sử dụng thiết bị này tại trạm tiếp nhiên liệu. Không sử dụng thiết bị này ở gần nơi có nhiên liệu hoặc hóa chất.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở GẦN NƠI PHÁT NỔ Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Không sử dụng thiết bị này ở nơi đang tiến hành cho phát nổ.



SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY MỘT CÁCH CÓ SUY NGHĨ Chỉ sử dụng thiết bị này ở vị trí thông thường theo như được hướng dẫn trong tài liệu hướng dẫn sử dụng sản phẩm. Không chạm vào ăng-ten khi không cần thiết.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.



PHỤ KIỆN NÂNG CẤP VÀ PIN Chỉ sử dụng các phụ kiện nâng cấp và pin đã được phê duyệt. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.



BẢN SAO DỰ PHÒNG Luôn nhớ làm các bản sao dự phòng hoặc ghi lại tất cả thông tin quan trọng đã được lưu trong thiết bị của quý khách.



KẾT NỐI VỚI CÁC THIẾT BỊ KHÁC Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



CUỘC GỌI KHẨN CẤP Bảo đảm chức năng điện thoại của thiết bị đã được bật và đang trong trạng thái hoạt động. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và trở về chế độ

chờ. Nhập số điện thoại khẩn cấp, rồi bấm phím gọi. Cho biết vị trí của quý khách. Không cúp cuộc gọi cho đến khi nào được phép cúp.

Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Điện thoại vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn sử dụng này được phép sử dụng trên các mạng gồm các băng tần (E)GSM 850, 900, 1800, 1900 và UMTS 2100. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng các chức năng của thiết bị này, tuân thủ pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả.

Việc bảo vệ quyền tác giả có thể sẽ không cho phép sao chép, chỉnh sửa, chuyển giao hay chuyển đi một số các hình ảnh, nhạc (bao gồm kiểu chuông), hay nội dung khác.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ kết nối internet và các phương thức kết nối khác. Giống như máy tính, thiết bị của quý khách có thể bị nhiễm virus, hoặc là mục tiêu của các tin nhắn, ứng dụng có ác ý, và những nội dung có hại khác. Hãy thận trọng và mở tin nhắn, chấp nhận các yêu cầu kết nối, tải về nội

dung và chỉ chấp nhận các cài đặt từ các nguồn đáng tin cậy. Để tăng cường sự an toàn cho thiết bị của mình, quý khách nên xem xét việc cài đặt, sử dụng, và thường xuyên cập nhật phần mềm chống virus, tường lửa, và các phần mềm có liên quan khác lên thiết bị và mọi máy tính khác kết nối với thiết bị.



Cảnh báo: Để sử dụng bất cứ các chức năng nào của thiết bị này, ngoại trừ chức năng báo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Các ứng dụng văn phòng hỗ trợ các chức năng phổ biến của Microsoft Word, PowerPoint, và Excel (Microsoft Office 97, 2000, và XP). Không phải tất cả các định dạng tập tin đều có thể xem hoặc chỉnh sửa được.

Trong quá trình thao tác kéo dài, chẳng hạn như một phiên chia sẻ video hoạt động hoặc kết nối dữ liệu tốc độ cao, điện thoại có thể trở nên ấm hơn. Trong hầu hết các trường hợp, điều kiện này là bình thường. Nếu bạn nghi ngờ điện thoại hoạt động không bình thường, hãy đem điện thoại đến cơ sở dịch vụ ủy quyền gần nhất.

Thiết bị của bạn có thể có các chỉ mục và liên kết được cài đặt sẵn cho các trang internet của bên thứ ba. Bạn cũng có thể truy cập vào các trang web của các bên thứ ba khác từ thiết bị của bạn. Các trang

web của bên thứ ba không có mối liên kết với bên thứ ba, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu bạn chọn truy cập vào các trang web này, bạn cần cẩn thận lưu ý về tính bảo mật hoặc nội dung. Hình ảnh trong hướng dẫn này có thể khác với màn hình điện thoại của bạn.

Các dịch vụ mạng

Để sử dụng điện thoại, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Nhiều chức năng yêu cầu phải có các chức năng mạng đặc biệt. Không phải tất cả các mạng đều có các chức năng nêu trên; các mạng khác có thể yêu cầu quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ trước khi quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể cung cấp cho quý khách các hướng dẫn và giải thích về những khoản tiền phí sẽ được áp dụng. Một số mạng có thể có các hạn chế làm ảnh hưởng đến cách thức mà quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Ví dụ, một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ bị tùy thuộc vào ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã có yêu cầu quý khách tắt hoặc không kích hoạt một số chức năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các chức năng này sẽ không hiển thị trên menu của thiết bị.

Thiết bị của quý khách cũng có thể có một cấu hình đặc biệt chẳng hạn như các thay đổi trong các tên menu, thứ tự menu, và các biểu tượng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin.

Thiết bị này hỗ trợ giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên nền giao thức TCP/IP. Một số tính năng của điện thoại này, như là tin nhắn đa phương tiện, trình duyệt, và e-mail yêu cầu mạng hỗ trợ các công nghệ này.

Phụ kiện, pin và bộ sạc

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin ra.

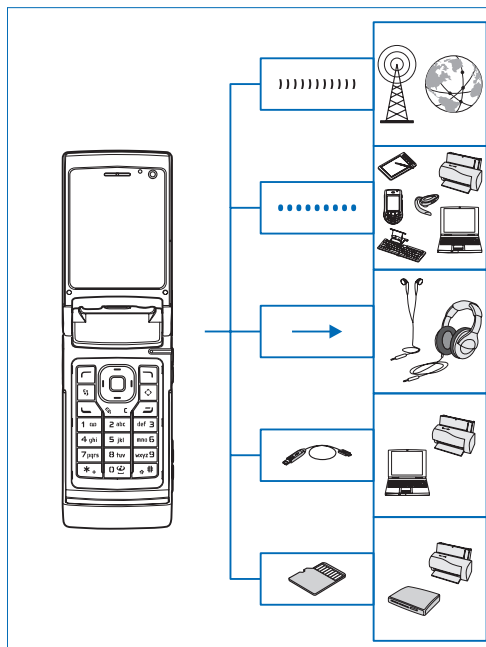
Kiểm tra số hiệu của bộ sạc trước khi sử dụng với thiết bị này. Điện thoại này được thiết kế để sử dụng nguồn điện từ bộ sạc AC-3, hoặc AC-4, và bộ sạc AC-1, ACP-8, ACP-9, ACP-12, hoặc LCH-12 khi sử dụng cùng với thiết bị nối tiếp bộ sạc CA-44.

Pin được sử dụng cùng với điện thoại này là BL-4B.

 **Cảnh báo:** Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm.

Liên hệ với đại lý của quý khách để biết về các phụ kiện nâng cấp đã được phê chuẩn hiện có. Khi quý khách rút dây dẫn điện của bất kỳ phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.

Hướng dẫn kết nối



Sử dụng điện thoại với các mạng 2G và 3G. Xem phần **“Giới thiệu về thiết bị của quý khách”**, trên trang 13.

Sử dụng công nghệ Bluetooth để truyền dữ liệu và kết nối với các phụ kiện tương thích. Xem phần **“Kết nối Bluetooth”**, trên trang 71.

Sử dụng Đầu Nối AV Nokia (3,5 mm) để kết nối với các bộ tai nghe và tai nghe tương thích. Xem phần **“Tai nghe”**, trên trang 26.

Sử dụng cáp dữ liệu tương thích, ví dụ Nokia Connectivity Cable DKE-2, để kết nối với các thiết bị tương thích, chẳng hạn như máy in và máy PC. Xem phần **“USB”**, trên trang 75.

Sử dụng thẻ microSD tương thích để chuyển dữ liệu hoặc sao lưu thông tin. Xem phần **“Công cụ dùng cho thẻ nhớ”**, trên trang 27.

Hỗ trợ

Số hiệu: Nokia N76-1

Dưới đây được gọi là Nokia N76.

Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia

Tìm trên trang www.nseries.com/support hoặc trang web Nokia tại địa phương của quý khách để có phiên bản mới nhất của tài liệu hướng dẫn sử dụng, thông tin bổ sung, các nội dung được tải về, và các dịch vụ liên quan đến sản phẩm Nokia của quý khách.

Trên trang web, bạn có thể lấy thông tin về sử dụng các sản phẩm và dịch vụ của Nokia. Nếu bạn cần liên hệ với dịch vụ khách hàng, kiểm tra danh sách các trung tâm liên hệ của Nokia tại www.nokia.com/customerservice.

Nếu bạn muốn biết về các dịch vụ bảo trì, kiểm tra trung tâm dịch vụ Nokia gần với bạn nhất tại www.nokia-aisa.com/repair.

Trợ giúp



Điện thoại của bạn có các văn bản trợ giúp theo ngữ cảnh. Khi một ứng dụng đang mở, chọn **Lựa chọn** > **Trợ giúp** để truy cập phần trợ giúp trong giao diện hiện tại.

Khi bạn đọc hướng dẫn, để chuyển giữa chức năng trợ giúp và ứng dụng đang chạy ẩn, bấm và giữ **⌂**.

Để mở phần trợ giúp trong menu chính, chọn **Công cụ** > **Utilities** > **Trợ giúp**. Chọn ứng dụng theo ý muốn để xem các chủ đề trợ giúp.

Bắt đầu sử dụng

Xem hướng dẫn bắt đầu sử dụng để biết thông tin về các phím, các bộ phận và hướng dẫn cài đặt điện thoại để sử dụng.

Các ứng dụng bổ sung

Nokia và các nhà phát triển phần mềm thứ ba khác cung cấp nhiều ứng dụng để bạn có thể làm nhiều hơn với điện thoại Nokia N76. Các ứng dụng này được giải thích trong các hướng dẫn khả dụng trên các trang hỗ trợ sản phẩm Nokia N76 tại www.nseries.com/support hoặc trang web Nokia tại địa phương của bạn.

Điện thoại Nokia N76 của bạn

Cập nhật phần mềm

Nokia có thể sản xuất các phần mềm cập nhật có thể có những tính năng mới, chức năng nâng cao, hoặc hiệu năng hoạt động được cải tiến. Bạn có thể yêu cầu những phần mềm cập nhật này qua ứng dụng Nokia Software Updater trên máy PC. Để cập nhật phần mềm của thiết bị, bạn cần có ứng dụng Nokia Software Updater và một máy PC tương thích chạy hệ điều hành Microsoft Windows 2000 hoặc XP, truy cập internet bằng thông rộng, và một cấp dữ liệu tương thích để kết nối thiết bị với máy PC.

Để biết thêm thông tin và để tải xuống ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào trang www.nokia-asia.com/softwareupdate hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Cài đặt

Điện thoại của bạn thường đã được tự động cấu hình các thông số cài đặt MMS, GPRS, trực tuyến, và Internet di động dựa trên thông tin của nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến. Bạn có thể nhận các thông số cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ đã được cài đặt trên điện thoại, hoặc bạn có thể nhận hoặc yêu cầu các thông số cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng tin nhắn đặc biệt.

Để thay đổi cài đặt chung trong điện thoại, chẳng hạn như ngôn ngữ, chế độ chờ, và cài đặt hiển thị, xem phần **“Điện thoại”**, trên trang 125.

Lời chào

Khi bạn bật điện thoại lần đầu tiên, ứng dụng **Chào mừng** sẽ mở ra. Chọn một trong số các tùy chọn sau:

Settings wizard—để cấu hình các cài đặt khác nhau.

Chuyển—để chuyển nội dung, chẳng hạn như số liên lạc và các mục nhập lịch, từ một điện thoại Nokia tương thích. Xem phần **“Chuyển nội dung từ điện thoại khác”**, trên trang 23.

Để mở ứng dụng **Chào mừng** sau, bấm **⌂**, và chọn **Công cụ > Utilities > Chào mừng**. Bạn cũng có thể truy cập các ứng dụng riêng lẻ trong những vị trí menu riêng của chúng.

Để có thêm thông tin về **Settings wizard**, hãy xem các hướng dẫn dành cho điện thoại của bạn trên trang web www.nseries.com/support hoặc trang web của Nokia tại địa phương của bạn.

Các chế độ

Điện thoại của bạn có hai chế độ hoạt động: với nắp nắp gấp đóng để truy cập vào các chức năng cụ thể bao gồm **Trình nghe nhạc**, **Radio**, **Camera** và **Nhắn tin**, và với nắp gấp mở để sử dụng điện thoại di động thông thường và truy cập vào tất cả các chức năng trên điện thoại.

Nắp gấp đóng — màn hình phụ

Khi nắp gấp đóng, màn hình chính sẽ tắt, và đèn màn hình phụ sẽ bật sáng. Các cuộc gọi đi sẽ ngừng, trừ khi bạn sử dụng loa hoặc nối với tai nghe tương thích. Để thay đổi cài đặt, xem phần **"Màn hình phụ"** trên trang 61. Nếu bạn sử dụng **Trình nghe nhạc** hoặc **Visual Radio** để nghe đoạn âm thanh, nó vẫn tiếp tục hoạt động.

Với nắp gấp đóng, màn hình phụ sẽ cung cấp thông tin về thời gian và tình trạng. Ở chế độ chờ, chỉ báo cường độ tín hiệu, chỉ báo pin, thông tin thời gian, và các chỉ báo tình trạng có thể hiển thị.

Nếu bạn đang sử dụng **Trình nghe nhạc** để nghe đoạn âm thanh, thanh âm lượng và thông tin bài nhạc sẽ hiển thị. Để phát, tạm ngưng, hoặc phát đoạn âm thanh kế tiếp hoặc trước đó, hãy sử dụng các phím nhanh trên vỏ. Để điều chỉnh âm lượng, sử dụng các phím âm lượng.



Nếu bạn sử dụng **Visual Radio** với nắp gấp đóng, thanh âm lượng và thông tin kênh sẽ hiển thị. Để bật hoặc tắt radio và chọn kênh đã lưu kế tiếp hoặc trước đó, hãy sử dụng các phím media. Để điều chỉnh âm lượng, sử dụng các phím âm lượng.

Nếu bạn sử dụng **Camera** với nắp gấp đóng, hãy giữ điện thoại nằm ngang. Màn hình bên ngoài sẽ trở thành kính ngắm. Để khởi động camera, bấm và giữ . Để phóng to hoặc thu nhỏ, bấm các phím âm lượng lên hoặc xuống. Để chụp hình, bấm . Để chuyển giữa chế độ **Chế độ hình ảnh** và chế độ **Chế độ video**, bấm .

Để hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc trước khi chụp ảnh, bấm để kích hoạt thanh công cụ hoạt động, và sử dụng các phím âm lượng để di chuyển qua thanh công cụ hoạt động. Xem phần **"Thiết lập cài đặt — ánh sáng và màu sắc"** trên trang 42 và phần **"Cảnh"** trên trang 43.

Lịch, đồng hồ báo thức, ghi chú các cuộc gọi nhớ và tin nhắn mới nhận cũng sẽ hiển thị. Để xem những tin nhắn văn bản đã nhận và văn bản và các đối tượng hình ảnh của các tin nhắn đa phương tiện đã nhận, mở nắp gấp, và xem tin nhắn trên màn hình chính. Xem phần **"Hộp thư đến — nhận tin nhắn"**, trên trang 86.

Các cuộc gọi đến được thông báo bằng kiểu chuông và một ghi chú. Trong cài đặt màn hình phụ, chọn **Trả lời khi mở nắp** để trả lời một cuộc gọi khi mở nắp gấp. Nếu một tai nghe tương thích được nối với điện

thoại, bấm . Để thay đổi cài đặt, xem phần “Màn hình phụ”, trên trang 61.

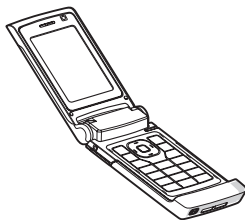
Để thực hiện cuộc gọi hoặc sử dụng menu, mở nắp gập.

Để khóa bàn phím, xem phần “Khóa bàn phím (bảo vệ phím)”, trên trang 26.

Nắp gập mở — màn hình chính

Khi mở nắp gập, đèn màn hình chính sẽ bật sáng, bàn phím sẵn sàng hoạt động, và bạn có thể truy cập vào menu. Để truy cập menu, bấm .

Bạn có thể đóng mở nắp gập một góc khoảng 165 độ, như hiển thị trong hình. Không nên cố sức mở nắp hơn góc đó.



Các phím và di chuyển

Xem Hướng dẫn bắt đầu sử dụng để có danh sách đầy đủ các phím và bộ phận trong điện thoại.

Phím menu

Với phím menu, bạn có thể truy cập vào menu chính. Trong một ứng dụng đang mở, bấm  để làm cho ứng dụng chạy ẩn. Để chuyển giữa các ứng dụng đang mở, bấm và giữ .

Phím di chuyển Navi™

Dưới đây được gọi là phím di chuyển.

Sử dụng phím di chuyển để chuyển quanh các menu (, , , ), và để chọn các mục (.

 **Mẹo!** Khi ở trong các menu, thay vì sử dụng phím di chuyển, bạn có thể sử dụng các phím số, , và  để nhanh chóng truy cập vào các ứng dụng. Ví dụ, trong menu chính, bấm  để mở lịch **Lịch**.

Phím đa phương tiện

Với phím đa phương tiện, bạn có thể truy cập nhanh vào nội dung đa phương tiện và các ứng dụng định trước.

Để mở phím tắt được gán cho phím đa phương tiện, bấm và giữ . Để mở danh sách các ứng dụng đa phương tiện, bấm . Để mở ứng dụng bạn muốn, sử dụng phím di chuyển. Để thoát khỏi danh sách mà không chọn một ứng dụng, bấm .

Để thay đổi phím tắt, bấm  và . Để thay đổi các ứng dụng được hiển thị khi bấm , chọn **Trên**, **Trái**, **Giữa**, và **Phải** và chọn ứng dụng.

Một số phím tắt đã được cài cố định và bạn không thể thay đổi các phím tắt này.

Phím chỉnh sửa

Để sao chép và dán văn bản, bấm và giữ  để chọn các chữ cái và từ. Bấm  hoặc  để chọn văn bản. Để sao chép văn bản vào clipboard, khi đang giữ , chọn **Sao chép**. Để chèn văn bản vào tài liệu, bấm và giữ , và chọn **Dán**.

Chỉnh sửa văn bản và các danh sách

- Để đánh dấu một mục trong danh sách, di chuyển đến mục đó và bấm  và  cùng lúc.
- Để đánh dấu chọn nhiều mục trong danh sách, bấm và giữ  trong khi bạn bấm  hoặc . Để ngưng chọn, thả phím , sau đó thả phím  ra.

Trong **Nhắn tin**, sử dụng phím chỉnh sửa để bật kiểu nhập văn bản tiên đoán, nhập ở chế độ số, chèn ký hiệu, và thay đổi ngôn ngữ viết. Xem phần **"Nhắn tin"**, trên trang 83.

Phím chế độ

Phím chế độ là một phím đa năng, cho phép bạn dễ dàng chuyển giữa các ứng dụng được chọn, và thay đổi các giao diện trong những ứng dụng nhất định khi nắp gập đóng.

Với nắp gập mở, bấm  để mở ảnh mới nhất trong **Bộ sưu tập**.

Với nắp gập mở, trong **Bộ sưu tập**, bấm  để chuyển giữa giao diện **H. ảnh & video** và giao diện hình thu nhỏ.

Với nắp gập mở, trong **Camera**, bấm  để chuyển giữa **Chế độ hình ảnh** và **Chế độ video**.

Với nắp gập đóng, trong **Trình nghe nhạc**, bấm  để chuyển giữa **DS đang phát** và **Thư viện nhạc**.

Với nắp gập đóng, trong **Visual Radio**, bấm  để chuyển giữa giao diện kênh và danh sách kênh.

 **Mẹo!** Để chỉ xem hình nền trên màn hình phụ, bấm phím chế độ hai lần ở chế độ chờ.

Phím chụp ảnh

Bấm và giữ  để kích hoạt camera chính ở chế độ nắp gấp đóng. Bấm  để chụp ảnh. Xem phần [“Chụp hình”](#), trên trang 38.

Ở chế độ video, bấm  để quay video clip. Xem phần [“Quay video”](#), trên trang 44.

Các phím nhanh trên vỏ

Sử dụng các phím nhanh trên vỏ (▶||, ◀◀, và ▶▶) để điều khiển việc phát. Xem phần [“Trình nghe nhạc”](#), trên trang 29, và phần [“Visual Radio”](#), trên trang 33.

Sử dụng các phím nhanh trên vỏ để khóa bàn phím với nắp gấp đóng. Xem phần [“Khóa bàn phím \(bảo vệ phím\)”](#), trên trang 26.

Bấm ▶|| để kích hoạt thanh công cụ hoạt động khi sử dụng camera ở chế độ nắp gấp đóng. Xem phần [“Thanh công cụ hoạt động”](#), trên trang 40.

Các phím âm lượng

Để điều chỉnh âm lượng, xem phần [“Điều chỉnh loa và âm lượng”](#), trên trang 25.

Sử dụng các phím âm lượng để di chuyển lên hoặc xuống trong một danh sách ở chế độ nắp gấp đóng.

Sử dụng các phím âm lượng để phóng to và thu nhỏ khi sử dụng camera. Bạn cũng có thể sử dụng các phím âm lượng để di chuyển qua thanh công cụ hoạt động với nắp gấp đóng. Xem phần [“Thanh công cụ hoạt động”](#), trên trang 40.

Chuyển nội dung từ điện thoại khác



Bạn có thể chuyển nội dung, ví dụ như các số liên lạc, từ một điện thoại Nokia tương thích sang Nokia N76 của bạn sử dụng kết nối Bluetooth. Điện thoại của bạn sẽ thông báo về khả năng tương thích của thiết bị kia.

Loại nội dung có thể được chuyển tùy thuộc vào kiểu thiết bị mà từ đó bạn muốn chuyển nội dung đi. Nếu điện thoại kia hỗ trợ đồng bộ, bạn cũng có thể đồng bộ dữ liệu giữa điện thoại kia và Nokia N76 của bạn.

Nếu điện thoại kia không thể bật được nếu không có thẻ SIM, bạn có thể lắp thẻ SIM của bạn vào. Khi Nokia N76 được bật mà không có thẻ SIM, cấu hình không trực tuyến sẽ tự động được kích hoạt.

Chuyển nội dung

- Để sử dụng ứng dụng này lần đầu tiên, trên Nokia N76, chọn ứng dụng này trong **Chào**

mừng, hoặc bấm , và chọn **Công cụ** > **Utilities** > **Chuyển**.

Nếu bạn đã từng sử dụng ứng dụng này và muốn bắt đầu phiên chuyển dữ liệu mới, chọn **Chuyển dữ liệu**.

- Để Nokia N76 tìm kiếm các thiết bị có kết nối Bluetooth, chọn **Tiếp tục**. Chọn thiết bị bạn muốn chuyển nội dung từ đó. Trên Nokia N76, nhập một mã (1-16 chữ số) vào, và chọn **OK**. Nhập cùng mã này vào điện thoại kia và chọn **OK**. Bây giờ các thiết bị đã được ghép nối. Xem phần **"Ghép nối thiết bị"**, trên trang 73.

Với một số kiểu điện thoại, ứng dụng chuyển sẽ được gửi đến điện thoại khác dưới dạng tin nhắn. Để cài đặt ứng dụng **Truyền d. liệu** trên điện thoại khác, mở tin nhắn, và theo các hướng dẫn trên màn hình.

- Trong điện thoại Nokia N76, chọn nội dung bạn muốn truyền từ điện thoại khác. Nội dung được truyền từ bộ nhớ của điện thoại kia sang vị trí tương ứng trong Nokia N76 của bạn. Thời gian chuyển tùy thuộc vào lượng dữ liệu sẽ được chuyển. Bạn có thể hủy việc chuyển và tiếp tục lại sau.

Nếu điện thoại kia hỗ trợ đồng bộ, bạn có thể cập nhật dữ liệu trên cả hai điện thoại. Để khởi động đồng bộ với một điện thoại Nokia tương thích, chọn

Điện thoại, di chuyển đến điện thoại này, và chọn **Lựa chọn** > **Đồng bộ**. Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.

Đồng bộ mang tính hai chiều. Nếu một mục bị xóa trên một thiết bị, nó sẽ bị xóa trên cả hai. Bạn không thể khôi phục lại các mục đã bị xóa với đồng bộ.

Để xem nhật ký của phiên truyền dữ liệu trước đó, chọn **Nhật ký chuyển**.

Các chỉ báo cần biết

 Điện thoại đang được sử dụng trong mạng GSM.

3G Điện thoại đang được sử dụng trong mạng UMTS (dịch vụ mạng).

 Bạn nhận được một hoặc nhiều tin nhắn chưa đọc trong thư mục **Hộp thư đến** trong **Nhắn tin**.

 Bạn nhận được e-mail mới trong hộp thư từ xa.

 Có các tin nhắn đang chờ để gửi trong thư mục **Hộp thư đi**.

 Bạn có cuộc gọi bị nhỡ.

 Sẽ hiển thị nếu **Kiểu chuông** được cài là **Im lặng**.

 Bàn phím điện thoại bị khóa.

 Chức năng bảo thức được kích hoạt.

2 Số máy điện thoại thứ hai đang được sử dụng (dịch vụ mạng).

 Tất cả cuộc gọi đến điện thoại sẽ được chuyển hướng đến một số khác. Nếu bạn có hai số máy (dịch vụ mạng), số hiển thị là số máy hiện đang hoạt động.

 Một tai nghe tương thích được nối với điện thoại.  chỉ báo mất kết nối.

 Một bộ trợ thính tương thích được nối với điện thoại.

 Một **Text phone** tương thích được kết nối với điện thoại.

D Cuộc gọi dữ liệu được kích hoạt.

 Một kết nối dữ liệu gói GPRS đang hoạt động.  cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và  cho biết có một kết nối.

 Một kết nối dữ liệu gói đang hoạt động trong một phần của mạng hỗ trợ EGPRS.  cho biết kết nối đang bị tạm giữ và  cho biết kết nối đang khả dụng. Các biểu tượng cho biết EGPRS có trong mạng, nhưng điện thoại của bạn không nhất thiết phải sử dụng EGPRS trong việc truyền dữ liệu.

 Một kết nối dữ liệu gói UMTS đang hoạt động.  cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và  cho biết có một kết nối.

 Kết nối Bluetooth đang bật.

 Dữ liệu đang được truyền qua kết nối Bluetooth. Khi chỉ báo nhấp nháy, điện thoại của bạn đang tìm cách kết nối với thiết bị khác.

 Kết nối USB được kích hoạt.

Đèn LED trình tiết kiệm điện

Màn hình sẽ tắt để biết tiết kiệm điện sau khi màn hình riêng được kích hoạt. Một đèn LED màu xanh ở phía trên cùng của màn hình phụ sẽ nhấp nháy để cho biết điện thoại đang bật, nhưng ở chế độ nghỉ.

Để bật hoặc tắt chế độ nghỉ, xem phần "[Màn hình phụ](#)", trên trang [120](#).

Điều chỉnh loa và âm lượng

Để tăng hoặc giảm mức âm lượng, khi bạn đang đàm thoại hoặc đang nghe nhạc, bấm phím âm lượng.

Loa tích hợp cho phép bạn đàm thoại và nghe ở một khoảng cách ngắn mà không cần cầm điện thoại gần tai.

 **Cảnh báo:** Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Để sử dụng loa trong khi gọi, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt loa**.

Để tắt loa, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt điện thoại**.

Khóa bàn phím (bảo vệ phím)

Để khóa bàn phím với nắp gập đóng, bấm , sau đó bấm . Để mở khóa bàn phím, bấm , sau đó bấm .

Để khóa bàn phím với nắp gập mở, bấm , sau đó bấm . Để mở khóa bàn phím, bấm , sau đó bấm .

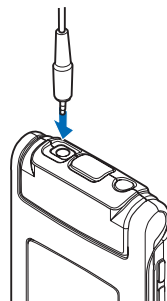
Khi bàn phím ở chế độ khóa, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

Tai nghe

Bạn có thể kết nối bộ tai nghe tương thích hoặc tai nghe tương thích với Đầu Nối AV Nokia (3,5 mm) của điện thoại. Bạn có thể phải chọn chế độ cấp.

Không kết nối các sản phẩm phát ra tín hiệu vì như vậy có thể làm hỏng điện thoại. Không kết nối bất kỳ nguồn điện năng nào với Đầu Nối AV Nokia.

Khi kết nối bất kỳ thiết bị ngoài hoặc bất kỳ tai nghe nào khác với loại được Nokia phê chuẩn cho riêng kiểu điện thoại này với Đầu Nối AV Nokia, đặc biệt chú ý đến mức âm lượng.



 **Cảnh báo:** Khi quý khách sử dụng tai nghe, khả năng nghe âm thanh bên ngoài của quý khách có thể bị ảnh hưởng. Không sử dụng tai nghe tại nơi tai nghe có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của quý khách.

Để sử dụng bộ tai nghe hoặc tai nghe với bộ điều khiển từ xa tương thích, ví dụ như Nokia Audio Controller AD-43, nối bộ điều khiển này với đầu nối trong điện thoại, sau đó nối bộ tai nghe hoặc tai nghe với bộ điều khiển từ xa.

Một số bộ tai nghe không có micro. Để gọi điện thoại, sử dụng bộ tai nghe như vậy với bộ điều khiển từ xa hoặc micro của điện thoại.

Khi sử dụng một số phụ kiện tai nghe nhất định, ví dụ Nokia Audio Controller AD-43, để điều chỉnh âm lượng trong khi gọi, sử dụng phím âm lượng trên điện thoại. Nokia Audio Controller AD-43 có các nút điều chỉnh âm lượng đa phương tiện được sử dụng để điều chỉnh âm lượng dành riêng cho phát nhạc hoặc video.

Thẻ nhớ

Chỉ sử dụng thẻ microSD tương thích được Nokia phê chuẩn cho riêng kiểu điện thoại này. Nokia sử dụng các tiêu chuẩn công nghiệp đã được phê chuẩn cho thẻ nhớ, nhưng có một số loại thẻ nhớ có thể không hoàn toàn tương thích với thiết bị này. Những thẻ không tương thích có thể làm hỏng thẻ và thiết bị, và làm hư dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.

Giữ tất cả thẻ nhớ ngoài tầm tay trẻ em.

Công cụ dùng cho thẻ nhớ

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Utilities** > **Thẻ nhớ**.

Để lưu dự phòng các thông tin trên bộ nhớ điện thoại sang thẻ nhớ tương thích (nếu có), chọn **Lựa chọn** > **Sao lưu bộ nhớ máy**. Điện thoại sẽ thông báo nếu



thẻ nhớ không đủ lượng bộ nhớ còn trống để tạo một sao lưu.

Để khôi phục thông tin trong thẻ nhớ tương thích vào bộ nhớ điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Khôi phục từ thẻ**.

Khi định dạng lại thẻ nhớ, tất cả dữ liệu có trên thẻ sẽ bị mất. Một số thẻ nhớ được định dạng sẵn khi bán ra nhưng một số thẻ nhớ khác yêu cầu phải định dạng. Tham khảo ý kiến người bán lẻ để xác định xem bạn có phải định dạng thẻ nhớ trước khi sử dụng hay không.

Để định dạng thẻ nhớ, chọn **Lựa chọn** > **Định dạng thẻ nhớ**. Chọn **Có** để xác nhận.

Trình quản lý tập tin

Để trình duyệt các tập tin và thư mục lưu trong bộ nhớ điện thoại hoặc trên thẻ nhớ tương thích (nếu có), bấm , và chọn **Công cụ** > **Trình qu.ly**. Giao diện bộ nhớ điện thoại () sẽ mở ra. Bấm  để mở giao diện thẻ nhớ () , nếu có.

Để đánh dấu nhiều tập tin, bấm và giữ  trong khi bấm , , hoặc . Để chuyển hoặc sao chép tập tin vào một thư mục, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển đến thư mục** hoặc **Chép vào thư mục**.

Để tìm một tập tin, chọn **Lựa chọn** > **Tìm** và chọn bộ nhớ để tìm kiếm trên đó. Nhập tên tập tin tương ứng cần tìm.

Để xem trong điện thoại có những loại dữ liệu nào và dung lượng bộ nhớ mà mỗi loại dữ liệu khác nhau sử dụng, chọn **Lựa chọn** > **Chi tiết bộ nhớ**. Dung lượng bộ nhớ còn trống sẽ được hiển thị trong **Bộ nhớ trống**.

Không đủ bộ nhớ — làm trống bộ nhớ

Nhiều tính năng trong điện thoại sử dụng bộ nhớ để lưu dữ liệu. Điện thoại sẽ thông báo khi bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ gần hết.

Để làm trống bộ nhớ điện thoại, truyền dữ liệu sang một thẻ nhớ tương thích (nếu có) hoặc máy PC tương thích.

Để làm trống bộ nhớ bằng cách xóa dữ liệu, sử dụng **Quản lý tập tin** để xóa các tập tin không còn cần thiết, hoặc vào ứng dụng tương ứng. Ví dụ bạn có thể xóa các dữ liệu sau:

- Tin nhắn trong thư mục **Nhắn tin** và tin nhắn e-mail đã tải xuống từ hộp thư
- Các trang web đã lưu
- Thông tin về số liên lạc
- Ghi chú lịch

- Những ứng dụng được hiển thị trong **Quản lý ứng dụng** mà bạn không cần
- Các tập tin cài đặt (.sis) của những ứng dụng bạn đã cài đặt vào thẻ nhớ tương thích; trước tiên sao lưu các tập tin cài đặt này vào một máy PC tương thích

Các ứng dụng media

Trình nghe nhạc

Music player hỗ trợ dạng tập tin như AAC, eAAC, eAAC+, MP3, và WMA. Máy nghe nhạc không nhất thiết hỗ trợ tất cả các chức năng của một định dạng tập tin hoặc các dạng khác nhau của tập tin.

 **Cảnh báo:** Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Bạn có thể nghe nhạc với nắp gập mở hoặc đóng. Nếu có cuộc gọi đến trong khi đang nghe nhạc, nhạc sẽ tạm ngưng khi bạn trả lời cuộc gọi và tiếp tục lại ngay sau khi cuộc gọi kết thúc.

Để biết cách thêm bài hát vào điện thoại, xem phần [“Chuyển nhạc”](#), trên trang 31.

Để biết thêm thông tin về bảo hộ bản quyền, xem phần [“Quản lý bản quyền kỹ thuật số”](#), trên trang 115.

Phát nhạc

Để phát nhạc với nắp gập mở, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Bấm  và chọn **Nhạc > Trình nghe nhạc**.
- 2 Trong **Menu nhạc**, chọn một danh mục như là **Tất cả bài hát** hoặc **Album**.
- 3 Chọn nhạc mà bạn muốn phát.

Trong giao diện **DS đang phát**, sử dụng phím di chuyển và phím chọn giữa để điều khiển việc phát nhạc

- Bấm  để phát hoặc tạm ngưng một bài hát.
- Bấm  để tua lại bài nhạc hoặc chuyển về bài trước đó.
- Bấm  để tiến nhanh về phía trước bài nhạc hoặc chuyển đến bài tiếp theo.
- Bấm  để ngừng phát.

Để phát nhạc với nắp gập đóng, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Ở chế độ chờ, bấm  để vào **Menu nhạc**.
- 2 Chọn nhạc bạn muốn phát, và bấm .

Trong giao diện **DS đang phát**, sử dụng các phím nhanh trên vỏ để điều khiển việc phát nhạc:

- Bấm **►||** để phát hoặc tạm ngưng một bài hát. Khi tạm ngưng một bài hát, danh sách các bài nhạc bạn đang nghe sẽ được hiển thị.
- Bấm **◀◀** để tua lại bài nhạc hoặc chuyển về bài trước đó.
- Bấm **▶▶** để tiến nhanh về phía trước bài nhạc hoặc chuyển đến bài tiếp theo.
- Để chuyển giữa giao diện **DS đang phát** và **Menu nhạc**, bấm ****.

Menu nhạc

Để chọn thêm nhạc để phát trong giao diện **DS đang phát** khi nắp gấp mở, chọn **Lựa chọn > Đi đến menu nhạc**.

Menu nhạc sẽ hiển thị các bài nhạc có trong điện thoại và thẻ nhớ tương thích (nếu có). **Tất cả bài hát** liệt kê tất cả các bài nhạc. Để xem các bài hát theo thứ tự, chọn **Album**, **Nghệ sĩ**, **Thể loại**, hoặc **Tác giả**. Để xem các danh sách nhạc, chọn **D.sách bài hát**.

Để làm mới thư viện sau khi cập nhật lựa chọn bài hát trong điện thoại, chọn **Lựa chọn > Làm mới thư viện nhạc**.

Để mở giao diện hiển thị bài hát hiện đang phát, bấm và giữ ****.

Để chuyển giữa giao diện **DS đang phát** và **Menu nhạc** khi nắp gấp đóng, bấm ****. Sử dụng các phím nhanh trên vỏ và các phím âm lượng để chọn thêm nhạc để phát. Chọn **L.chọn** để thay đổi các cài đặt phát cơ bản.

Danh sách nhạc

Để xem và quản lý các danh sách nhạc, trong menu nhạc, chọn **D.sách bài hát**. Các danh sách nhạc sau sẽ tự động hiển thị: **Bài được phát nhiều**, **Bài hát gần đây**, và **Đ.kiện hiện tại**.

Để xem chi tiết danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn > Chi tiết d.sách bài hát**.

Tạo danh sách nhạc

- 1 Chọn **Lựa chọn > Tạo danh sách bài hát**.
- 2 Nhập tên cho danh sách nhạc, và chọn **OK**.
- 3 Chọn nghệ sĩ để tìm những bài hát bạn muốn bao gồm trong danh sách nhạc. Bấm **** để thêm các mục. Để hiển thị danh sách bài hát theo tên nghệ sĩ, bấm ****. Để ẩn danh sách bài hát, bấm ****.
- 4 Khi bạn đã chọn xong, chọn **Xong**. Nếu đã lắp một thẻ nhớ tương thích, danh sách nhạc sẽ được lưu vào thẻ nhớ.

Để thêm nhiều bài hát sau đó, khi xem danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn > Thêm bài hát**.

Để thêm bài hát, album, nghệ sĩ, thể loại, và nhạc sĩ vào một danh sách nhạc từ những giao diện khác nhau của menu nhạc, chọn một mục và chọn **Lựa chọn** > **Thêm vào DS dò tìm** > **Đã lưu d.sách bài hát** hoặc **D.sách bài hát mới**.

Để xóa một bài hát trong danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Xóa khỏi danh sách**. Xóa một bài hát sẽ không xóa bài hát này trong điện thoại; bài hát chỉ bị xóa khỏi danh sách nhạc.

Để sắp xếp lại các bài hát trong danh sách nhạc, di chuyển đến bài hát bạn muốn chuyển, và chọn **Lựa chọn** > **Xếp lại d. sách**. Để giữ bài hát và thả chúng ở vị trí mới, sử dụng phím di chuyển.

Cửa hàng nhạc

Trong cửa hàng nhạc (dịch vụ mạng) bạn có thể tìm kiếm, trình duyệt, và mua nhạc để tải về điện thoại. Tính đa dạng, tính khả dụng, và hình thức của các dịch vụ cửa hàng nhạc có thể khác nhau.

Bạn phải có các cài đặt cửa hàng nhạc và kết nối Internet thích hợp để sử dụng dịch vụ này. Để biết chi tiết, xem phần **"Cài đặt cửa hàng nhạc"**, trên trang 31 và **"Điểm truy cập"**, trên trang 128.

Đến cửa hàng nhạc

- 1 Trong **Menu nhạc**, chọn **Lựa chọn** > **Đi đến Cửa hàng nhạc**.

- 2 Chọn từ những tùy chọn được hiển thị trên màn hình để tìm kiếm, trình duyệt, hoặc chọn kiểu chuông.

Cài đặt cửa hàng nhạc

Tính khả dụng và hình thức của cài đặt cửa hàng nhạc có thể khác nhau. Các cài đặt có thể cũng đã được định trước và không thể chỉnh sửa.

Nếu chưa cài sẵn các cài đặt, bạn có thể được yêu cầu nhập các cài đặt sau:

Địa chỉ—Bạn phải xác định địa chỉ web của dịch vụ cửa hàng nhạc.

Điểm mặc định—Chọn điểm truy cập để sử dụng khi kết nối với cửa hàng nhạc.

Tên người dùng—Nhập tên thuê bao cho cửa hàng nhạc.

Mật khẩu—Nhập mật khẩu cho cửa hàng nhạc.

Nếu trường **Tên người dùng** và trường **Mật khẩu** để trống, bạn có thể phải nhập chúng khi đăng nhập.

Trong cửa hàng nhạc, bạn có thể chỉnh sửa cài đặt bằng cách chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Chuyển nhạc

Bạn có thể chuyển nhạc từ một máy PC tương thích hoặc các thiết bị tương thích khác sử dụng cáp USB

tương thích hoặc kết nối Bluetooth. Để biết thêm chi tiết, xem phần “[Kết nối Bluetooth](#)”, trên trang 71.

Để làm mới thư viện sau khi cập nhật lựa chọn bài hát trong điện thoại, trong **Menu nhạc**, chọn **Lựa chọn > Làm mới thư viện nhạc**.

Các yêu cầu đối với máy PC để chuyển nhạc:

- Hệ điều hành Microsoft Windows XP (hoặc mới hơn)
- Phiên bản Windows Media Player tương thích. Bạn có thể có được thông tin chi tiết hơn về tính tương thích của Windows Media Player trong mục Nokia N76 trên trang web của Nokia.
- Bộ Nokia Nseries PC Suite

Chuyển nhạc từ máy PC

Bạn có thể sử dụng ba cách khác nhau để chuyển nhạc:

- Để xem điện thoại trên một máy PC tương thích như một ổ cứng ngoài nơi bạn có thể chuyển các tập tin dữ liệu, thiết lập kết nối bằng cáp USB tương thích hoặc kết nối Bluetooth. Nếu sử dụng cáp USB, chọn **Truyền dữ liệu** làm chế độ kết nối. Cần lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại.
- Để đồng bộ nhạc với Windows Media Player, nối cáp USB tương thích và chọn **Tr. chơi Truyền**

thông làm chế độ kết nối. Cần lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại.

- Để sử dụng ứng dụng Nokia Music Manager trong bộ Nokia Nseries PC Suite, nối cáp USB tương thích và chọn **PC Suite** làm chế độ kết nối.

Để thay đổi chế độ kết nối USB mặc định, bấm , chọn **Công cụ > Kết nối > USB > Chế độ USB**.

Cả Windows Media Player và Nokia Music Manager trong Nokia Nseries PC Suite đã được tối ưu hóa để chuyển các tập tin nhạc. Để biết thông tin về việc chuyển nhạc bằng Nokia Music Manager, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng dành cho Nokia Nseries PC Suite.

Chuyển nhạc bằng Windows Media Player

Chức năng đồng bộ nhạc có thể khác nhau giữa các phiên bản khác nhau của ứng dụng Windows Media Player. Để biết thêm thông tin, xem hướng dẫn và trợ giúp thích hợp của Windows Media Player.

Đồng bộ theo cách thủ công

Sau khi kết nối điện thoại với một máy PC tương thích, Windows Media Player sẽ chọn đồng bộ theo cách thủ công nếu không đủ bộ nhớ trên điện thoại. Với đồng bộ theo cách thủ công, bạn có thể chọn những bài hát và danh sách nhạc bạn muốn chuyển, sao chép, hoặc xóa.

Lần đầu tiên kết nối điện thoại, bạn phải nhập tên được sử dụng làm tên điện thoại của bạn trong Windows Media Player.

Để chuyển các lựa chọn thủ công:

- 1 Sau khi điện thoại được kết nối với Windows Media Player, chọn điện thoại của bạn trong panen điều khiển, nếu có nhiều thiết bị được kết nối.
- 2 Kéo các bài hát hoặc album vào panen danh sách để đồng bộ. Để xóa bài hát hoặc album, chọn một mục trong danh sách, và bấm vào **Remove from list**.
- 3 Kiểm tra xem panen danh sách đã có những tập tin bạn muốn đồng bộ chưa và xem có đủ bộ nhớ trên điện thoại không. Bấm **Start Sync**, để bắt đầu đồng bộ.

Đồng bộ tự động

Để thay đổi tùy chọn chuyển mặc định trong Windows Media Player, bấm vào mũi tên phía dưới **Sync**, chọn điện thoại của bạn, và bấm vào **Set up Sync..** Xóa hoặc chọn hộp chọn **Sync this device automatically**.

Nếu bạn chọn hộp chọn **Sync this device automatically** và kết nối điện thoại với máy PC, thư viện nhạc trong điện thoại sẽ tự động cập nhật dựa

trên danh sách nhạc bạn đã chọn trong Windows Media Player.

Nếu không có danh sách nhạc nào được chọn, toàn bộ thư viện nhạc của máy PC sẽ được chọn để đồng bộ. Xin lưu ý rằng thư viện của máy PC có thể chứa nhiều tập tin hơn so với khả năng lưu trữ của bộ nhớ điện thoại và thẻ nhớ tương thích. Xem mục trợ giúp của Windows Media Player để biết thêm thông tin.

Danh sách nhạc trên điện thoại của bạn sẽ không được đồng bộ với danh sách nhạc của Windows Media Player.

Visual Radio

Bấm , và chọn **Music > Radio**. Bạn có thể sử dụng ứng dụng như một đài FM bình thường với chức năng chỉnh đài tự động và các kênh đã lưu, hoặc với thông tin trực quan song hành liên quan đến chương trình radio trên màn hình, nếu bạn chỉnh đến các đài cung cấp dịch vụ Visual Radio. Các dịch vụ Visual Radio sử dụng dữ liệu gói (dịch vụ mạng). Bạn có thể nghe đài FM trong khi sử dụng các ứng dụng khác trên điện thoại.

Nếu bạn không có điểm truy cập vào dịch vụ Visual Radio, các nhà điều hành và trạm phát radio tại khu vực của bạn có thể không hỗ trợ dịch vụ này.

Bạn có thể gọi hoặc trả lời cuộc gọi đến bình thường khi đang nghe radio. Radio sẽ tắt tiếng khi có cuộc gọi.

Nếu bạn khởi động máy nghe nhạc khi đang bật radio, radio sẽ tắt tiếng. Khi tạm ngừng hoặc ngừng phát nhạc, bấm , và chọn **Music > Radio** để tiếp tục nghe.

Khi nắp gập đóng, hãy sử dụng các phím nhanh trên vỏ, các phím âm lượng và phím chế độ để điều khiển đài FM.

Nghe radio

Lưu ý chất lượng phát sóng radio phụ thuộc mức độ phủ sóng của đài phát thanh ở từng khu vực cụ thể.

Đài FM phụ thuộc vào ăng-ten khác với ăng-ten của các thiết bị vô tuyến. Cần phải gắn tai nghe hoặc phụ kiện tương thích với thiết bị để đài FM hoạt động tốt.

Bấm , và chọn **Music > Radio**. Để bắt đầu dò kênh, chọn  hoặc , hoặc bấm và giữ các phím nhanh trên vỏ  hoặc . Để thay đổi tần số theo cách thủ công, chọn **Lựa chọn > Dò thủ công**.

Nếu trước đó bạn đã lưu các kênh radio, để đến kênh đã lưu kế tiếp hoặc kênh đã lưu trước đó, chọn  hoặc , hoặc bấm các phím nhanh trên vỏ  hoặc .

Để điều chỉnh âm lượng, bấm các phím âm lượng.

Để nghe radio qua loa, chọn **Lựa chọn > Bật loa**.

 **Cảnh báo:** Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Để xem các kênh hiện có dựa trên vị trí, chọn **Lựa chọn > Danh mục đài** (dịch vụ mạng).

Để lưu kênh đã dò vào danh sách, chọn **Lựa chọn > Lưu đài**. Để mở danh sách các kênh đã lưu, chọn **Lựa chọn > Đài**.

Để trở về chế độ chờ và chức năng đài FM vẫn hoạt động ẩn, chọn **Lựa chọn > Phát ở hình nền**.

Xem nội dung trực quan

Để kiểm tra tính khả dụng và mức cước phí cũng như cách thức đăng ký thuê bao dịch vụ, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Để xem nội dung trực quan hiện có của kênh đã dò, chọn **Lựa chọn > Bắt đầu dịch vụ visual**. Nếu ID dịch vụ trực quan chưa được lưu, nhập số này vào hoặc chọn **Tải** để tìm trong danh mục kênh (dịch vụ mạng).

Khi kết nối với dịch vụ trực quan được thiết lập, màn hình sẽ hiển thị nội dung trực quan.

Các kênh đã lưu

Để mở danh sách các kênh đã lưu khi nắp điện thoại đang mở, chọn **Lựa chọn > Đài**.

Để nghe kênh đã lưu, chọn **Lựa chọn > Đài > Nghe**. Để xem nội dung trực quan hiện có của kênh với dịch vụ Visual Radio, chọn **Lựa chọn > Đài > Bắt đầu dịch vụ visual**.

Để chuyển giữa danh sách các kênh đã lưu và nghe một kênh đã lưu khi nắp gấp đóng, bấm .

Để thay đổi chi tiết kênh, chọn **Lựa chọn > Đài > Chính sửa**.

 **Mẹo!** Bạn có thể thêm phím tắt cho các kênh đã lưu trong menu đa phương tiện. Xem phần “**Phím đa phương tiện**”, trên trang 21.

Cài đặt

Chọn **Lựa chọn > Cài đặt** và các tùy chọn sau:

Chuông khởi động—Chọn phát hoặc không phát âm báo khi khởi động ứng dụng.

Tự khởi động dịch vụ—Chọn **Có** để dịch vụ Visual Radio tự khởi động khi bạn chọn kênh đã lưu có cung cấp dịch vụ Visual Radio.

Điểm truy cập—Chọn điểm truy cập dùng để kết nối dữ liệu. Bạn không cần phải có điểm truy cập để sử dụng ứng dụng như một đài FM thông thường.

Khu vực hiện tại—Chọn vùng mà bạn đang ở. Cài đặt này chỉ hiển thị khi khởi động ứng dụng, điện thoại không nằm trong phạm vi phủ sóng.

RealPlayer

Bấm , và chọn **Cài đặt > Media > RealPlayer**. Với trình **RealPlayer**, bạn có thể xem lại các video clip, hoặc thưởng thức các tập tin media trực tuyến mà không cần lưu chúng vào điện thoại trước.

RealPlayer hỗ trợ các tập tin có đuôi dạng .3gp, .mp4 hoặc .rm. Tuy nhiên, **RealPlayer** không nhất thiết hỗ trợ tất cả các định dạng hay biến thể của các dạng tập tin này.

Phát video clip

Để phát một tập tin media đã lưu, chọn **Lựa chọn > Mở** và chọn từ các tùy chọn sau:

- **Clip gần nhất**—để phát một trong sáu tập tin mới nhất được phát bằng **RealPlayer**.
- **Clip đã lưu**—để phát lại tập tin được lưu trong **Bộ sưu tập**.

Di chuyển đến một tập tin và bấm .

Để điều chỉnh âm lượng, sử dụng các phím âm lượng.

Xem nội dung trực tuyến

Nhiều nhà cung cấp dịch vụ yêu cầu bạn sử dụng điểm truy cập Internet (IAP) làm điểm truy cập mặc định. Các nhà cung cấp dịch vụ khác cho phép bạn sử dụng điểm truy cập WAP.

Trong ứng dụng **RealPlayer**, bạn chỉ có thể truy cập một địa chỉ rtsp:// URL. Tuy nhiên, **RealPlayer** có khả năng nhận dạng liên kết http với tập tin .ram.

Để xem các nội dung trực tuyến, chọn một đường dẫn đến nội dung trực tuyến trong **Bộ sưu tập**, trên trang web, hoặc nhận đường dẫn trong tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện. Trước khi nội dung được phát trực tuyến, điện thoại của bạn sẽ kết nối với trang này và bắt đầu tải nội dung. Nội dung sẽ không được lưu vào điện thoại.

Cài đặt RealPlayer

Bạn có thể nhận thông số cài đặt **RealPlayer** dưới dạng tin nhắn đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ. Xem phần **"Dữ liệu và các thông số cài đặt"**, trên trang 86. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** và các tùy chọn sau:

Video—để **RealPlayer** tự động phát lại các đoạn phim đã phát xong

Luồng—để chọn sử dụng một server proxy, thay đổi điểm truy cập mặc định, và cài khoảng trị số cổng được dùng khi kết nối. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để nhận được các cài đặt phù hợp.

Adobe Flash Player

Để xem, phát, và tương tác với các tập tin flash tương thích được tạo cho các thiết bị di động, bấm , và chọn **Cài đặt** > **Media** > **Flash Player**. Di chuyển đến một tập tin flash, và bấm .

Nokia Lifeblog

Để khởi động Lifeblog trên điện thoại, bấm , và chọn **Lifeblog**.

Nokia Lifeblog là phần mềm kết hợp dùng cho máy PC và điện thoại di động với chức năng nhật ký đa phương tiện nhằm lưu lại những mục nội dung mà bạn đã thu thập qua điện thoại di động. Nokia Lifeblog sẽ tự động ghi lại các mục nội dung đa phương tiện và sắp xếp các hình ảnh, video, âm thanh, tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, và nhật ký web theo trình tự thời gian để bạn có thể duyệt, tìm kiếm, chia sẻ, công bố, và sao lưu.

Để có thêm thông tin về Nokia Lifeblog, hãy xem các hướng dẫn dành cho điện thoại của bạn trên trang web www.nseries.com/support hoặc hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Camera

Điện thoại của bạn có hai camera, một camera có độ phân giải cao nằm ở mặt sau của điện thoại (camera chính ở chế độ phong cảnh) và một camera có độ phân giải thấp hơn nằm ở góc phải phía trên của màn hình chính (camera phụ ở chế độ chân dung). Cả hai camera đều có chức năng chụp ảnh và quay video.

Điện thoại này hỗ trợ chụp ảnh có độ phân giải 1600x1200 pixel sử dụng camera chính. Độ phân giải hình ảnh trong hướng dẫn này có thể hiển thị khác đi.

Ảnh và các video clip tự động được lưu trong thư mục **H. ảnh & video** trong **Bộ sưu tập**. Ảnh chụp từ các camera có dạng .jpeg. Các video clip được ghi lại dưới dạng MPEG-4 với tên mở rộng của tập tin .mp4, hoặc dạng 3GPP với tên mở rộng của tập tin .3gp (chất lượng **Chia sẻ**). Xem phần **"Cài đặt phim"**, trên trang 46.

Bạn có thể gửi hình ảnh hoặc video clip dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dạng đính kèm e-mail, hoặc sử dụng kết nối Bluetooth. Bạn cũng có thể tải chúng lên album trực tuyến tương thích. Xem phần **"Chia sẻ trực tuyến"**, trên trang 52.

Chụp hình

Khi chụp hình, bạn nên lưu ý những vấn đề sau:

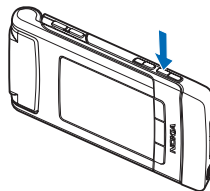
- Sử dụng cả hai tay để giữ cố định camera.
- Chất lượng của hình được điều chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số sẽ thấp hơn chất lượng của hình không được điều chỉnh tỷ lệ.
- Camera sẽ chuyển sang chế độ tiết kiệm pin nếu không có phím nào được bấm trong một khoảng thời gian xác định. Để tiếp tục chụp hình, bấm



Chế độ nắp gập đóng

Để chụp ảnh sử dụng màn hình phụ làm kính ngắm, thực hiện như sau:

- 1 Để khởi động camera chính, bấm và giữ . Nếu camera ở **Chế độ video**, bấm .
- 2 Để chụp hình, bấm . Giữ nguyên điện thoại cho tới khi ảnh được lưu.



Chế độ nắp gấp mở

Để chụp ảnh sử dụng màn hình chính làm kính ngắm, thực hiện như sau:

- 1 Mở nắp điện thoại.
- 2 Để khởi động camera chính, bấm . Nếu camera ở **Chế độ video**, chọn **Lựa chọn > Chế độ hình ảnh**.
- 3 Để chụp hình, bấm . Giữ nguyên điện thoại cho tới khi ảnh được lưu.

Để phóng to hoặc thu nhỏ, sử dụng các phím âm lượng trên điện thoại.

Để hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc trước khi chụp ảnh, trong màn hình chính, bấm hoặc để di chuyển đến các mục trên thanh công cụ hoạt động. Trong màn hình phụ, bấm để kích hoạt thanh công cụ, và sử dụng các phím âm lượng để di chuyển đến các mục. Xem phần **“Thiết lập cài đặt — ánh sáng và màu sắc”** trên trang 42 và phần **“Cảnh”** trên trang 43.

Để làm trống bộ nhớ trước khi chụp ảnh, chọn **Lựa chọn > Đổ bộ nhớ trống** trong màn hình chính (chỉ khả dụng nếu bạn đã sao chép hình ảnh hoặc video clip sang vị trí khác sử dụng Nokia Nseries PC Suite). Xem phần **“Làm trống bộ nhớ”**, trên trang 51.

Để khởi động camera mặt trước, chọn **Lựa chọn > Dùng camera phụ**. Để phóng to hoặc thu nhỏ hình,

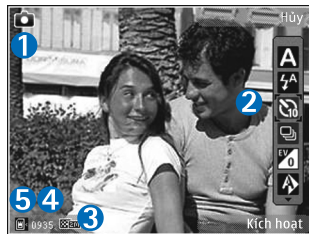
bấm hoặc . Để chụp ảnh, bấm phím di chuyển.

Để camera chạy ẩn, và sử dụng các ứng dụng khác, bấm . Để trở về camera, thả phím chụp ra.

Các chỉ báo camera hình tĩnh

Kính ngắm camera hình tĩnh (màn hình chính) sẽ hiển thị thông tin sau đây:

- 1 Chỉ báo chế độ chụp hiện thời.
- 2 Thanh công cụ hoạt động, cho phép bạn di chuyển qua trước khi chụp ảnh để chọn các mục và các cài đặt khác nhau (thanh công cụ hoạt động không hiển thị trong khi chụp). Xem phần **“Thanh công cụ hoạt động”**, trên trang 40.
- 3 Chỉ báo độ phân giải hình (3) cho biết chất lượng hình ảnh là **In 2M - Lớn**, **In 1M - Trung bình**, hoặc **MMS 0,3M - Nhỏ**.
- 4 Bộ đếm hình hiển thị ước tính số lượng hình bạn có thể chụp sử dụng cài đặt chất lượng ảnh hiện



thời và bộ nhớ được sử dụng (bộ đếm này không hiển thị trong khi chụp ảnh).

- 5 Chỉ báo bộ nhớ điện thoại (📱) và thẻ nhớ (💳) cho biết nơi lưu trữ các hình ảnh.

Thanh công cụ hoạt động

Thanh công cụ hoạt động cung cấp cho bạn các phím tắt đến các mục và cài đặt khác nhau trước và sau khi chụp ảnh hoặc quay video.

Nếu bạn sử dụng màn hình phụ làm kính ngắm, bấm ►|| để hiển thị thanh công cụ hoạt động. Sử dụng các phím âm lượng để di chuyển đến các mục bạn muốn. Để chọn nó, bấm ►||.

Nếu bạn sử dụng màn hình chính làm kính ngắm, di chuyển đến mục bạn muốn. Để chọn nó, bấm 📱.

Các tùy chọn khả dụng tùy thuộc vào chế độ chụp được chọn. Bạn cũng có thể xác định thanh công cụ hoạt động luôn hiển thị trên màn hình hoặc sẽ được kích hoạt bằng cách bấm phím.

Nếu muốn thanh công cụ hoạt động hiển thị trước và sau khi chụp ảnh hoặc quay video, chọn **Lựa chọn > Hiển thị biểu tượng**. Để chỉ xem thanh công cụ hoạt động khi cần, chọn **Lựa chọn > Giấu biểu tượng**. Chỉ biểu tượng chế độ chụp sẽ hiển thị trên

màn hình. Để khởi động thanh công cụ, bấm 📱. Thanh công cụ sẽ hiển thị trong 5 giây.

Trước khi chụp ảnh hoặc quay video, trên thanh công cụ hoạt động, chọn từ các lựa chọn sau:

 để chọn cảnh

 để chọn chế độ đèn flash (chỉ dành cho hình ảnh)

 để khởi động chức năng chụp tự động (chỉ dành cho hình ảnh). Xem phần **“Chụp hình cho chính bạn — chụp tự động”**, trên trang 44.

 để khởi động chế độ chụp liên tục (chỉ dành cho hình ảnh). Xem phần **“Chụp hình liên tiếp”**, trên trang 43.

 để chọn hiệu ứng màu

 để hiệu chỉnh cân bằng trắng

 để hiệu chỉnh độ bù phơi sáng (chỉ dành cho hình ảnh)

 để hiệu chỉnh độ nhạy sáng (chỉ dành cho hình ảnh)

Các biểu tượng sẽ thay đổi để phản ánh tình trạng cài đặt hiện thời.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau, tùy thuộc vào chế độ chụp và giao diện đang được xem.

Cài đặt thanh công cụ hoạt động sẽ không khả dụng cho camera phụ.

Xem thêm các tùy chọn thanh công cụ hoạt động trong “Sau khi chụp ảnh”, trên trang 41, “Sau khi quay video”, trên trang 46, và “Thanh công cụ hoạt động”, trên trang 49 trong **Bộ sưu tập**.

Sau khi chụp ảnh

Sau khi chụp ảnh, có vài thao tác bạn có thể thực hiện với hình ảnh sử dụng thanh công cụ hoạt động trong màn hình chính (chỉ khả dụng nếu **Hiển thị ảnh chụp** được cài là **Bật** trong cài đặt camera hình tĩnh).

- Nếu bạn không muốn giữ lại hình ảnh này, chọn **Xóa**.
- Để gửi hình ảnh sử dụng tin nhắn đa phương tiện, e-mail, kết nối Bluetooth, hoặc tải hình ảnh lên album trực tuyến, bấm phím đàm thoại, hoặc chọn **Gửi**. Để biết thêm thông tin, xem phần “Nhắn tin”, trên trang 83, “Kết nối Bluetooth”, trên trang 71, và phần “Chia sẻ trực tuyến”, trên trang 52. Tùy chọn này sẽ không khả dụng trong khi cuộc gọi đang diễn ra. Bạn cũng có thể gửi hình ảnh đến người nhận cuộc gọi trong khi cuộc gọi đang diễn ra. Chọn **Gửi đến người gọi** (chỉ khả dụng trong khi cuộc gọi đang diễn ra).

- Để thêm hình ảnh vào Thùng in cho lần in sau, chọn **Thêm vào giỏ để in**.
- Để in ảnh, chọn **In**. Xem phần “In hình ảnh”, trên trang 51.
- Để trở về kính ngắm để chụp ảnh mới, bấm , hoặc chọn **Quay về**.

Để sử dụng hình ảnh làm hình nền ở chế độ chờ, chọn **Lựa chọn > Đặt làm hình nền**.

Để cài hình ảnh làm hình cuộc gọi cho một số liên lạc, chọn **Đặt làm ảnh cuộc gọi I.hệ**.

Cài đặt camera hình tĩnh

Có hai kiểu cài đặt dành cho camera hình tĩnh: **Bố trí hình ảnh** và cài đặt chính. Để hiệu chỉnh **Bố trí hình ảnh**, xem phần “Thiết lập cài đặt — ánh sáng và màu sắc”, trên trang 42. Các thông số cài đặt sẽ trở về cài đặt mặc định sau khi bạn đóng camera, nhưng các thông số cài đặt chính sẽ vẫn giữ nguyên cho đến khi bạn thay đổi chúng lần nữa. Để thay đổi cài đặt chính, chọn **Lựa chọn > Thiết lập** và chọn các tùy chọn sau:

Chất lượng hình ảnh—In 2M - Lớn (độ phân giải 1600x1200), **In 1M - Trung bình** (độ phân giải 1152x864) hoặc **MMS 0,3M - Nhỏ** (độ phân giải 640x480). Nếu bạn muốn in hình ảnh, chọn **In 2M -**

Lớn. Nếu bạn muốn gửi hình qua e-mail, chọn **In 1M - Trung bình**. Để gửi ảnh qua MMS, chọn **MMS 0,3M - Nhỏ**.

Những độ phân giải này chỉ có trong máy ảnh chính. Trong camera phụ, độ phân giải luôn luôn là **MMS 0,3M - Nhỏ**.

Thêm vào album—Chọn lưu hoặc không lưu hình ảnh đã ghi vào một album trong bộ sưu tập. Nếu bạn chọn **Có**, danh sách các album hiện có sẽ mở ra.

Hiển thị ảnh chụp—Chọn **Bật** nếu bạn muốn xem hình đã chụp sau khi chụp, hoặc chọn **Tắt** nếu bạn muốn tiếp tục chụp hình ngay.

Tên hình mặc định—Xác định tên mặc định cho các hình ảnh được chụp.

Phóng đại số mở rộng (chỉ camera chính)—Chọn **Bật** để cho phép tăng tỷ lệ phóng từ từ và liên tục giữa chính tỷ lệ kỹ thuật số và chính tỷ lệ kỹ thuật số mở rộng. Nếu bạn muốn giới hạn zoom ở mức chất lượng hình đã chọn được duy trì, chọn **Tắt**.

Tiếng camera—Chọn âm bạn muốn nghe khi chụp ảnh.

Bộ nhớ đang được dùng—Chọn nơi lưu hình ảnh của bạn.

Phục hồi thông số camera—Chọn **Có** để trở về các giá trị mặc định cho cài đặt camera.

Đèn flash

Đèn flash chỉ khả dụng với camera chính.

Giữ một khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn chớp. Không sử dụng đèn chớp khi chụp người hoặc động vật ở cự ly gần. Không che đèn chớp khi đang chụp hình.

Camera được trang bị đèn flash để chụp hình trong điều kiện ánh sáng yếu. Các chế độ đèn flash sau đây khả dụng cho camera hình tĩnh: **Tự động** () , **Bật** () , **Giám mắt đỏ** () , và **Tắt** () .

Để thay đổi chế độ flash, trên thanh công cụ hoạt động, chọn chế độ flash bạn muốn.

Thiết lập cài đặt — ánh sáng và màu sắc

Để cho phép camera tái tạo màu sắc và ánh sáng trung thực hơn, hoặc để thêm hiệu ứng cho ảnh hoặc video, sử dụng phím di chuyển để di chuyển qua thanh công cụ hoạt động, và chọn một trong những tùy chọn sau:

Bù màu trắng—Chọn điều kiện ánh sáng hiện tại trong danh sách. Điều này cho phép camera tái hiện màu sắc trung thực hơn.

Độ bù ánh sáng (chỉ dành cho hình ảnh)—Hiệu chỉnh độ phơi sáng của camera.

Đèn flash—Chọn chế độ đèn flash bạn muốn. Xem phần “Đèn flash”, trên trang 42.

Tông màu—Chọn hiệu ứng màu từ danh sách.

Độ nhạy sáng (chỉ dành cho hình ảnh)—Chọn độ nhạy sáng của camera. Môi trường càng tối thì càng cần độ nhạy sáng cao.

Mọi thay đổi đều được thể hiện ngay trên màn hình, giúp bạn thấy được tác động của sự thay đổi đối với hình ảnh hoặc phim.

Cài đặt màu và ánh sáng khả dụng tùy thuộc vào camera và chế độ được chọn. Cài đặt này sẽ trở về cài đặt mặc định khi bạn đóng camera.

Nếu bạn chọn một cảnh mới, các cài đặt màu sắc và ánh sáng sẽ được thay thế bằng cảnh đã chọn. Xem phần “Cảnh”, trên trang 43. Bạn có thể thay đổi thông số cài đặt sau khi chọn cảnh, nếu cần.

Cảnh

Cảnh sẽ giúp bạn tìm thông số cài đặt ánh sáng và màu sắc đúng cho môi trường hiện tại. Cài đặt của mỗi cảnh đã được đặt theo một kiểu hoặc một môi trường nhất định.

Các cảnh chỉ có trong camera chính.

Trong thanh công cụ hoạt động, chọn một trong các tùy chọn sau:

Các cảnh cho video

Tự động () (mặc định) và **Đêm** ()

Các cảnh chụp ảnh

Tự động () (mặc định), **Theo ý người dùng** () , **Chân dung** () , **Phong cảnh** () , **Đêm** () , và **Chân dung ban đêm** () .

Khi chụp ảnh, cảnh mặc định là **Tự động**.

Để tạo cảnh riêng cho bạn phù hợp với một môi trường cụ thể, trong màn hình chính, di chuyển đến **Theo ý người dùng**, và chọn **Lựa chọn > Thay đổi**. Trên cảnh do người dùng tạo, bạn có thể hiệu chỉnh các cài đặt độ sáng và màu sắc khác nhau. Để sao chép cài đặt của một cảnh khác, chọn **Dựa trên chế độ cảnh** và chọn cảnh theo ý muốn. Trong màn hình phụ, chọn **Cài đặt > Cảnh tùy chỉnh > Th. đổi**. Để sao chép cài đặt cấu hình của một cảnh khác, chọn **Dựa vào cảnh**.

Chụp hình liên tiếp

Chế độ chụp liên tục chỉ có trong camera chính.

Để cài camera chụp liên tục sáu ảnh hoặc nhiều hơn (nếu có đủ bộ nhớ), trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Chuyển sang chế độ chuỗi**. Số lượng hình mà bạn có thể chụp tùy thuộc vào bộ nhớ hiện có.

Để chụp sáu ảnh, bấm phím chụp. Để ngưng chụp ảnh, bấm **Hủy**. Để chụp trên sáu ảnh, bấm và giữ phím chụp. Để ngừng chụp ảnh, thả phím chụp ra. Sau khi chụp ảnh, ảnh chụp sẽ được hiển thị ở dạng khung lưới trên màn hình. Để xem ảnh, bấm  để mở ảnh.

Bạn cũng có thể sử dụng chế độ chụp liên tục với chế độ chụp tự động. Khi sử dụng chức năng chụp tự động, số ảnh tối đa sẽ là sáu ảnh.

Để trở về kính ngắm của chế độ chụp liên tục, bấm phím chụp.

Chụp hình cho chính bạn — chụp tự động

Chế độ chụp tự động chỉ có trong camera chính.

Sử dụng chế độ chụp tự động để làm chậm quá trình chụp ảnh và do đó bạn có thể tự chụp mình. Để cài thời gian chờ chụp tự động, trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Tự hẹn giờ > 2 giây, 10 giây, hoặc 20 giây**. Để khởi động chức năng chụp tự

động, chọn **Kích hoạt**. Chỉ báo chụp tự động () sẽ nhấp nháy và điện thoại phát những tín hiệu bíp trong khoảng thời gian chờ chụp. Camera sẽ chụp hình sau khi hết thời gian đã định.

Để tắt **Tự hẹn giờ**, trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Tự hẹn giờ > Tắt**.

 **Mẹo!** Trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Tự hẹn giờ > 2 giây** để giữ chắc tay khi chụp ảnh.

Quay video

Để quay video sử dụng màn hình phụ làm kính ngắm (nắp gấp đóng), thực hiện như sau:

- 1 Nếu camera ở **Chế độ hình ảnh**, bấm  để chuyển sang **Chế độ video**.
- 2 Bấm  để bắt đầu quay phim. Biểu tượng quay  sẽ hiển thị và điện thoại sẽ phát một âm báo, cho biết đã bắt đầu quay video.
- 3 Để ngừng ghi hình, bấm  hoặc chọn **Dừng**. Video clip sẽ tự động được lưu thư mục **Hình ảnh & video** trong **Bộ sưu tập**. Xem phần “**Bộ sưu tập**”, trên trang 48. Độ dài tối đa của video là 60 phút (nếu có đủ bộ nhớ).

Để quay video sử dụng màn hình chính làm kính ngắm (nắp gấp mở), thực hiện như sau:

- 1 Nếu camera ở chế độ **Chế độ hình ảnh**, chọn **Chuyển sang chế độ video** từ thanh công cụ hoạt động.
- 2 Để bắt đầu quay, bấm . Biểu tượng quay màu đỏ  sẽ hiển thị và điện thoại sẽ phát một âm báo, cho biết đã bắt đầu quay video.
- 3 Để ngừng ghi hình, bấm  hoặc chọn **Dừng**. Video clip sẽ tự động được lưu vào **H. ảnh & video** trong **Bộ sưu tập**. Xem phần **"Hình ảnh và các video clip"** trên trang 48. Độ dài tối đa của video là 60 phút (nếu có đủ bộ nhớ).

Để tạm ngưng quay phim bất kỳ lúc nào, chọn **Tạm dừng**. Biểu tượng tạm ngưng () nhấp nháy trên màn hình. Quá trình quay video sẽ tự động ngừng nếu quá trình quay được cài sang trạng thái tạm ngưng và bạn không bấm phím nào trong khoảng một phút. Chọn **Tiếp tục** để tiếp tục quay phim.

Để thu nhỏ hoặc phóng to đối tượng, bấm các phím âm lượng ở mặt bên của điện thoại.

Để hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc trước khi quay video, sử dụng phím di chuyển để di chuyển qua thanh công cụ hoạt động. Xem phần **"Thiết lập cài đặt — ánh sáng và màu sắc"** trên trang 42 và phần **"Cảnh"** trên trang 43.

Để làm trống bộ nhớ trước khi quay video, chọn **Lựa chọn > Đến bộ nhớ trống** (chỉ khả dụng nếu bạn đã

sao lưu hình ảnh hoặc video clip). Xem phần **"Làm trống bộ nhớ"**, trên trang 51.

Để khởi động camera mặt trước, chọn **Lựa chọn > Dùng camera phụ**.

Các chỉ báo quay video

Kính ngắm video sẽ hiển thị thông tin sau đây:

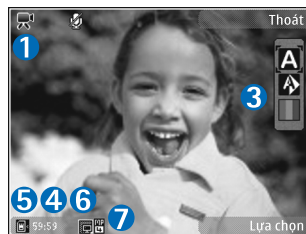
- 1 Chỉ báo chế độ quay hiện thời.

- 2 Chỉ báo tắt tiếng.

- 3 Thanh công cụ hoạt động, bạn có thể di chuyển qua thanh công cụ này trước khi quay video để chọn các mục và các cài đặt khác nhau (thanh công cụ này sẽ không hiển thị trong khi quay video). Xem phần **"Thanh công cụ hoạt động"**, trên trang 40.

4 Tổng thời lượng quay video khả dụng. Khi quay video, chỉ báo độ dài video hiện thời cũng sẽ hiển thị thời lượng đã ghi và thời lượng còn lại.

- 5 Chỉ báo bộ nhớ điện thoại () và thẻ nhớ () cho biết nơi lưu các video.



- 6 Chỉ báo chất lượng video (5) cho biết chất lượng video là **Cao**, **Bình thường**, hoặc **Chia sẻ**.
- 7 Loại tập tin của video clip.

Để hiển thị tất cả các chỉ báo kính ngắm, chọn **Lựa chọn > Hiển thị biểu tượng**. Chọn **Giấu biểu tượng** để chỉ hiển thị các chỉ báo tình trạng video, và trong khi quay video, chỉ hiển thị chỉ báo thời gian quay còn lại, thanh chỉnh tỷ lệ khi chỉnh tỷ lệ, và các phím chọn.

Sau khi quay video

Sau khi quay một video clip, chọn những tùy chọn sau từ thanh công cụ hoạt động trong màn hình chính (chỉ khả dụng nếu **Hiển thị video thu được** được cài là **Bật** trong cài đặt video):

- Để phát lại ngay đoạn phim mà bạn vừa quay, chọn **Phát**.
- Nếu bạn không muốn giữ lại video này, chọn **Xóa**.
- Để gửi video clip sử dụng tin nhắn đa phương tiện, e-mail, kết nối Bluetooth, hoặc tải hình ảnh lên album trực tuyến, bấm phím đàm thoại, hoặc chọn **Gửi**. Để biết thêm thông tin, xem phần **"Nhắn tin"**, trên trang 83, **"Kết nối Bluetooth"**, trên trang 71, và phần **"Chia sẻ trực tuyến"**, trên trang 52. Tùy chọn này sẽ không khả dụng trong khi cuộc gọi đang diễn ra. Bạn không thể gửi

những video clip được lưu dưới dạng .mp4 trong tin nhắn đa phương tiện. Bạn cũng có thể gửi video clip đến người nhận cuộc gọi trong khi cuộc gọi đang diễn ra. Chọn **Gửi đến người gọi**.

- Để quay một video clip mới, chọn **Video mới**.

Cài đặt phim

Có hai kiểu cài đặt dành cho máy quay video: Cài đặt **Cài đặt video** và cài đặt chính. Để điều chỉnh cài đặt **Cài đặt video**, xem phần **"Thiết lập cài đặt — ánh sáng và màu sắc"**, ở trang 42. Các thông số cài đặt sẽ trở về cài đặt mặc định sau khi bạn đóng camera, nhưng các thông số cài đặt chính sẽ vẫn giữ nguyên cho đến khi bạn thay đổi chúng lần nữa. Để thay đổi cài đặt chính, chọn **Lựa chọn > Thiết lập** và chọn các tùy chọn sau:

Chất lượng video—Cài chất lượng video clip là **Cao** (chất lượng tốt nhất để sử dụng lâu dài và xem trên một tivi hoặc máy PC tương thích và điện thoại), **Bình thường** (chất lượng chuẩn để xem qua điện thoại), hoặc **Chia sẻ** (kích cỡ video clip giới hạn để gửi qua tin nhắn đa phương tiện). Nếu bạn muốn xem video trên tivi hoặc một máy PC tương thích, chọn **Cao**, với độ phân giải QVGA (320x240) và định dạng .mp4. Để gửi video clip qua MMS, chọn **Chia sẻ** (với độ phân giải QCIF, định dạng .3gp). Kích cỡ của video clip được ghi với **Chia sẻ** có giới hạn trong

khoảng 300 KB (thời lượng khoảng 20 giây), vì vậy rất thuận tiện khi bạn muốn gửi đến một thiết bị tương thích dưới dạng tin nhắn đa phương tiện.

Ghi âm—Chọn **Ngắt âm** nếu bạn không muốn ghi âm.

Thêm vào album—Chọn thêm hoặc không thêm video clip đã ghi vào một album trong **Bộ sưu tập**. Chọn **Có** để mở danh sách các album hiện có.

Hiển thị video thu được—Chọn hiển thị hoặc không hiển thị ảnh đầu tiên của video clip được ghi trên màn hình sau khi ngừng ghi. Chọn **Phát** từ thanh công cụ hoạt động (camera chính) hoặc **Lựa chọn > Phát** (camera phụ) để xem video clip này.

Tên video mặc định—Xác định tên mặc định cho các video clip được quay.

Bộ nhớ đang được dùng—Chọn bộ nhớ mặc định: bộ nhớ trên máy hoặc thẻ nhớ (nếu được lắp).

Phục hồi thông số camera—Chọn **Có** để trở về các giá trị mặc định cho cài đặt camera.

Bộ sưu tập

Để lưu và sắp xếp các hình ảnh, video clip, đoạn âm thanh, liên kết đến nội dung trực tuyến, bấm , và chọn **Bộ sưu tập**.

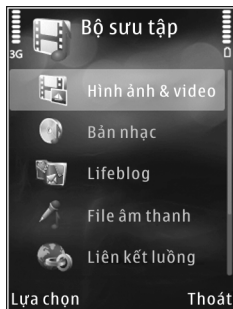
 **Mẹo!** Nếu bạn đang trong một ứng dụng khác, để xem ảnh mới nhất được lưu trong thư mục **Bộ sưu tập**, bấm và giữ . Để vào giao diện chính của thư mục **Hình ảnh & video**, bấm lại vào .

Xem và trình duyệt tập tin

Chọn **Hình ảnh & video**

, **Bản nhạc** , **Lifeblog** , **File âm thanh** , **Liên kết luồng** , **Trình bày** , hoặc **Tất cả tập tin** , và bấm  để mở nó.

Bạn có thể trình duyệt và mở các thư mục; đánh dấu chọn, sao chép và chuyển các mục vào thư mục. Bạn cũng có thể tạo



album; và đánh dấu, sao chép và thêm các mục vào album. Xem phần **"Album"**, trên trang 50.

Các tập tin lưu trữ trong thẻ nhớ tương thích (nếu có) được chỉ báo bằng .

Để mở một tập tin, bấm . Các video clip, tập tin .ram, và các liên kết trực tuyến sẽ được mở và phát trong **RealPlayer**, và nhạc và các đoạn âm thanh trong **Nghe nhạc**. Xem phần **"RealPlayer"**, trên trang 35, và **"Trình nghe nhạc"**, trên trang 29.

Để sao chép hoặc di chuyển các tập tin vào thẻ nhớ (nếu có) hoặc vào bộ nhớ trên máy, chọn một tập tin và chọn **Lựa chọn** > **Di chuyển và sao chép** > **Chép vào thẻ nhớ** hoặc **Chuyển vào thẻ nhớ**, hoặc **Chép vào bộ nhớ máy** hoặc **Chuyển vào b.n. máy**.

Hình ảnh và các video clip

Ảnh chụp và các video clip được quay bằng camera sẽ được lưu trong thư mục **Hình ảnh & video** trong **Bộ sưu tập**. Bạn cũng có thể nhận được hình ảnh và đoạn phim dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dạng đính kèm e-mail, hoặc qua kết nối Bluetooth. Để có thể xem hình ảnh hoặc video clip nhận được trong **Bộ sưu tập** hoặc trong media player, bạn phải lưu

chúng vào bộ nhớ trên máy hoặc trên một thẻ nhớ tương thích (nếu có).

Chọn **Bộ sưu tập > Hình ảnh & video**. Hình ảnh và video clip sẽ ở trong một vòng tròn và được sắp xếp theo ngày giờ. Số lượng tập tin sẽ được hiển thị. Để trình duyệt từng tập tin, bấm  hoặc . Để trình duyệt các tập tin theo nhóm, bấm  hoặc . Để chuyển giữa giao diện phong cảnh và chân dung, chọn **Lựa chọn > Xoay màn hình**. Nội dung trong thư mục **Hình ảnh & video** sẽ được hiển thị ở chế độ được chọn.

Khi hình được mở ra, để phóng to hình ảnh, bấm các phím chỉnh tỷ lệ ở mặt bên của điện thoại. Tỷ lệ sẽ không được lưu cố định.

Để xoay hình đã chọn sang trái hoặc sang phải, chọn **Lựa chọn > Xoay > Trái** hoặc **Phải**.

Để in hình trên một máy in tương thích hoặc để lưu hình vào thẻ nhớ tương thích (nếu có) để in, chọn **Lựa chọn > In**. Xem phần **"In hình ảnh"**, trên trang 51. Bạn cũng có thể thêm hình ảnh cho lần in sau vào Thùng In trong **Bộ sưu tập**. Xem phần **"Thùng In"**, trên trang 50.

Để chỉnh sửa video clip hoặc hình, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa**. Chương trình chỉnh sửa hình ảnh sẽ mở ra. Xem phần **"Biên tập các đoạn phim"**, trên

trang 54. Xem phần **"Chỉnh sửa hình ảnh"**, trên trang 53.

Để tạo các video clip tùy chỉnh, chọn một video clip hoặc một vài clip trong bộ sưu tập và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa**. Xem phần **"Biên tập các đoạn phim"**, trên trang 54.

Để thêm một hình ảnh hoặc một đoạn phim vào album trong bộ sưu tập, chọn **Lựa chọn > Album > Thêm vào album**. Xem phần **"Album"**, trên trang 50.

Để sử dụng hình ảnh làm hình nền, chọn hình ảnh và chọn **Lựa chọn > Sử dụng hình ảnh > Cài làm hình nền**.

Để xóa hình ảnh hoặc video clip, từ thanh công cụ hoạt động, chọn **Xóa**. Xem phần **"Thanh công cụ hoạt động"**, trên trang 49.

Để chuyển từ **Bộ sưu tập** sang camera, bấm và giữ .

Thanh công cụ hoạt động

Trong thư mục **Hình ảnh & video**, bạn có thể sử dụng thanh công cụ hoạt động như một phím tắt để chọn các tác vụ khác nhau. Thanh công cụ hoạt động chỉ khả dụng khi bạn đã chọn một hình ảnh hoặc một video clip.

Trên thanh công cụ hoạt động, di chuyển lên hoặc xuống tới các mục khác nhau và chọn bằng cách bấm . Các tùy chọn khả dụng khác nhau, tùy thuộc vào giao diện hiện tại và việc bạn đã chọn một hình ảnh hoặc video clip hay chưa. Bạn cũng có thể xác định thanh công cụ hoạt động luôn hiển thị trên màn hình hoặc sẽ được kích hoạt bằng cách bấm phím.

Nếu muốn thanh công cụ hiển thị trên màn hình, chọn **Lựa chọn > Hiển thị biểu tượng**.

Nếu muốn thanh công cụ hoạt động chỉ hiển thị khi bạn cần đến nó, chọn **Lựa chọn > Ẩu biểu tượng**. Để kích hoạt thanh công cụ hoạt động, bấm .

Chọn một trong số các tùy chọn sau:

 để phát video clip đã chọn

 để gửi hình ảnh hoặc video clip đã chọn

 /  để thêm hoặc xóa một hình ảnh trong Thùng In. Xem phần **"Thùng In"**, trên trang 50.

 để xem hình ảnh trong Thùng In

 để bắt đầu một trình chiếu hình ảnh của bạn

 để xóa hình ảnh hoặc video clip đã chọn

 để in hình ảnh đã xem

 để giảm độ phân giải của hình ảnh đã chọn để làm trống bộ nhớ cho những hình ảnh mới. Xem phần **"Làm trống bộ nhớ"**, trên trang 51.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau, tùy thuộc vào giao diện đang được xem.

Thùng In

Bạn có thể thêm hình ảnh vào Thùng In và in chúng sau với một máy in tương thích hoặc tại một điểm dịch vụ in nếu có. Xem phần **"In hình ảnh"**, trên trang 51. Hình ảnh đã thêm vào được chỉ báo bằng  trong thư mục **Hình ảnh & video** và album.

Để thêm hình ảnh cho lần in sau, chọn hình ảnh và chọn **Thêm vào giỏ In** trên thanh công cụ hoạt động.

Để xem hình ảnh trong Thùng In, chọn **Xem giỏ In** trên thanh công cụ hoạt động, hoặc chọn  trong thư mục **Hình ảnh & video** (chỉ khả dụng khi bạn đã thêm hình ảnh vào Thùng In).

Để xóa hình ảnh trong Thùng In, chọn hình ảnh trong thư mục **Hình ảnh & video** hoặc trong album, và chọn **Loại khỏi mục in** trên thanh công cụ hoạt động.

Album

Với album, bạn có thể quản lý hình ảnh và các video clip một cách thuận tiện. Để xem danh sách album,

chọn **Hình ảnh & video** > **Lựa chọn** > **Album** > **Xem album**.

Để thêm hình hoặc một đoạn phim vào album trong bộ sưu tập, di chuyển đến một hình hoặc đoạn phim và chọn **Lựa chọn** > **Album** > **Thêm vào album**. Một danh sách các album sẽ mở ra. Chọn album bạn muốn thêm hình ảnh hoặc video clip vào. Các ảnh và video clip được thêm sẽ không bị xóa khỏi thư mục **Hình ảnh & video**.

Để xóa một tập tin trong album, bấm **C**. Tập tin đó sẽ vẫn còn trong thư mục **Hình ảnh & video** trong **Bộ sưu tập**.

Để tạo một album mới, trong giao diện danh sách các album, chọn **Lựa chọn** > **Album mới**.

Làm trống bộ nhớ

Để giảm độ phân giải và kích thước hình ảnh được lưu trong **Bộ sưu tập** và làm trống bộ nhớ cho các ảnh mới, chọn **Lựa chọn** > **Co lại**. Để sao lưu hình ảnh, sao chép chúng sang một máy PC tương thích hoặc một vị trí khác. Chọn **Co lại** sẽ giảm độ phân giải của hình xuống còn 640x480.

Để tăng chỗ trống trong bộ nhớ sau khi bạn sao chép các mục vào các vị trí hoặc thiết bị khác, chọn **Lựa chọn** > **Bộ nhớ trống**. Bạn có thể duyệt danh

sách các tập tin vừa được sao chép. Để xóa một tập tin đã sao chép trong **Bộ sưu tập**, chọn **Lựa chọn** > **Xóa**.

In hình ảnh

Để in hình ảnh bằng **In hình ảnh**, chọn hình ảnh bạn muốn in, và chọn tùy chọn in trong bộ sưu tập, camera, trình chỉnh sửa hình ảnh, hoặc giao diện hình ảnh.

Sử dụng **In hình ảnh** để in hình ảnh của bạn sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích, kết nối Bluetooth, hoặc thẻ nhớ tương thích (nếu có).

Bạn chỉ có thể in hình ảnh ở dạng .jpeg. Hình ảnh được chụp bằng camera sẽ được tự động lưu ở dạng .jpeg.

Để in bằng một máy in tương thích với PictBridge, kết nối cáp dữ liệu trước khi chọn tùy chọn in, và kiểm tra xem chế độ cáp dữ liệu có được cài là **In hình ảnh** hoặc **Hỏi khi kết nối** không. Xem phần **"USB"**, trên trang 75.

Chọn máy in

Khi bạn sử dụng chức năng **In hình ảnh** lần đầu tiên, danh sách các máy in tương thích hiện có sẽ hiển

thị sau khi bạn chọn hình ảnh. Chọn một máy in. Máy in sẽ được cài làm máy in mặc định.

Nếu bạn đã kết nối một máy in tương thích với PictBridge sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích, máy in sẽ tự động hiển thị.

Nếu máy in mặc định không có, danh sách các thiết bị in hiện có sẽ được hiển thị.

Để thay đổi máy in mặc định, chọn **Lựa chọn > Thiết lập > Máy in mặc định**.

Xem trước bản in

Sau khi bạn chọn máy in, hình ảnh đã chọn sẽ được hiển thị theo bố cục đã định trước. Để thay đổi bố cục này, bấm  hoặc  để duyệt qua các bố cục có sẵn ứng với máy in đã chọn. Nếu hình ảnh không đủ để trình bày trên một trang đơn, bấm  hoặc  để xem tiếp các trang khác.

Cài đặt in ấn

Các tùy chọn được hiển thị sẽ khác nhau tùy vào tính năng của thiết bị in mà bạn chọn.

Để cài máy in mặc định, chọn **Lựa chọn > Máy in mặc định**.

Để chọn khổ giấy, chọn **Khổ giấy**, chọn khổ giấy trong danh sách và bấm **OK**. Chọn **Hủy** để quay về màn hình trước đó.

In trực tuyến

Với **In trực tuyến**, bạn có thể đặt hàng các bản in trực tuyến giao tại nhà, hoặc tại một cửa hàng mà bạn có thể nhận chúng. Tính khả dụng của các sản phẩm tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.

Để sử dụng **In trực tuyến**, bạn phải cài đặt ít nhất một cấu hình dịch vụ in. Các tập tin này có thể có được từ các nhà cung cấp dịch vụ in hỗ trợ **In trực tuyến**.

Để có thêm thông tin về ứng dụng, hãy xem các hướng dẫn dành cho điện thoại của bạn trên trang web www.nseries.com/support hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Chia sẻ trực tuyến

Với **Chia sẻ online**, bạn có thể chia sẻ hình ảnh và video clip trên các album trực tuyến tương thích, nhật ký web, hoặc các dịch vụ chia sẻ trực tuyến khác trên web. Bạn có thể tải lên nội dung, lưu những bài viết chưa hoàn tất dưới dạng nháp và tiếp

tục sau, và xem nội dung của các album. Những kiểu nội dung được hỗ trợ có thể khác nhau tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.

Để sử dụng **Chia sẻ online**, bạn phải đăng ký dịch vụ với một nhà cung cấp dịch vụ chia sẻ hình ảnh trực tuyến, và tạo một tài khoản mới. Thông thường, bạn có thể đăng ký dịch vụ trên trang web của nhà cung cấp dịch vụ này. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết chi tiết về việc đăng ký dịch vụ. Để có thêm thông tin về các nhà cung cấp dịch vụ tương thích, xem các trang hỗ trợ sản phẩm tại www.nseries.com/support hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Để có thêm thông tin về ứng dụng, hãy xem các hướng dẫn dành cho điện thoại của bạn trên trang web www.nseries.com/support hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Chỉnh sửa hình ảnh

Để chỉnh sửa hình ảnh sau khi chụp xong, hoặc các hình ảnh đã được lưu trong Gallery **Bộ sưu tập** Options **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa**.

Chọn **Lựa chọn** > **Áp dụng hiệu ứng** để mở bảng các tùy chọn chỉnh sửa khác nhau được chỉ báo bởi những biểu tượng nhỏ mà bạn có thể chọn. Bạn có thể cắt và xoay hình; điều chỉnh độ sáng, màu sắc,

độ tương phản, và độ phân giải; và thêm hiệu ứng, văn bản, hình nghệ thuật, hoặc khung cho hình chụp.

Cắt hình

Để cắt ảnh, chọn **Lựa chọn** > **Áp dụng hiệu ứng** > **Cắt xén**. Để cắt kích thước hình theo cách thủ công, chọn **Bằng tay**, hoặc chọn một tỷ lệ co từ danh sách. Nếu bạn chọn **Bằng tay**, dấu thập sẽ xuất hiện ở góc trái phía trên của hình. Sử dụng phím di chuyển để chọn vùng để cắt, và chọn **Đặt**. Một dấu thập khác sẽ xuất hiện ở góc dưới bên phải. Chọn lại vùng sẽ được cắt. Để hiệu chỉnh vùng được chọn lúc đầu, chọn **Quay về**. Các vùng được chọn sẽ tạo thành hình chữ nhật, là dạng hình sẽ được cắt.

Nếu bạn chọn một tỷ lệ co định sẵn, chọn góc trái phía trên của vùng sẽ được cắt. Để chỉnh lại kích thước của vùng đã chọn, sử dụng phím di chuyển. Để cố định vùng đã chọn, bấm . Để di chuyển vùng này trong hình, sử dụng phím di chuyển. Để chọn vùng sẽ được cắt, bấm .

Giảm hiện tượng mắt đỏ

Để giảm hiện tượng mắt đỏ trong một hình, chọn **Lựa chọn** > **Áp dụng hiệu ứng** > **Giảm mắt đỏ**. Di chuyển dấu thập vào mắt, và bấm . Một vòng

tròn sẽ xuất hiện trên màn hình. Để chỉnh lại kích thước của vòng tròn cho vừa khít với mắt, sử dụng phím di chuyển. Để giảm hiện tượng mắt đỏ, bấm

Các phím tắt hữu dụng

Các phím tắt trong chế độ chỉnh sửa hình ảnh:

- Để xem ảnh ở chế độ vừa màn hình, bấm ***+.** Để trở lại xem bình thường, nhấn ***+.** lần nữa.
- Để xoay hình theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, bấm **def 3** hoặc **1**
- Để phóng to hoặc thu nhỏ hình, bấm **5 jkl** hoặc **0**
- Để di chuyển trên hình đã được chỉnh tỷ lệ, bấm , , , hoặc .

Biên tập các đoạn phim

Để chỉnh sửa các video clip trong **Bộ sưu tập** và tạo các video clip tùy chỉnh, di chuyển đến một video clip, và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Kết hợp, Thay đổi âm thanh, Thêm chữ, Cắt,** hoặc **Tạo muvee.**

Mẹo! Bạn có thể sử dụng **Đạo diễn** để tạo các video clip tùy chỉnh. Chọn những video clip và hình ảnh bạn muốn tạo một muvee và chọn **Lựa chọn >**

Chỉnh sửa > Tạo muvee. Xem phần **“Đạo diễn”**, trên trang 55.

Các video clip tùy chỉnh sẽ tự động được lưu trong **Hình ảnh & video** trong **Bộ sưu tập.** Các clip này sẽ được lưu trong thẻ nhớ. Nếu thẻ nhớ không khả dụng, bộ nhớ điện thoại sẽ được sử dụng.

Thêm hình ảnh, video, âm thanh, và văn bản

Bạn có thể thêm hình ảnh, video clip, và văn bản vào một video clip được chọn trong **Bộ sưu tập** để tạo các video clip tùy chỉnh.

Để kết hợp một hình ảnh hoặc một video clip với một video clip đã chọn, trong thư mục **Hình ảnh & video**, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Kết hợp > Hình ảnh** hoặc **Đoạn video.** Chọn tập tin bạn cần và bấm **Chọn.**

Để thêm đoạn âm thanh mới và thay đoạn âm thanh gốc trong video clip, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Thay đổi âm thanh** và chọn một đoạn âm thanh.

Để thêm văn bản vào đoạn đầu và đoạn cuối của video clip, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Thêm chữ**, nhập văn bản bạn muốn thêm vào, và bấm **OK.** Sau đó chọn vị trí bạn muốn thêm văn bản vào: **Phần đầu** hoặc **Phần cuối.**

Cắt video clip

Bạn có thể cắt cảnh video clip, và đánh dấu điểm đầu và điểm cuối để loại các phần ra khỏi video clip. Trong thư mục **Hình ảnh & video**, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Cắt**.

Để phát từ đầu một video clip đã chọn, chọn **Lựa chọn > Phát**.

 **Mẹo!** Để chụp hình các cảnh trong một video clip, bấm phím chỉnh sửa.

Để chọn các phần trong video clip cho video clip tùy chỉnh, và xác định điểm đầu và điểm cuối của các phần này, di chuyển đến điểm bạn muốn trong video và chọn **Lựa chọn > Đ. đầu bắt đầu** hoặc **Đ. đầu kết thúc**. Để chỉnh sửa điểm đầu và điểm cuối của phần đã chọn, di chuyển đến phần đánh dấu bạn cần và bấm phím di chuyển. Bạn có thể chuyển phần đánh dấu đã chọn về phía trước hoặc ngược trở lại trên thanh thời gian.

Để xóa tất cả các phần đánh dấu, chọn **Lựa chọn > Loại bỏ > Mọi đánh dấu**.

Để xem trước video clip, chọn **Lựa chọn > Phát đoạn đánh dấu**. Để chuyển đến một thanh thời gian, di chuyển sang trái hoặc phải.

Để ngừng phát video clip, bấm **Tạm dừng**. Để tiếp tục phát video clip, chọn **Lựa chọn > Phát**. Để trở lại giao diện cắt video, bấm **Quay về**.

Để lưu các thay đổi và trở lại **Bộ sưu tập**, bấm **Xong**.

Gửi video

Để gửi video, chọn **Lựa chọn > Gửi > Qua tin đ.ph.tiện, Qua e-mail, Qua Bluetooth**, hoặc **Tải web lên**. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn để biết dung lượng tối đa của tin nhắn đa phương tiện có thể gửi đi được.

 **Mẹo!** Nếu muốn gửi video với dung lượng lớn hơn dung lượng tối đa của tin nhắn đa phương tiện được nhà cung cấp dịch vụ quy định, bạn có thể gửi qua công nghệ không dây Bluetooth. Xem phần **"Gửi dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth"**, trên trang 73. Bạn cũng có thể chuyển video của bạn vào một máy PC tương thích sử dụng kết nối Bluetooth, cấp dữ liệu USB, hoặc bằng cách sử dụng phụ kiện đầu đọc thẻ nhớ.

Đạo diễn

Để tạo muvee, bấm , và chọn **Bộ sưu tập**, hình ảnh và video, và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Tạo muvee**.

Muvey là một video clip ngắn, được biên tập có chứa video, hình ảnh, nhạc, và văn bản. Quick muvey được tự động tạo bởi **Đạo diễn** sau khi bạn đã chọn kiểu muvey. **Đạo diễn** sử dụng văn bản và âm nhạc mặc định kết hợp với kiểu đã chọn. Trong một muvey tùy chỉnh bạn có thể chọn các video clip và các đoạn nhạc riêng, hình ảnh và kiểu thể hiện, đồng thời thêm phần thông điệp mở đầu và kết thúc. Bạn có thể gửi muvey trong tin nhắn đa phương tiện.

Một muvey có thể được lưu trong **Bộ sưu tập** dưới dạng tập tin .3gp.

Tạo quick muvey

- 1 Trong **Bộ sưu tập**, chọn hình ảnh và video cho muvey, và chọn **Lựa chọn > Chính sửa > Tạo muvey**. Giao diện chọn kiểu sẽ mở ra.
- 2 Chọn một kiểu muvey trong danh sách.
- 3 Chọn **Lựa chọn > Tạo muvey**.

Tạo muvey tùy chỉnh

- 1 Trong **Bộ sưu tập**, chọn hình ảnh và video cho muvey, và chọn **Lựa chọn > Chính sửa > Tạo muvey**. Giao diện chọn kiểu sẽ mở ra.
- 2 Di chuyển đến kiểu bạn muốn, và bấm **Lựa chọn > Tùy chỉnh**.

- 3 Sắp xếp lại và chỉnh sửa các mục đã chọn, hoặc thêm hoặc xóa các mục trong muvey của bạn trong **Video & hình ảnh** hoặc **Âm nhạc**.

Trong **Video & hình ảnh**, bạn có thể xác định thứ tự mà các tập tin sẽ được phát trong muvey. Để chọn tập tin bạn muốn chuyển, bấm . Sau đó, di chuyển đến tập tin mà sau đó bạn muốn thay thế bằng tập tin được đánh dấu, và bấm . Để thêm hoặc xóa hình ảnh và video trong muvey, chọn **Lựa chọn > Thêm/Xóa**.

Để thêm album và nội dung của nó vào muvey, trong giao diện danh sách hình ảnh hoặc video clip, chọn **Lựa chọn > Album**.

Để cắt các video clip, trong **Video & hình ảnh**, chọn **Lựa chọn > Chọn nội dung**. Xem phần **"Chọn nội dung"**, trên trang 57.

Trong **Tin nhắn** bạn có thể thêm đoạn văn bản mở đầu và kết thúc cho muvey.

Trong **Độ dài**, bạn có thể xác định độ dài muvey. Chọn một trong số các tùy chọn sau:

Tin nhắn đa phương tiện—để tối ưu độ dài của muvey khi gửi trong tin nhắn đa phương tiện

Tự động chọn—để bao gồm tất cả các hình ảnh và các video clip đã chọn trong muvey

Giống như âm nhạc—để cài thời lượng muvey giống như đoạn nhạc đã chọn

Người dùng định—để xác định độ dài muvey

- 4 Chọn **Lựa chọn** > **Tạo muvee**. Màn hình xem trước sẽ mở ra.
- 5 Để xem trước muvee tùy chỉnh trước khi lưu, chọn **Lựa chọn** > **Phát**.
- 6 Để lưu muvee, chọn **Lựa chọn** > **Lưu**.

Để tạo một muvee tùy chỉnh mới bằng cách sử dụng cài đặt cùng loại, chọn **Lựa chọn** > **Tạo lại**.

Chọn nội dung

Để chỉnh sửa các video clip đã chọn, trong thư mục **Video & hình ảnh**, chọn **Lựa chọn** > **Chọn nội dung**. Bạn có thể chọn những phần của video clip nào sẽ được thêm vào hoặc loại ra trong muvee. Trong trang này, màu xanh lá cây là phần được thêm vào, màu đỏ là phần bị loại ra, và màu xám là phần trung lập.

Để thêm một phần của video clip vào muvee, di chuyển đến phần đó, và chọn **Lựa chọn** > **Bao gồm**. Để loại bỏ một đoạn, chọn **Lựa chọn** > **Loại trừ**. Để loại bỏ một cảnh, chọn **Lựa chọn** > **Loại trừ cảnh**.

Để **Đạo diễn** thêm vào hoặc loại trừ ngẫu nhiên một phần nào đó của video clip, di chuyển đến phần đó, và chọn **Lựa chọn** > **Đánh dấu thành vô hiệu**. Để thêm vào hoặc loại trừ ngẫu nhiên các phần của clip này, chọn **Lựa chọn** > **Đ.đấu hết thành vô hiệu**.

Cài đặt

Trong giao diện chọn kiểu, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chỉnh** > **Thiết lập** để chỉnh sửa các tùy chọn sau:

Đang sử dụng bộ nhớ—Chọn nơi lưu các muvee của bạn.

Độ phân giải—Chọn độ phân giải cho các đoạn muvee của bạn. Chọn **Tự động** để sử dụng độ phân giải tối ưu dựa trên số lượng và độ dài của các video clip bạn đã chọn.

Tên muvee mặc định—Đặt tên mặc định cho các muvee.

Trình chiếu

Trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Bắt đầu bản chiếu** (🎬) để xem trình chiếu hình ảnh ở chế độ vừa màn hình. Trình chiếu sẽ bắt đầu từ tập tin đã chọn. Chọn một trong số các tùy chọn sau:

Tạm dừng—để tạm ngưng trình chiếu

Tiếp tục—để tiếp tục trình chiếu, nếu đã tạm ngưng

Kết thúc—để đóng trình chiếu

Để trình duyệt hình ảnh, bấm  (trước đó) hoặc  (tiếp theo).

Để điều chỉnh tốc độ trình chiếu, trước khi bắt đầu trình chiếu, chọn **Lựa chọn** > **Bản chiếu** > **Thiết lập** > **Trễ giữa các bản chiếu**.

Để trình chiếu chạy trơn tru giữa các trang, và để bộ sưu tập ngẫu nhiên thu nhỏ và phóng to hình ảnh, chọn **Phóng đại và quét âm**.

Để thêm âm thanh vào trình chiếu, chọn **Lựa chọn** > **Bản chiếu** > **Thiết lập** > **Âm nhạc** hoặc **Bài hát**.

Để giảm hoặc tăng âm lượng, sử dụng các phím âm lượng trên điện thoại.

Diễn thuyết

Với các diễn thuyết, bạn có thể xem các tập tin SVG (đồ họa vector có thể thay đổi tỷ lệ), chẳng hạn như truyện tranh và bản đồ. Các hình ảnh SVG giữ nguyên hình dạng khi in và xem với các kích thước và độ phân giải màn hình khác nhau. Để xem các tập tin SVG, chọn **Trình bày**, di chuyển đến một hình ảnh, và chọn **Lựa chọn** > **Phát**. Để tạm ngưng phát, chọn **Lựa chọn** > **Tạm dừng**.

Để phóng to, bấm **5** . Để thu nhỏ, bấm **0** .

Để xoay hình ảnh 90 độ theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, bấm **1** hoặc **def 3**. Để xoay hình ảnh 45 độ, bấm **7** hoặc **wxyz 9**.

Để chuyển giữa chế độ xem vừa màn hình và chế độ xem bình thường, bấm ***** **+**.

Cài đặt riêng điện thoại

Để cài đặt riêng điện thoại của bạn, chọn một trong các tùy chọn sau:

- Để sử dụng màn hình chờ để truy cập nhanh đến các ứng dụng được sử dụng thường xuyên, xem phần “**Chế độ chờ**”, trên trang 62.
- Để thay đổi hình nền ở chế độ chờ hoặc nội dung hiển thị trong màn hình riêng, xem phần “**Thay đổi giao diện điện thoại**”, trên trang 60.
- Để thay đổi giao diện của màn hình phụ, xem phần “**Màn hình phụ**”, trên trang 61.
- Để cài đặt riêng kiểu chuông, xem phần “**Cấu hình — cài âm**”, trên trang 59 và phần “**Gán nhạc chuông cho các số liên lạc**”, trên trang 108.
- Để thay đổi các phím tắt được gán cho các hướng di chuyển khác nhau của phím di chuyển và các phím chọn trái và phải khi ở chế độ chờ, xem phần “**Chế độ chờ**”, trên trang 120.
- Để thay đổi đồng hồ hiển thị ở chế độ chờ, bấm , và chọn **Cài đặt > Đồng hồ > Lựa chọn > Cài đặt > Dạng đồng hồ > Analog** hoặc **Kỹ thuật số**.
- Để thay lời chào bằng một hình tĩnh hoặc một hình động, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Cài đặt riêng > Hiển thị > Logo hoặc lời chào**.
- Để thay đổi kiểu xem menu chính, trong menu chính, chọn **Lựa chọn > Đổi màn hình Menu**.
- Để sắp xếp lại menu chính, trong menu chính, chọn **Lựa chọn > Di chuyển, Chuyển đến thư mục**, hoặc **Thư mục mới**. Bạn có thể di chuyển các ứng dụng ít sử dụng vào trong các thư mục và sắp xếp các ứng dụng thường dùng vào menu chính.

Cấu hình — cài âm



Để cài đặt và tùy chỉnh nhạc chuông, âm báo tin nhắn, và các âm báo khác cho các sự kiện, môi trường, hoặc nhóm người gọi đến khác nhau, bấm , và chọn **Công cụ > Cấu hình**.

Để thay đổi cấu hình, chọn **Công cụ > Cấu hình**, chọn một cấu hình, và chọn **Lựa chọn > Kích hoạt**. Bạn cũng có thể thay đổi cấu hình bằng cách bấm  ở chế độ chờ. Di chuyển đến cấu hình bạn muốn kích hoạt và chọn **OK**.

 **Mẹo!** Để chuyển giữa cấu hình bình thường và cấu hình im lặng, bấm và giữ .

Để chỉnh sửa một cấu hình, bấm , và chọn **Công cụ > Cấu hình**. Di chuyển đến cấu hình, và chọn **Lựa chọn > Cài đặt riêng**. Di chuyển đến cài đặt bạn muốn thay đổi và bấm  để mở các tùy chọn. Các âm lưu trữ trong thẻ nhớ tương thích (nếu có) được chỉ báo bằng .

Trong danh sách âm, liên kết **Tải âm thanh** (dịch vụ mạng) sẽ mở ra một danh sách chỉ mục. Bạn có thể chọn một chỉ mục và bắt đầu kết nối với trang web để tải thêm các kiểu chuông khác về.

Nếu bạn muốn điện thoại đọc tên người gọi khi đổ chuông, chọn **Lựa chọn > Cài đặt riêng**, và cài **Đọc tên người gọi** là **Bật**. Tên người gọi phải được lưu trong **Danh bạ**.

Để tạo một cấu hình mới, chọn **Lựa chọn > Tạo mới**.

Cấu hình không trực tuyến

Cấu hình **Offline** cho phép bạn sử dụng điện thoại mà không cần kết nối với mạng không dây. Khi bạn kích hoạt cấu hình **Offline** kết nối với mạng vô tuyến sẽ tắt và được chỉ báo bằng thanh chỉ báo cường độ tín hiệu . Tất cả tín hiệu RF vô tuyến đi và đến điện thoại đều bị cấm. Nếu bạn cố gửi tin nhắn, chúng sẽ được đưa vào hộp thư đi để gửi sau.

Khi cấu hình **Offline** được kích hoạt, bạn có thể sử dụng điện thoại mà không cần thẻ SIM.

 **Lưu ý quan trọng:** Trong cấu hình không trực tuyến, quý khách không thể gọi hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào hoặc sử dụng các chức năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện các cuộc gọi, quý khách phải kích hoạt chức năng của điện thoại trước bằng cách thay đổi các cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Bạn cũng có thể sử dụng kết nối Bluetooth trong cấu hình **Offline**. Xem phần **"Kết nối Bluetooth"**, trên trang 71.

Để thoát khỏi cấu hình **Offline**, bấm phím nguồn, và chọn một cấu hình khác. Điện thoại sẽ kích hoạt lại các phiên truyền vô tuyến (với điều kiện cường độ tín hiệu đủ mạnh).

Thay đổi giao diện điện thoại



Để thay đổi giao diện màn hình điện thoại, ví dụ như hình nền và các biểu tượng, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Cài đặt riêng > Giao diện**.

Để thay đổi chủ đề được sử dụng cho tất cả các ứng dụng trong điện thoại, chọn **Giao diện > Bình**

thường. Để thay đổi chủ đề của một ứng dụng nhất định, trong giao diện chính, chọn một ứng dụng.

Để xem một chủ đề trước khi kích hoạt, chọn **Lựa chọn** > **Xem trước**. Để kích hoạt chủ đề, chọn **Lựa chọn** > **Cài**. Chủ đề hiện hành được chỉ báo bằng ✓.

Các chủ đề trên thẻ nhớ tương thích (nếu có) được chỉ báo bằng biểu tượng . Các chủ đề trên thẻ nhớ sẽ không khả dụng khi thẻ nhớ không được lắp vào điện thoại. Nếu bạn muốn sử dụng các chủ đề được lưu trong thẻ nhớ mà không cần đến thẻ nhớ, lưu các chủ đề này vào bộ nhớ điện thoại trước.

Để thay đổi bố cục menu chính, chọn **Giao diện** > **M.hình Menu**.

Để mở một kết nối trình duyệt và tải về thêm nhiều chủ đề, chọn **Bình thường** hoặc **M.hình Menu**, chọn **Tải giao diện về** (dịch vụ mạng).

 **Lưu ý quan trọng:** Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà bạn tin cậy và cung cấp các tính năng bảo mật và bảo mật đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Để chỉnh sửa và trình tiết kiệm điện của chủ đề hiện thời, chọn **Giao diện** > **Hình nền** để thay đổi hình nền trên màn hình ở chế độ active standby. Xem thêm phần “**Hiển thị**”, trên trang 119 để biết thêm về cài đặt thời gian chờ cho trình tiết kiệm điện.

Màn hình phụ

Để thay đổi giao diện màn hình phụ, bấm  và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Chung** > **Cài đặt riêng** > **Giao diện** > **Tùy chỉnh**, và chọn một trong các tùy chọn sau:

Hình nền—Chọn hình nền hiển thị trên màn hình phụ khi ở chế độ chờ.

Màn hình b.vệ—Chọn một hình ảnh hoặc hoạt hình để sử dụng làm màn hình riêng trên màn hình phụ và thời gian màn hình riêng này được hiển thị.

Khi bạn chọn một hình ảnh để sử dụng làm hình nền hoặc màn hình riêng, một khung cắt có kích cỡ của màn hình phụ sẽ hiển thị phía trên cùng của hình ảnh. Bạn có thể chỉnh tỷ lệ hoặc xoay vùng hình ảnh. Sử dụng phím di chuyển để dịch chuyển khung quanh màn hình. Để sử dụng vùng bên trong khung này, chọn **Lựa chọn** > **Cài làm hình nền** hoặc **Cài làm màn hình bảo vệ**. Bạn không thể sử dụng hình ảnh được bảo hộ bởi quyền tác giả làm hình nền hoặc màn hình riêng.

Hình động khi đóng nắp—Chọn một hoạt hình ngắn để phát khi đóng nắp.

Âm đóng nắp—Chọn một đoạn nhạc ngắn để phát khi đóng nắp.

Âm mở nắp—Chọn một đoạn nhạc ngắn để phát khi mở nắp và khi điện thoại đang ở chế độ chờ.

Chế độ chờ

Màn hình chế độ chờ hiển thị các phím tắt đến các ứng dụng, và các sự kiện từ các ứng dụng như là lịch và trình phát.

Để bật hoặc tắt chế độ active standby, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Cài đặt riêng > Chế độ chờ > Chế độ chờ**.

Di chuyển đến một ứng dụng hoặc sự kiện và bấm .

Bạn không thể sử dụng các phím tắt của phím di chuyển chuẩn ở chế độ chờ khi chế độ chờ đang được kích hoạt.

Để thay đổi phím tắt của các ứng dụng mặc định, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Cài đặt riêng > Chế độ chờ > Ứng dụng chế độ chờ**.

Một số phím tắt có thể được cố định, và bạn không thể thay đổi.



Trình duyệt Web

Bấm , và chọn **Web** (dịch vụ mạng).

 **Phím tắt:** Để khởi động trình duyệt, bấm và giữ  ở chế độ chờ.

Với trình duyệt web, bạn có thể xem các trang web sử dụng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản (HTML) trên internet như ban đầu thiết kế. Bạn cũng có thể trình duyệt các trang web được thiết kế riêng cho các thiết bị di động, và sử dụng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản mở rộng (XHTML), hoặc ngôn ngữ đánh dấu không dây (WML).

Với **Web**, bạn có thể phóng to và thu nhỏ trên một trang, sử dụng **Bản đồ thu nhỏ** và tổng quan của trang để di chuyển trên các trang, đọc các cấp dữ liệu web, các blog, các trang web chỉ mục, và tải xuống nội dung.

Kiểm tra tính khả dụng của dịch vụ, giá cả và thuế của các dịch vụ với nhà cung cấp dịch vụ. Nhà cung cấp dịch vụ cũng sẽ hướng dẫn bạn cách sử dụng các dịch vụ này.

Để sử dụng trình duyệt web, bạn cần có một điểm truy cập để kết nối với internet. Xem phần **“Điểm truy cập”**, trên trang 128.

Kết nối bảo mật

Nếu chỉ báo bảo vệ  hiển thị trong quá trình kết nối, việc truyền dữ liệu giữa thiết bị và cổng Internet hoặc máy chủ được mã hóa.

Biểu tượng an toàn không chỉ báo rằng việc truyền dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung (hoặc nơi lưu nguồn nội dung yêu cầu) được bảo vệ. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung.

Các chứng chỉ bảo mật có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ, ví dụ như các dịch vụ ngân hàng. Bạn sẽ được thông báo nếu nhận diện server không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo vệ thích hợp trong điện thoại. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Xem thêm phần **“Quản lý chứng chỉ”**, trên trang 123 để biết thêm thông tin về các chứng chỉ và các chi tiết của chứng chỉ.

Giao diện chỉ mục

Giao diện chỉ mục cho phép bạn chọn các địa chỉ web từ một danh sách hoặc từ một tập hợp các chỉ mục trong thư mục **Bookmark tự động**. Bạn cũng có thể nhập trực tiếp địa chỉ URL của trang web bạn muốn truy cập vào trường (📄).

Biểu tượng (📄) cho biết trang bắt đầu được xác định cho điểm truy cập mặc định.

Bạn có thể lưu các địa chỉ URL làm các chỉ mục trong khi trình duyệt trên internet. Bạn cũng có thể lưu các địa chỉ nhận được trong các tin nhắn vào chỉ mục và gửi các chỉ mục đã lưu.

Thiết bị của bạn có thể có các chỉ mục và liên kết được cài đặt sẵn cho các trang internet của bên thứ ba. Bạn cũng có thể truy cập vào các trang web của các bên thứ ba khác từ thiết bị của bạn. Các trang web của bên thứ ba không có mối liên kết với bên thứ ba, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu bạn chọn truy cập vào các trang web này, bạn cần cẩn thận lưu ý về tính bảo mật hoặc nội dung.

Để mở giao diện chỉ mục, bấm **1** (📄), hoặc chọn **Lựa chọn > Bookmark**.

Để chỉnh sửa chi tiết của một chỉ mục, chẳng hạn như tiêu đề, chọn **Lựa chọn > Quản lý bookmark > Chỉnh sửa**.

Trong giao diện chỉ mục, bạn cũng có thể nhập thêm các thư mục trình duyệt khác. Trình duyệt web cho phép bạn lưu các trang web trong khi trình duyệt. Trong thư mục **Trang đã lưu**, bạn có thể xem nội dung của các trang mà bạn đã lưu để xem ở trạng thái không trực tuyến.

Trình duyệt web còn theo dõi những trang web bạn truy cập trong khi trình duyệt. Trong thư mục **Bookmark tự động**, bạn có thể xem danh sách các trang web đã truy cập.

Trong **Ng.cấp web**, bạn có thể xem các liên kết đã lưu đến các cấp dữ liệu web hoặc các blog mà bạn đã đăng ký. Các cấp dữ liệu web thường được tìm thấy trên các trang web của các tổ chức tin tức lớn, các weblog cá nhân, và các cộng đồng trực tuyến, các cấp dữ liệu này cung cấp các đầu mục và các tóm lược bài viết mới nhất. Các cấp dữ liệu web sử dụng công nghệ RSS và ATOM.

Trình duyệt web

 **Lưu ý quan trọng:** Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà bạn tin cậy và cung cấp các tính năng bảo mật và bảo mật đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Với **Web**, bạn có thể xem các trang web dưới dạng thiết kế ban đầu của chúng. Để trình duyệt một trang web, trong giao diện chỉ mục, chọn một chỉ mục, hoặc nhập địa chỉ vào trường (🌐). Sau đó bấm (🔍).

Một số trang web có thể bao gồm các tài liệu, như là đồ họa, âm thanh yêu cầu một lượng lớn bộ nhớ để xem. Nếu điện thoại của bạn thiếu bộ nhớ trong khi đang tải một trang như vậy, đồ họa trên trang này sẽ không hiển thị. Để trình duyệt các trang web không cần đồ họa để tiết kiệm bộ nhớ, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Trang > Nạp nội dung > Chỉ văn bản**.

🔍 **Mẹo!** Để trở về chế độ chờ với trình duyệt mở ẩn, bấm (🔍) hai lần hoặc bấm (🔍). Để trở về trình duyệt, bấm và giữ (🔍), và chọn trình duyệt từ danh sách.

Để nhập một địa chỉ trang web mới bạn muốn truy cập, chọn **Lựa chọn > Chọn địa chỉ web**.

🔍 **Mẹo!** Để truy cập vào một trang web đã lưu làm chỉ mục trong giao diện chỉ mục, trong khi trình duyệt, bấm 1 (🔍) và chọn một chỉ mục.

Để tải về nội dung mới nhất của trang này từ server, chọn **Lựa chọn > Tùy chọn điều hướng > Nạp lại**.

Để lưu địa chỉ web của trang hiện thời làm chỉ mục, chọn **Lựa chọn > Lưu dạng bookmark**.

Để sử dụng Lịch sử trực quan để xem hình chụp của các trang bạn đã truy cập trong phiên trình duyệt

hiện thời, chọn **Quay về** (khả dụng nếu **Các trang đã xem** được bật trong cài đặt trình duyệt) hoặc chọn **Lựa chọn > Tùy chọn điều hướng > Trang cũ**. Để đến trang đã truy cập trước đó, chọn trang này.

Để lưu lại một trang trong khi trình duyệt, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Lưu trang**. Bạn có thể lưu các trang vào bộ nhớ của máy hoặc thẻ nhớ (nếu được lắp), và duyệt lại chúng khi không kết nối mạng. Bạn cũng có thể nhóm các trang này vào các thư mục. Để truy cập vào các trang này sau, trong giao diện chỉ mục, chọn **Trang đã lưu**.

Để mở danh sách phụ chứa các lệnh hoặc tác vụ trên trang đang mở, chọn **Lựa chọn > Tùy chọn dịch vụ** (nếu được trang web hỗ trợ).

Để cho phép hoặc không cho phép tự động mở nhiều cửa sổ, chọn **Lựa chọn > Cửa sổ > Khóa pop-up** hoặc **Cho phép c.sổ pop-up**.

Các phím tắt trong khi trình duyệt

- Bấm 1 (🔍) để mở các chỉ mục của bạn.
- Bấm 2 (abc) để tìm các từ khóa trong trang hiện thời.
- Bấm def 3 để trở về trang trước đó.
- Bấm 5 (jkl) để liệt kê tất cả các cửa sổ mở.
- Bấm (🔍) để đóng cửa sổ hiện thời nếu có nhiều cửa sổ được mở.

- Bấm **⌕** để hiển thị tổng quan của trang hiện thời. Bấm lại **⌕** để phóng to và xem mục bạn muốn của trang.
- Bấm **xyz** để nhập sửa địa chỉ web mới.
- Bấm **🏠** để đến trang bắt đầu.
- Bấm ***+** hoặc **⬆️#** để phóng to hoặc thu nhỏ trang.

Để chuyển giữa giao diện chân dung và phong cảnh, chọn **Lựa chọn > Xoay màn hình**.

Tìm Kiếm Văn Bản

Để tìm kiếm các từ khóa trong trang web hiện thời, chọn **Lựa chọn > Tìm > Chữ**, và nhập một từ khóa. Để đến kết quả trước đó, bấm **⏮️**. Để đến kết quả kế tiếp, bấm **⏭️**.

💡 Mẹo! Để tìm kiếm các từ khóa trong trang này, bấm **2 abc**.

Thanh công cụ trình duyệt

Với thanh công cụ, bạn có thể chọn những tính năng được sử dụng thường xuyên nhất trong trình duyệt. Để mở thanh công cụ, bấm và giữ **☰** trên một điểm trống trong một trang web. Để di chuyển trong thanh công cụ, bấm **⬅️** hoặc **➡️**. Để chọn một tính năng, bấm **👉**.

Trong thanh công cụ, chọn một trong các tùy chọn sau:

Frequently used URLs để xem danh sách những địa chỉ web bạn thường truy cập.

Tổng quan về trang để xem tổng quan của trang web hiện thời.

Find In Page để tìm kiếm các từ khóa trong trang hiện thời.

Nạp lại để làm mới trang.

Thuê bao (nếu có) để xem danh sách các cấp dữ liệu web khả dụng trên trang web hiện thời, và đăng ký vào một cấp dữ liệu web.

Các chương trình tải xuống từ mạng và mua các mục

Bạn có thể tải xuống các mục như nhạc chuông, hình ảnh, logo mạng, chủ đề, và các đoạn phim. Các mục này có thể được cung cấp miễn phí, hoặc bạn có thể mua chúng. Các mục tải về sẽ được xử lý bởi các ứng dụng tương ứng trong điện thoại của bạn, ví dụ tập tin ảnh hoặc .mp3 tải về sẽ được lưu vào **Bộ sưu tập**.

🔄 Lưu ý quan trọng: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi

Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

- 1 Để tải mục này xuống, chọn liên kết.
- 2 Chọn tùy chọn thích hợp để mua mục này (ví dụ “Mua”).
- 3 Đọc cẩn thận tất cả thông tin được cung cấp. Để tiếp tục việc tải xuống, chọn **OK**. Để hủy việc tải xuống, chọn **Hủy**.

Khi bạn bắt đầu tải xuống, một danh sách các tập tin ở trạng thái đang tải về hoặc đã tải về hoàn tất trong phiên trình duyệt hiện thời sẽ hiển thị. Để xem danh sách này, chọn **Lựa chọn > Tải về**. Trong danh sách, di chuyển đến một mục, và chọn **Lựa chọn** để hủy quá trình tải xuống đang diễn ra, mở, lưu, hoặc xóa các tập tin tải về đã hoàn tất.

Bản đồ thu nhỏ

Bản đồ thu nhỏ giúp bạn di chuyển trên các trang web có lượng thông tin lớn. Khi **Bản đồ thu nhỏ** được bật trong cài đặt trình duyệt và bạn di chuyển qua một trang web lớn, **Bản đồ thu nhỏ** sẽ mở ra và hiển thị tổng quan của trang web bạn trình duyệt. Để di chuyển trong **Bản đồ thu nhỏ**, bấm , , , hoặc . Khi tìm thấy vị trí bạn muốn, ngừng di chuyển, và **Bản đồ thu nhỏ** sẽ biến mất và để bạn lại vị trí đã chọn.

Để cài **Bản đồ thu nhỏ**, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Bình thường > Bản đồ thu nhỏ > Bật**.

Tổng quan của trang

Khi bạn đang trình duyệt một trang web có lượng thông tin lớn, bạn có thể sử dụng tổng quan của trang để xem những loại thông tin nào có trên trang web này.

Để hiển thị tổng quan của trang hiện thời, bấm **S** . Để tìm vị trí bạn muốn trên trang này, bấm , , hoặc . Bấm lại **S**  để phóng to và xem mục bạn muốn của trang.

Các cấp dữ liệu Web và blog

Các cấp dữ liệu web là các tập tin xml trong các trang web được sử dụng rộng rãi bởi cộng đồng weblog và các tổ chức tin tức để chia sẻ các đầu mục hoặc toàn bộ văn bản của các mục nhập mới nhất, ví dụ như tin tức mới dưới dạng các cấp dữ liệu tin tức. Blog hay weblog là các nhật ký web. Hầu hết các cấp dữ liệu web sử dụng công nghệ RSS và ATOM. Các cấp dữ liệu web thường được tìm thấy trên các trang web, blog và wiki.

Trình duyệt web sẽ tự động phát hiện nếu một trang web có chứa các cấp dữ liệu web. Để đăng ký với một cấp dữ liệu web, chọn **Lựa chọn > Thuê bao**,

hoặc bấm vào liên kết. Để xem các cấp dữ liệu web bạn đã đăng ký, trong giao diện các chỉ mục, chọn **Ng.cấp web**.

Để cập nhật một cấp dữ liệu web, chọn cấp dữ liệu web này, và chọn **Lựa chọn > Làm mới**.

Để xác định cách cập nhật các cấp dữ liệu web, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Web feeds**. Xem phần “Cài đặt”, trên trang 68.

Ngưng kết nối

Để ngắt kết nối và xem trang trình duyệt không trực tuyến, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Ngắt kết nối**; hoặc để ngắt kết nối và đóng trình duyệt lại, chọn **Lựa chọn > Thoát**.

Bấm  sẽ không ngắt kết nối mà sẽ làm cho trình duyệt chạy ẩn.

Để xóa thông tin server mạng thu thập về các lần truy cập vào các trang web khác nhau, chọn **Lựa chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Xóa cookie**.

Để xóa dữ liệu bạn đã nhập cho các biểu mẫu khác trên trang web bạn đã truy cập, chọn **Lựa chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Dữ liệu mật khẩu/mẫu**.

Để xóa thông tin đã lưu về các trang web bạn đã truy cập trong phiên duyệt này hiện thời, chọn **Lựa chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Lịch sử**.

Dọn cache

Thông tin hoặc dịch vụ bạn vừa truy cập được lưu trong bộ nhớ cache của điện thoại.

Cache (bộ nhớ truy cập nhanh) là một vùng bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu quý khách đã thử truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần có mật khẩu, làm trống bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng. Các thông tin hoặc dịch vụ mà quý khách đã truy cập sẽ được lưu trong bộ nhớ cache. Để xóa bộ nhớ cache, chọn **Lựa chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Xóa cache**.

Cài đặt

Chọn **Lựa chọn > Cài đặt** và các tùy chọn sau:

Cài đặt chung

Điểm truy cập—Thay đổi điểm truy cập mặc định. Xem phần “Kết nối”, trên trang 127. Một số hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ; bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

Trang chủ—Để xác định trang chủ.

Bản đồ thu nhỏ—Bật hoặc tắt **Bản đồ thu nhỏ**. Xem phần “Bản đồ thu nhỏ”, trên trang 67.

Các trang đã xem—Trong khi trình duyệt, để sử dụng phím chọn **Quay về** để xem danh sách các trang bạn đã truy cập trong phiên trình duyệt hiện thời, hãy bật **Các trang đã xem**.

Cảnh báo an toàn—Để ẩn hoặc hiện các chỉ báo bảo mật.

Mã script Java/ECMA—Cho phép hoặc không cho phép sử dụng các đoạn mã script.

Cài đặt trang

Tải hình & âm thanh—Chọn tải hoặc không tải hình ảnh và các đối tượng khác trong khi trình duyệt. Nếu bạn chọn **Không**, để tải các hình ảnh hoặc đối tượng đó sau trong khi trình duyệt, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Tải hình ảnh**.

Cỡ màn hình—Chọn giữa giao diện **Toàn màn hình** và giao diện bình thường bằng danh sách **Lựa chọn**.

Mã hóa mặc định—Nếu các ký tự văn bản không hiển thị đúng, bạn có thể chọn chế độ mã hóa khác tùy theo ngôn ngữ của trang hiện thời.

Cỡ chữ—Xác định cỡ chữ được sử dụng cho các trang web.

Khóa pop-up—Cho phép hoặc chặn việc tự động mở các pop-up khác nhau trong khi trình duyệt.

Tự nạp—Nếu bạn muốn các trang web tự động được làm mới trong khi trình duyệt, chọn **Bật**.

Cài đặt bảo mật

Bookmark tự động—Bật hoặc tắt tính năng thu thập chỉ mục tự động. Nếu bạn muốn tiếp tục lưu địa chỉ của các trang web đã truy cập vào thư mục

Bookmark tự động, nhưng ẩn thư mục này trong giao diện chỉ mục, chọn **Ẩn thư mục**.

Lưu mật khẩu—Nếu bạn không muốn dữ liệu nhập vào các biểu mẫu khác nhau trên một trang web được lưu lại và sử dụng cho lần sau bạn vào trang này, chọn **Tắt**.

Cookie—Để cho phép hoặc không cho phép nhận và gửi các cookie.

Gửi số sê-ri—Để gửi số sê-ri của điện thoại làm nhận diện người sử dụng khi dịch vụ web yêu cầu, chọn **Bật** (nếu có).

Cài đặt cấp dữ liệu web

Cập nhật tự động—Xác định cập nhật hoặc không cập nhật tự động các cấp dữ liệu web, và chu kỳ bạn muốn cập nhật chúng. Việc cài đặt ứng dụng để tự động nhận các cấp dữ liệu web có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Đ.tr.cập để t.động c.nhật (chỉ khả dụng khi **Cập nhật tự động** được bật)—Chọn điểm truy cập bạn muốn để cập nhật.

Kết nối

Quản lý kết nối

Kết nối dữ liệu

Bấm , và chọn **Công cụ > Kết nối > Qlý k.nối > K.nối DL h.tại**. Các cuộc gọi dữ liệu được chỉ báo bằng biểu tượng , các cuộc gọi dữ liệu tốc độ cao được chỉ báo bằng biểu tượng , và các kết nối dữ liệu gói được chỉ báo bằng biểu tượng .

 **Lưu ý:** Thời gian thực sự mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi có thể khác nhau, tùy thuộc các tính năng mạng, hoàn tất việc thanh toán, v.v...

Để ngừng một kết nối, chọn **Lựa chọn > Ngắt kết nối**. Để đóng tất cả các kết nối đang mở, chọn **Lựa chọn > Ngắt tất cả kết nối**.

Để xem chi tiết của một phiên kết nối, chọn **Lựa chọn > Chi tiết**. Các chi tiết được hiển thị tùy thuộc vào loại kết nối.

Kết nối Bluetooth

Bạn có thể kết nối vô tuyến đến các thiết bị tương thích khác qua công nghệ không dây Bluetooth. Các thiết bị tương thích có thể là điện thoại di động, máy vi tính và phụ kiện nâng cấp như tai nghe và bộ phụ kiện trên xe. Bạn có thể sử dụng kết nối Bluetooth để gửi hình ảnh, video clip, nhạc và đoạn âm thanh, và ghi chú; để kết nối không dây với máy PC tương thích (ví dụ để truyền dữ liệu); hoặc để kết nối với một máy in tương thích để in hình ảnh bằng chức năng **In hình ảnh**. Xem phần **"In hình ảnh"**, trên trang 51.

Vì các thiết bị sử dụng công nghệ không dây Bluetooth liên lạc qua sóng radio, điện thoại và thiết bị khác không cần phải đặt cùng phương. Hai thiết bị chỉ cần cách nhau không quá 10 mét (33 bộ), tuy nhiên kết nối này có thể bị nhiễu sóng do các vật cản như tường hoặc các thiết bị điện tử khác.

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 hỗ trợ các cấu hình sau: Cấu Hình Phân Phối Tín Hiệu Âm Thanh Nâng Cao, Cấu Hình Kiểm Soát Từ Xa Tín Hiệu Âm Thanh và Hình Ảnh, Cấu Hình Hình Ảnh

Cơ Bản, Cấu Hình In Cơ Bản, Cấu Hình Truy Cập SIM, Cấu Hình Mạng Dial-Up, Cấu Hình Truyền Tập Tin, Cấu Hình Truy Cập Chung, Cấu Hình Truyền Đối Đối Tượng Chung, Cấu Hình Sử Dụng Loa Nói Trực Tiếp, Cấu Hình Thiết Bị Giao Diện Cá Nhân, Cấu Hình Đẩy Đối Tượng, Cấu Hình Ứng Dụng Phát Hiện Dịch Vụ, Cấu Hình Cổng Song Song. Để đảm bảo khả năng vận hành tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ công nghệ Bluetooth, sử dụng các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn cho kiểu thiết bị này. Kiểm tra với các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với thiết bị này.

Có thể có các hạn chế đối với việc sử dụng công nghệ Bluetooth ở một số nơi. Kiểm tra với các nhà chức trách địa phương hay nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Các chức năng có sử dụng công nghệ Bluetooth hoặc cho phép các chức năng đó hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác sẽ làm hao pin và giảm tuổi thọ của pin.

Khi điện thoại bị khóa, bạn không thể sử dụng kết nối Bluetooth. Xem phần “[Đ. thoại và thẻ SIM](#)”, trên trang 121 để biết thêm thông tin về cách khóa thiết bị.

Cài đặt

Bấm , và chọn **Công cụ > Bluetooth**. Khi bạn mở ứng dụng lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu xác định tên thiết bị.

Chọn một trong số các tùy chọn sau:

Bluetooth—Để kết nối không dây với một thiết bị tương thích khác, trước tiên cần cài kết nối Bluetooth là **Bật**, sau đó thiết lập kết nối. Để ngắt kết nối Bluetooth, chọn **Tắt**.

Trạng thái máy—Để cho phép các thiết bị có công nghệ không dây Bluetooth khác nhận thấy điện thoại của bạn, chọn **Cho tất cả xem**. Để cài thời gian mà sau đó phạm vi kết nối được chuyển từ hiển thị sang ẩn, chọn **Xác định thời gian**. Để ẩn không cho các thiết bị khác nhìn thấy điện thoại của bạn, chọn **Ẩn**.

Tên riêng của ĐT—Chỉnh sửa tên hiển thị trên các thiết bị khác có sử dụng Công nghệ không dây Bluetooth.

Chế độ SIM từ xa—Để cho phép một thiết bị khác, chẳng hạn như bộ phụ kiện tương thích sử dụng trên xe, sử dụng thẻ SIM trong điện thoại để kết nối vào mạng, chọn **Bật**. Để biết thêm thông tin, xem phần “[Chế độ sử dụng SIM từ xa](#)”, trên trang 74.

Các mẹo bảo mật

Khi bạn không sử dụng kết nối Bluetooth, chọn **Bluetooth > Tắt** hoặc **Trạng thái máy > Ẩn**. Với cách này, bạn có thể kiểm soát tốt hơn những người có thể tìm được điện thoại của bạn qua công nghệ không dây Bluetooth và kết nối với điện thoại.

Không ghép nối với hay chấp nhận các yêu cầu kết nối từ những thiết bị không rõ nguồn gốc. Với cách này, điện thoại của bạn có thể được bảo vệ tốt hơn khỏi các nội dung có hại.

Gửi dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth

Bạn có thể kích hoạt nhiều kết nối Bluetooth cùng một thời điểm. Ví dụ, nếu bạn kết nối với một tai nghe tương thích, bạn cũng có thể truyền dữ liệu đến thiết bị tương thích khác cùng lúc.

Để biết thêm về các chỉ báo kết nối Bluetooth, xem phần **"Các chỉ báo cần biết"**, trên trang 24.

 **Mẹo!** Để gửi văn bản sử dụng kết nối Bluetooth, mở **Ghi chép**, viết văn bản, và chọn **Lựa chọn > Gửi > Qua Bluetooth**.

- 1 Mở một ứng dụng có lưu mục mà bạn muốn gửi. Ví dụ, để gửi một hình ảnh đến một thiết bị tương thích khác, mở **Bộ sưu tập**.

- 2 Chọn mục và chọn **Lựa chọn > Gửi > Qua Bluetooth**. Các thiết bị sử dụng công nghệ không dây Bluetooth trong phạm vi kết nối bắt đầu xuất hiện trên màn hình.

Các biểu tượng thiết bị:  máy tính,  điện thoại,  thiết bị âm thanh hoặc video, và  thiết bị khác.

Để hủy bỏ việc dò tìm, chọn **Dừng**.

- 3 Chọn thiết bị bạn muốn kết nối đến.
- 4 Nếu thiết bị khác yêu cầu ghép nối trước khi có thể truyền dữ liệu, một âm báo sẽ phát ra, và bạn được yêu cầu nhập mã khóa. Xem phần **"Ghép nối thiết bị"**, trên trang 73.
- 5 Khi kết nối đã được thiết lập, thông báo **Đang gửi dữ liệu** sẽ hiển thị.

 **Mẹo!** Khi đang dò tìm thiết bị, một vài thiết bị chỉ có thể hiển thị địa chỉ duy nhất (địa chỉ thiết bị). Để tìm địa chỉ duy nhất của điện thoại, nhập mã ***#2820#** vào khi ở chế độ chờ.

Ghép nối thiết bị

Để ghép nối với các thiết bị tương thích và xem các thiết bị đã ghép nối, trong giao diện chính của ứng dụng **Bluetooth**, bấm .

Trước khi ghép nối, hãy tạo mã khóa riêng của bạn (1-16 chữ số), và thỏa thuận với người sở hữu thiết bị kia sử dụng cùng mã khóa này. Những thiết bị

không có giao diện người dùng có một mã khóa được cài trước. Mật mã chỉ có thể sử dụng một lần.

- 1 Để ghép nối với một thiết bị, chọn **Lựa chọn > Th.bị ghép nối mới**. Các thiết bị sử dụng công nghệ không dây Bluetooth trong phạm vi kết nối bắt đầu xuất hiện trên màn hình.
- 2 Chọn thiết bị và nhập mã khóa vào. Bạn cũng cần nhập mã khóa này vào thiết bị kia.

Một số thiết bị âm thanh sẽ tự động kết nối vào điện thoại của bạn sau khi ghép nối. Nếu không, di chuyển đến phụ kiện này, và chọn **Lựa chọn > Kết nối**.

Các thiết bị đã ghép được hiển thị bởi  trong mục tìm kiếm thiết bị.

Để gán hoặc không gán quyền cho thiết bị, di chuyển đến một thiết bị, và chọn các tùy chọn sau:

Dạng được ủy quyền—Các kết nối giữa điện thoại và thiết bị này có thể được thực hiện mà bạn không biết. Bạn không cần chấp nhận hoặc ủy quyền. Sử dụng trạng thái này cho các thiết bị của bạn, ví dụ như tai nghe hoặc máy PC tương thích, hoặc các thiết bị của người mà bạn tin cậy.  cho biết các thiết bị được gán quyền trong giao diện thiết bị ghép nối.

Dạng chưa ủy quyền—Yêu cầu kết nối từ thiết bị này phải được chấp nhận tuần tự.

Để hủy một ghép nối, di chuyển đến thiết bị và chọn **Lựa chọn > Xóa**. Nếu bạn muốn hủy tất cả các ghép nối, chọn **Lựa chọn > Xóa tất cả**.

Nhận dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth

Khi bạn nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth, một âm báo sẽ phát ra và máy sẽ hỏi bạn có muốn nhận tin nhắn không. Nếu bạn chấp nhận,  sẽ hiển thị và mục này sẽ được đặt vào thư mục **Hộp thư đến Nhận tin**. Các tin nhắn nhận được qua Bluetooth được chỉ báo bằng . Xem phần **"Hộp thư đến — nhận tin nhắn"**, trên trang 86.

Chế độ sử dụng SIM từ xa

Để sử dụng chế độ sử dụng SIM từ xa với một bộ phụ kiện tương thích sử dụng trên xe, bật kết nối Bluetooth, và cho phép sử dụng chế độ sử dụng SIM từ xa cùng với điện thoại của bạn. Xem phần **"Cài đặt"**, trên trang 72. Trước khi có thể kích hoạt chế độ này, hai thiết bị phải được ghép với nhau và việc ghép được khởi tạo từ phụ kiện. Khi ghép, sử dụng mật mã gồm 16 chữ số, và cài phụ kiện là được phép. Xem phần **"Ghép nối thiết bị"**, trên trang 73. Kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa từ phụ kiện.

Khi bật chế độ sử dụng SIM từ xa trong điện thoại, thông báo **SIM từ xa** sẽ được hiển thị ở chế độ chờ. Kết nối với mạng không dây sẽ bị ngắt, như được chỉ báo bởi biểu tượng **X** trong vùng chỉ báo cường độ tín hiệu, và bạn không thể sử dụng các dịch vụ thẻ SIM hay các chức năng đòi hỏi điện thoại nằm trong vùng phủ sóng.

Khi thiết bị vô tuyến ở chế độ sử dụng SIM từ xa, quý khách chỉ có thể sử dụng phụ kiện kết nối tương thích, chẳng hạn như bộ phụ kiện sử dụng trên xe, để thực hiện hoặc nhận các cuộc gọi. Thiết bị vô tuyến của quý khách sẽ không thể thực hiện bất cứ cuộc gọi nào khi ở chế độ này, trừ khi gọi cho những số khẩn cấp đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện các cuộc gọi đi từ thiết bị của quý khách, trước tiên quý khách phải thoát ra khỏi chế độ sử dụng SIM từ xa. Nếu thiết bị đã bị khóa, nhập mã khóa để mở khóa trước.

Để thoát khỏi chế độ sử dụng SIM từ xa, bấm phím nguồn, và chọn **Thoát chế độ SIM từ xa**.

USB

Bấm **⌘**, và chọn **Công cụ > Kết nối > USB**.

Để cài điện thoại hỏi mục đích kết nối cáp USB mỗi lần cáp được nối, chọn **Hỏi khi kết nối > Có**.

Nếu **Hỏi khi kết nối** được tắt hoặc bạn muốn thay đổi chế độ này trong khi đang có một kết nối hoạt động, chọn **Chế độ USB** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Tr. chơi Truyền thông—để đồng bộ nhạc với Windows Media Player. Xem phần **“Chuyển nhạc bằng Windows Media Player”**, trên trang 32.

PC Suite—để sử dụng kết nối cáp dữ liệu cho Nokia Nseries PC Suite

Truyền dữ liệu—để chuyển dữ liệu giữa điện thoại và máy PC tương thích

In hình ảnh—để in hình ảnh trên một máy in tương thích. Xem phần **“In hình ảnh”**, trên trang 51.

Kết nối PC

Bạn có thể sử dụng điện thoại với các chương trình ứng dụng đa dạng của các truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC tương thích. Với bộ Nokia Nseries PC Suite bạn có thể, ví dụ, truyền hình ảnh giữa điện thoại của bạn và một máy PC tương thích.

Luôn tạo kết nối từ máy PC để đồng bộ dữ liệu với điện thoại.

Đồng bộ hóa

Ứng dụng **Đồng bộ** cho phép bạn đồng bộ ghi chú, lịch, tin nhắn văn bản, hoặc các số liên lạc với các ứng dụng tương thích khác nhau trên một máy tính tương thích hoặc trên internet.

Bạn có thể nhận các thông số cài đặt đồng bộ dưới dạng một tin nhắn đặc biệt. Xem phần **"Dữ liệu và các thông số cài đặt"**, trên trang 86.

Trong giao diện chính của **Đồng bộ**, bạn có thể thấy các cấu hình đồng bộ khác nhau. Cấu hình đồng bộ chứa các cài đặt cần thiết để đồng bộ dữ liệu trên điện thoại với một cơ sở dữ liệu từ xa trên server hoặc thiết bị tương thích.

- 1 Bấm , và chọn **Công cụ > Đồng bộ**.
- 2 Chọn một cấu hình đồng bộ và **Lựa chọn > Đồng bộ**. Để hủy quá trình đồng bộ trước khi kết thúc, chọn **Hủy**.

Trình quản lý thiết bị

Cập nhật phần mềm

Bạn có thể xem và cập nhật phiên bản phần mềm hiện thời của điện thoại, và kiểm tra ngày cập nhật có thể có trước đó (dịch vụ mạng).

Bấm , và chọn **Công cụ > Tiện ích > Qu. lý th. bị**.

Để kiểm tra xem có cập nhật phần mềm không, chọn **Lựa chọn > Kiểm tra bản cập nhật**. Chọn điểm truy cập internet khi được hỏi.

Nếu có một cập nhật khả dụng, thông tin về cập nhật này sẽ hiển thị. Chọn **Ch. nhận** để chấp nhận gói cập nhật tải xuống hoặc **Hủy** để hủy phần tải xuống. Việc tải xuống có thể mất vài phút. Bạn có thể sử dụng điện thoại trong khi tải dữ liệu xuống.

Việc tải các cập nhật phần mềm xuống từ mạng có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Bảo đảm rằng pin của thiết bị có đủ điện, hoặc được kết nối với bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.

 **Cảnh báo:** Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, kể cả việc thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Khi tải xuống hoàn tất, chọn **Có** và sau đó chọn **Ch. nhận** để cài đặt cập nhật, hoặc **Không** để cài đặt cập nhật sau bằng cách sử dụng **Lựa chọn > Cài đặt cập nhật**. Việc cài đặt có thể mất vài phút.

Điện thoại sẽ cập nhật phần mềm và khởi động lại. Để hoàn tất quá trình cập nhật, chọn **OK**. Chọn điểm truy cập internet khi được hỏi. Điện thoại sẽ gửi tình trạng cập nhật phần mềm đến server.

Để xem cài đặt cấu hình server được sử dụng để cập nhật phần mềm, chọn **Lựa chọn > Cài đặt**.

Cấu hình server

Để kết nối với một server và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại, để tạo các cấu hình server mới, hoặc để xem và quản lý các cấu hình server đã có, bấm , và chọn **Công cụ > Tiện'ch > Qu.ly th.bị**.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt cho các cấu hình server và các thông số cài đặt cấu hình khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ và bộ phận quản lý thông tin của công ty. Các cài đặt cấu hình này có thể bao gồm kết nối và các cài đặt khác dùng bởi các ứng dụng khác trong điện thoại.

Di chuyển đến một cấu hình server, sau đó chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Bắt đầu cấu hình—để kết nối với server này và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại

Cấu hình máy chủ mới—để tạo một cấu hình server

Để xoá một cấu hình server, di chuyển đến cấu hình này, và bấm .

Download! (Tải xuống!)

Download! (dịch vụ mạng) là một cửa hàng cung cấp nội dung di động dành cho thiết bị của bạn.

Với **Download!** bạn có thể khám phá, xem trước, mua, tải xuống, và cập nhật nội dung, dịch vụ, và các ứng dụng hoạt động với Nokia N76. Trò chơi, nhạc chuông, hình nền, ứng dụng, và nhiều nội dung khác đang ở trong tầm tay của bạn. Các mục nội dung được phân loại trong catalogs và các thư mục do những nhà cung cấp dịch vụ khác nhau cung cấp. Nội dung khả dụng tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.

Bấm , và chọn **Download!**.

Download! sử dụng các dịch vụ mạng của bạn để truy cập vào các nội dung được cập nhật nhất. Để biết thêm thông tin về các mục dữ liệu khác khả dụng trong **Download!**, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ, hoặc nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất sản phẩm.

Download! sẽ thường xuyên nhận các bản cập nhật, mang lại cho bạn những nội dung mới nhất mà nhà cung cấp dịch vụ dành cho điện thoại của bạn. Để cập nhật nội dung trong **Download!** theo cách thủ công, chọn **Lựa chọn > Refresh list**.

Để ẩn một thư mục hoặc một danh mục trong danh sách, ví dụ để chỉ xem những mục bạn thường sử dụng, chọn **Lựa chọn > Hide**. Để hiển thị lại tất cả các mục đã bị ẩn, chọn **Lựa chọn > Show all**.

Để mua mục đã chọn trong giao diện chính hoặc trong một thư mục hoặc một danh mục, chọn **Lựa chọn > Buy**. Một menu phụ sẽ mở ra, ở đây bạn có thể chọn phiên bản của mục này và xem thông tin về giá. Tính khả dụng của các tùy chọn phụ thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.

Để tải xuống một mục miễn phí, chọn **Lựa chọn > Get**.

Cài đặt cho Tải xuống!

Ứng dụng sẽ cập nhật điện thoại của bạn bằng nội dung mới nhất hiện có từ nhà cung cấp dịch vụ của bạn và các kênh dữ liệu hiện có khác. Để thay đổi cài đặt, chọn **Options > Settings** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Access point—Để chọn điểm truy cập sẽ được sử dụng để kết nối với server của nhà cung cấp dịch vụ,

và chọn điện thoại hỏi hoặc không hỏi điểm truy cập mỗi lần bạn sử dụng.

Automatic open—Chọn **Yes** nếu bạn muốn nội dung hoặc ứng dụng sẽ tự động mở ra sau khi tải xuống.

Preview confirmation—Chọn **No** nếu bạn muốn tự động tải xuống phần xem trước của nội dung hoặc ứng dụng. Chọn **Yes** nếu bạn muốn được hỏi trước mỗi lần tải xuống một phần xem trước.

Buy confirmation—Chọn **Yes** nếu bạn muốn được yêu cầu xác nhận trước khi mua một nội dung hoặc ứng dụng. Nếu chọn **No** quá trình mua sẽ bắt đầu ngay lập tức sau khi chọn tùy chọn **Buy**.

Sau khi bạn đã hoàn tất việc cài đặt, chọn **Quay về**.

Quản lý thời gian

Đồng hồ

Bấm , và chọn **Cài đặt > Đồng hồ**. Để xem các báo thức hoạt động hoặc không hoạt động, bấm . Để cài âm báo mới, chọn **Lựa chọn > Âm báo mới**. Khi báo thức được kích hoạt,  sẽ hiển thị.

Để tắt âm báo, chọn **Dừng**. Để ngừng âm báo trong khoảng 5 phút, chọn **Báo lại**.

Nếu đến giờ báo thức trong khi thiết bị đang ở chế độ tắt, thiết bị sẽ tự bật lên và phát âm báo. Nếu quý khách chọn **Dừng**, thiết bị sẽ hỏi quý khách có muốn kích hoạt thiết bị cho các cuộc gọi hay không. Chọn **Không** để tắt thiết bị hoặc **Có** để thực hiện và nhận các cuộc gọi. Không được chọn **Có** khi việc sử dụng điện thoại vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Để hủy báo thức, chọn **Cài đặt > Đồng hồ > Lựa chọn > Xóa âm báo**.

Để thay đổi cài đặt đồng hồ, chọn **Cài đặt > Đồng hồ > Lựa chọn > Cài đặt > Thời gian hoặc Ngày, Dạng đồng hồ**, hoặc **Âm báo đồng hồ**.

Để cho phép mạng điện thoại di động cập nhật thông tin về thời gian, ngày tháng, và múi giờ cho

điện thoại của bạn (dịch vụ mạng), chọn **Thời gian từ mạng > Tự cập nhật**.

Đồng hồ thế giới

Để mở giao diện đồng hồ thế giới, chọn **Đồng hồ**, và bấm  hai lần. Trên màn hình đồng hồ thế giới, bạn có thể xem giờ ở những thành phố khác nhau. Để thêm thành phố vào danh sách, chọn **Lựa chọn > Thêm thành phố**. Bạn có thể thêm tối đa 15 thành phố vào danh sách.

Để cài thành phố hiện bạn đang ở, di chuyển đến một thành phố và chọn **Lựa chọn > Cài làm Tp hiện tại**. Thành phố sẽ được hiển thị trong cửa sổ đồng hồ chính và thời gian trong điện thoại của bạn sẽ thay đổi tương ứng với thành phố được chọn. Kiểm tra xem thời gian có chính xác và khớp với múi giờ của bạn hay không.

Lịch

Bấm , và chọn **Lịch**. Để thêm một mục nhập lịch mới, di chuyển đến ngày bạn muốn, chọn **Lựa**

chọn > Mục nhập mới và chọn một trong những tùy chọn sau:

1 **Họp**—để nhắc bạn ngày và giờ cụ thể của cuộc hẹn

Memo—để viết một mục chung trong ngày

Ngày kỷ niệm—để nhắc bạn về ngày sinh nhật và các ngày đặc biệt (các mục nhập được lặp lại hàng năm)

Công việc—để nhắc bạn về một công việc cần làm trước một ngày cụ thể

2 Điền thông tin vào các trường cho sẵn. Để cài giờ báo thức, chọn **Âm báo > Bật**, và nhập **Thời gian phát âm báo** và **Ngày phát âm báo**.

Để thêm mô tả cho một mục nhập, chọn **Lựa chọn > Thêm chú giải**.

3 Để lưu các mục lịch, chọn **Xong**.

Phím tắt: Trong giao diện ngày, tuần, hoặc tháng, bấm phím bất kỳ (1 2 3 4 5 6 7 8 9 0 * #). Mục nhập cuộc hẹn sẽ mở ra, và các ký tự bạn nhập sẽ được thêm vào trường **Chủ đề**. Trong giao diện công việc, một mục nhập ghi chú công việc sẽ mở.



Khi lịch phát âm báo cho một ghi chú, chọn **Im lặng** để tắt âm báo lịch. Văn bản nhắc nhở vẫn còn ở trên màn hình. Để tắt âm báo lịch, chọn **Dừng**. Để cài phát lại âm báo, chọn **Báo lại**.

Bạn có thể đồng bộ hóa lịch với một máy PC tương thích sử dụng bộ Nokia Nseries PC Suite. Khi tạo một mục nhập lịch, cài tùy chọn đồng bộ bạn muốn.

Xem lịch

Chọn **Lựa chọn > Cài đặt** để thay đổi ngày đầu tuần hoặc giao diện sẽ được hiển thị khi bạn mở lịch.

Để đến một ngày cụ thể, chọn **Lựa chọn > Chọn ngày**. Để trở về ngày hôm nay, bấm **↶**.

Để chuyển giữa giao diện tháng, tuần, ngày và giao diện công việc, bấm *** +**.

Để gửi ghi chú lịch tới một thiết bị tương thích, chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Nếu thiết bị kia không tương thích với giờ GMT, thông tin thời gian của các mục nhập lịch nhận được có thể hiển thị không chính xác.

Để chỉnh sửa lịch, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Âm báo lịch**, **Xem dạng mặc định**, **Ngày bắt đầu tuần**, và **Tiêu đề xem tuần**.

Quản lý các mục nhập lịch của bạn

Để xóa nhiều sự kiện cùng lúc, mở giao diện tháng, và chọn, **Lựa chọn > Xóa mục nhập > Trước ngày** hoặc **Tất cả mục nhập**.

Để đánh dấu một công việc đã hoàn tất, di chuyển đến công việc đó trong giao diện công việc, và chọn **Lựa chọn > Đánh dấu xong**.

Nhắn tin

Bấm , và chọn **Nhắn tin** (dịch vụ mạng).

Chỉ những thiết bị có các chức năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Hình thức của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào thiết bị nhận tin nhắn.

Để tạo một tin nhắn mới, chọn **Tin nhắn mới**.

Nhắn tin chứa các thư mục sau:

 **Hộp thư đến**—Chứa các tin nhắn đã nhận, ngoại trừ e-mail và các tin nhắn quảng bá. Các tin e-mail được lưu trong **Hộp thư**.

 **Thư mục riêng**—Để sắp xếp tin nhắn của bạn vào trong các thư mục.

 **Mẹo!** Bạn có thể sử dụng các văn bản trong thư mục mẫu để tránh phải viết lại những tin nhắn thường gửi. Bạn cũng có thể tạo và lưu các mẫu tin nhắn riêng của bạn.

 **Hộp thư**—Kết nối vào hộp thư từ xa của bạn để tải về các tin e-mail mới hoặc xem các tin e-mail đã được tải về từ trước ở chế độ không trực tuyến. Xem phần **"E-mail"**, trên trang 91.

 **Nhập**—Các tin nhắn nhập chưa gửi sẽ được lưu ở đây.

 **Tin đã gửi**—Chứa các tin nhắn mới nhất đã gửi, ngoại trừ các tin nhắn được gửi qua kết nối Bluetooth. Để thay đổi số lượng tin nhắn sẽ được lưu, xem phần **"Khác"**, trên trang 93.

 **Hộp thư đi**—Các tin nhắn đang chờ để gửi được tạm thời lưu trong hộp thư đi, ví dụ, khi điện thoại ở ngoài vùng phủ sóng.

 **Báo cáo**—Bạn có thể yêu cầu mạng gửi báo cáo về những tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện mà bạn đã gửi (dịch vụ mạng).

Để nhập và gửi các yêu cầu dịch vụ (còn gọi là các lệnh USSD) đến nhà cung cấp dịch vụ, ví dụ như những lệnh kích hoạt các dịch vụ mạng, chọn **Lựa chọn > Lệnh dịch vụ** trong giao diện chính của **Nhắn tin**.

Tin quảng bá (dịch vụ mạng) cho phép bạn nhận tin nhắn về nhiều chủ đề khác nhau, ví dụ như thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp. Để biết về các chủ đề có sẵn và các chủ đề thích hợp, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Trong cửa sổ chính của **Nhắn tin**, chọn **Lựa chọn > Tin quảng bá**.

Bạn không thể nhận các tin nhắn quảng bá qua mạng UMTS. Kết nối dữ liệu gói có thể ngăn không cho nhận tin nhắn quảng bá.

Chế độ văn bản

ABC, **abc**, và **Abc** cho biết kiểu nhập ký tự đã chọn. **123** cho biết kiểu nhập số.

Để chuyển giữa chế độ chữ và số, bấm và giữ  . Để chuyển giữa các kiểu chữ khác nhau, bấm  .

Để chèn số khi ở chế độ nhập kiểu chữ, bấm và giữ phím số bạn cần.

 sẽ hiển thị khi bạn viết văn bản sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống và  sẽ hiển thị khi sử dụng kiểu nhập văn bản tiên đoán.

Với kiểu nhập văn bản tiên đoán, bạn có thể nhập một chữ bất kỳ chỉ cần một lần bấm phím. Kiểu nhập văn bản tiên đoán dựa trên một từ điển cài sẵn trong điện thoại, bạn có thể thêm vào từ mới vào từ điển này.

Để kích hoạt kiểu nhập văn bản tiên đoán, bấm , và chọn **Bật tiên đoán**.

 **Mẹo!** Để bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, bấm nhanh   hai lần.

Soạn và gửi tin nhắn

Trước khi bạn có thể soạn tin nhắn đa phương tiện hoặc viết e-mail, bạn phải có thông số cài đặt kết nối phù hợp. Xem phần **"Cài đặt e-mail"** trên trang 87 và phần **"E-mail"** trên trang 91.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, thiết bị có thể giảm kích thước hình xuống nhỏ hơn để có thể gửi qua MMS.

- 1 Chọn **Tin nhắn mới** và chọn một trong các tùy chọn sau:
Tin nhắn văn bản—để gửi tin nhắn văn bản
Tin nhắn đa phương tiện—để gửi tin nhắn đa phương tiện (MMS)
Tin nhắn âm thanh—để gửi tin nhắn âm thanh (tin nhắn đa phương tiện có một đoạn âm thanh)
E-mail—để gửi e-mail
- 2 Trong trường **Đến**, bấm  để chọn người hoặc nhóm người nhận trong danh bạ, hoặc nhập số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail của người nhận vào. Để thêm dấu chấm phẩy (;) phân cách những người nhận, bấm *** +**. Bạn cũng có thể sao chép và dán số điện thoại hoặc địa chỉ trong clipboard.
- 3 Trong trường **Chủ đề**, nhập chủ đề cho một tin nhắn đa phương tiện hoặc e-mail. Để thay đổi

các trường bạn nhìn thấy, chọn **Lựa chọn > Trường địa chỉ**.

- 4 Trong trường tin nhắn, viết tin nhắn. Để chèn một mẫu, chọn **Lựa chọn > Chèn hoặc Chèn đối tượng > Mẫu**.
- 5 Để thêm một đối tượng media vào tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn > Chèn đối tượng > Hình, Sound clip, hoặc Video clip**.
- 6 Để chụp một hình hoặc ghi một đoạn ghi âm hoặc video mới cho một tin nhắn đa phương tiện, chọn **Chèn mới > Hình, Sound clip, hoặc Video clip**. Để chèn một trang mới vào tin nhắn, chọn **Slide**. Để xem trước tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn > Xem thử**.
- 7 Để chèn tập tin đính kèm vào e-mail, chọn **Lựa chọn > Chèn > Hình, Clip âm thanh, Video clip, Lưu ý, hoặc T.tin khác** để chèn các loại tập tin khác. Các phần đính kèm với e-mail được chỉ báo bởi biểu tượng .
- 8 Để gửi tin nhắn, chọn **Lựa chọn > Gửi**, hoặc bấm .



 **Lưu ý:** Thiết bị của quý khách có thể cho biết là tin nhắn của quý khách đã được gửi đến số trung tâm nhắn tin đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Thiết bị của quý khách có thể không cho biết là tin nhắn đã nhận được tại đích định gửi đến hay chưa. Để biết thêm chi tiết về dịch vụ nhắn tin, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Điện thoại của quý khách hỗ trợ việc gửi tin nhắn bằng văn bản vượt quá giới hạn số ký tự cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài hơn được gửi dưới dạng một chuỗi gồm hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể căn cứ theo đó để tính phí. Các ký tự có sử dụng dấu trọng âm hoặc các ký hiệu khác, và các ký tự từ một số tùy chọn ngôn ngữ, sẽ chiếm nhiều không gian hơn, làm hạn chế số ký tự mà có thể gửi trong một tin nhắn đơn.

Bạn không thể gửi các video clip được lưu ở dạng .mp4 hoặc có kích cỡ vượt quá giới hạn của mạng vô tuyến trong tin nhắn đa phương tiện.

 **Mẹo!** Bạn có thể kết hợp các hình ảnh, video, âm thanh, và văn bản vào một diễn thuyết và gửi diễn thuyết này trong một tin nhắn đa phương tiện. Bắt đầu tạo một tin nhắn đa phương tiện, và chọn **Lựa chọn > Tạo bài th.trình mới**. Tùy chọn này chỉ được hiển thị nếu **Chế độ soạn MMS** được cài là **Hướng dẫn** hoặc **Chưa dùng**. Xem phần **"Tin nhắn đa phương tiện"**, trên trang 90.

Hộp thư đến — nhận tin nhắn



Trong thư mục **Hộp thư đến**, biểu tượng  cho biết tin nhắn vẫn bản chưa đọc, biểu tượng  cho biết tin nhắn đa phương tiện chưa đọc, biểu tượng  cho biết tin nhắn âm thanh chưa đọc, và biểu tượng  cho biết đã nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth.

Khi nhận tin nhắn, biểu tượng  và thông báo **1 tin nhắn mới** sẽ được hiển thị khi ở chế độ chờ. Để mở tin nhắn, chọn **Xem**. Nếu nắp gấp đóng và thông báo không thể hiển thị trên nắp, **Mở nắp để xem tin nhắn** sẽ hiển thị. Mở nắp để xem thông báo.

Khi nắp gấp mở, di chuyển đến **Hộp thư đến**, và bấm  để mở nó. Để trả lời một tin nhắn đã nhận, chọn **Lựa chọn > Trả lời**.

Khi nắp gấp đóng và bạn có nhiều tin nhắn chưa đọc, chọn **Hiển thị** để mở **Hộp thư đến**. Sử dụng các phím âm lượng và nhanh trên vỏ để di chuyển trong thư mục **Hộp thư đến** và khi xem các tin nhắn.

Tin nhắn đa phương tiện

 **Lưu ý quan trọng:** Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các đối tượng tin nhắn đa phương tiện có thể chứa phần mềm có ác ý hoặc các thành phần khác gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

Bạn có thể nhận được một thông báo rằng tin nhắn đa phương tiện đang chờ ở trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Để kết nối dữ liệu gói để tải tin nhắn về điện thoại, chọn **Lựa chọn > Tải**.

Khi mở một tin nhắn đa phương tiện () , bạn có thể thấy một hình ảnh và một tin nhắn. Chỉ báo  sẽ hiển thị nếu có âm thanh, hoặc  nếu có video. Để phát âm thanh hoặc video, chọn biểu tượng được hiển thị.

Để xem các đối tượng media có trong tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn > Đối tượng**.

Nếu tin nhắn có một diễn thuyết đa phương tiện, biểu tượng  sẽ được hiển thị. Để phát diễn thuyết này, chọn biểu tượng được hiển thị.

Dữ liệu và các thông số cài đặt

Điện thoại có thể nhận nhiều loại tin nhắn có chứa dữ liệu, như là danh thiếp, kiểu chuông, logo mạng, mục nhập lịch, và thông báo e-mail. Bạn cũng có thể nhận các thông số cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ hoặc từ bộ phận quản lý thông tin của công ty dưới dạng một tin nhắn cấu hình.

Để lưu dữ liệu trong tin nhắn, chọn **Lựa chọn** và chọn tùy chọn tương ứng.

Tin nhắn dịch vụ Web

Tin nhắn dịch vụ web là những thông báo văn tắt (ví dụ như tiêu đề tin tức) và có thể chứa tin nhắn văn bản hoặc liên kết. Để biết tính khả dụng và thuê bao, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Hộp thư

Cài đặt e-mail

 **Mẹo!** Sử dụng **Settings Wizard** để xác định cài đặt của hộp thư. Bấm , và chọn **Công cụ > Tiện ích > Sett. wizard**.

Để sử dụng e-mail, bạn phải có một điểm truy cập internet (IAP) hợp lệ trong điện thoại và phải xác định chính xác cài đặt e-mail. Xem phần **"Điểm truy cập"**, trên trang 128.

Nếu bạn chọn **Hộp thư** trong màn hình chính của **Nhắn tin** và chưa cài đặt tài khoản e-mail, điện thoại sẽ nhắc bạn thực hiện điều đó. Để bắt đầu tạo cài đặt e-mail bằng hướng dẫn hộp thư, chọn **Bắt đầu**. Xem thêm phần **"E-mail"**, trên trang 91.

Bạn cần phải có tài khoản e-mail riêng. Thực hiện theo các hướng dẫn nhận được từ hộp thư từ xa và từ nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP).

Khi bạn tạo một hộp thư mới, tên bạn đặt cho hộp thư sẽ thay thế cho tên **Hộp thư** trong cửa sổ chính của phần **Nhắn tin**. Bạn có thể tạo tối đa sáu hộp thư.

Mở hộp thư

Khi bạn mở hộp thư, điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn kết nối với hộp thư không (**Kết nối vào hộp thư?**).

Để kết nối với hộp thư của bạn và tải về các phần tiêu đề e-mail hoặc tin nhắn mới, chọn **Có**. Khi bạn xem tin nhắn trực tuyến, bạn phải kết nối thường trực tới một hộp thư từ xa bằng cách sử dụng một kết nối truyền dữ liệu.

Để xem các tin nhắn e-mail đã tải về trước đó ở trạng thái không trực tuyến, chọn **Không**.

Để tạo một tin nhắn e-mail mới, chọn **Tin nhắn mới > E-mail** trong giao diện chính của nhắn tin hoặc chọn **Lựa chọn > Soạn tin nhắn > E-mail** trong hộp thư. Xem phần **"Soạn và gửi tin nhắn"**, trên trang 84.

Tải tin nhắn e-mail

Nếu bạn đang ở trạng thái không trực tuyến, chọn **Lựa chọn > Kết nối** để bắt đầu kết nối với hộp thư từ xa.

 **Lưu ý quan trọng:** Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn bằng e-mail có thể chứa phần mềm có ác ý hoặc các thành phần khác gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

- 1 Khi bạn đang kết nối vào hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn > Tải e-mail** và chọn một trong các tùy chọn sau:
Mới—để tải về tất cả các tin nhắn mới
Đã chọn—để chỉ tải về những tin nhắn đã được đánh dấu
Tất cả—để tải về tất cả các tin nhắn từ hộp thư
 Để ngừng việc tải tin nhắn về, chọn **Hủy**.
- 2 Nếu bạn muốn ngắt kết nối và xem các tin e-mail ở trạng thái không trực tuyến, chọn **Lựa chọn > Ngắt kết nối**.
- 3 Để mở một tin e-mail, bấm . Nếu tin nhắn e-mail chưa được tải về và bạn chưa kết nối vào mạng, bạn sẽ được hỏi xem bạn có muốn tải tin nhắn này về từ hộp thư không.

Để xem các tập tin đính kèm e-mail, mở tin nhắn ra, và chọn trường đính kèm được chỉ báo bởi biểu tượng . Nếu chỉ báo đính kèm bị mờ, có nghĩa là nội dung đó chưa được tải về điện thoại; chọn **Lựa chọn > Tải**.

Tự động tải tin nhắn e-mail

Để tự động tải tin nhắn về, chọn **Lựa chọn > Cài đặt e-mail > Tự tải về**. Để biết thêm thông tin, xem phần “Tự tải về”, trên trang 92.

Việc cài đặt điện thoại để tự động tải e-mail về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Xóa các tin nhắn e-mail

Để xóa nội dung của e-mail khỏi điện thoại nhưng vẫn giữ lại nội dung đó trên hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn > Xóa**. Trong trường **Xóa tin khỏi:**, chọn **Chỉ riêng máy**.

Điện thoại sẽ sao lại tiêu đề e-mail trong hộp thư từ xa. Mặc dù bạn đã xóa nội dung tin nhắn, tiêu đề e-mail vẫn còn lưu trong điện thoại. Nếu bạn muốn xóa cả tiêu đề, bạn phải xóa tin nhắn e-mail từ hộp thư từ xa, sau đó kết nối điện thoại với hộp thư từ xa lại để cập nhật tình trạng.

Để xóa e-mail cả trên điện thoại lẫn trên hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn > Xóa**. Trong trường **Xóa tin khỏi:**, chọn **ĐT và máy chủ**.

Để hủy thao tác xóa e-mail khỏi điện thoại lần trên server, di chuyển đến e-mail đã bị đánh dấu xóa khi đang ở phiên kết nối kế tiếp (☒), và chọn **Lựa chọn** > **Khôi phục**.

Ngắt kết nối khỏi hộp thư

Khi bạn đang ở trạng thái trực tuyến, để ngắt kết nối dữ liệu với hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn** > **Ngắt kết nối**.

Xem tin nhắn trên thẻ SIM

Trước khi bạn có thể xem các tin nhắn trong thẻ SIM, bạn cần phải sao chép các tin nhắn này vào một thư mục trong điện thoại.

- 1 Trong cửa sổ chính của phần **Nhắn tin**, chọn **Lựa chọn** > **Tin nhắn SIM**.
- 2 Chọn **Lựa chọn** > **Chọn/Hủy dấu** > **Chọn** hoặc **Chọn tất cả** để đánh dấu tin nhắn.
- 3 Chọn **Lựa chọn** > **Sao chép**. Một danh sách các thư mục sẽ được mở ra.
- 4 Để bắt đầu sao chép, chọn một thư mục và chọn **OK**. Để xem các tin, mở thư mục này.

Cài đặt nhắn tin

Điền tất cả các trường được đánh dấu bằng đoạn **Phải xác định**, hoặc có dấu hoa thị màu đỏ. Thực hiện theo các hướng dẫn được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp. Bạn cũng có thể nhận cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng một tin nhắn cấu hình.

Một số hoặc tất cả các trung tâm nhắn tin hoặc điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

Tin nhắn văn bản

Bấm **☒**, và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn văn bản** và chọn một trong những tùy chọn sau đây:

Trung tâm nhắn tin—Xem danh sách tất cả các trung tâm nhắn tin văn bản mà bạn xác định.

TT nh.tin đang dùng—Chọn trung tâm nhắn tin sẽ được sử dụng để gửi tin nhắn văn bản.

Mã hóa ký tự—Để sử dụng chuyển đổi ký tự sang một hệ thống mã hóa khác, nếu có, chọn **Hỗ trợ một phần**.

Nhận báo cáo—Để yêu cầu mạng gửi báo cáo gửi cho tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng).

Thời hạn lưu tin—Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong thời hạn hiệu lực, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.

Gửi tin dạng—Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết trung tâm nhắn tin có thể chuyển đổi tin nhắn văn bản sang các dạng tin khác không.

Kết nối ưu tiên—Chọn kết nối sẽ được sử dụng.

Qua cùng trung tâm—Chọn trả lời tin nhắn sử dụng cùng hoặc không cùng số trung tâm nhắn tin văn bản (dịch vụ mạng).

Tin nhắn đa phương tiện

Bấm  , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin đa phương tiện** và chọn một trong những tùy chọn sau đây:

Kích cỡ hình—Xác định kích thước hình ảnh trong tin nhắn đa phương tiện.

Chế độ soạn MMS—Nếu bạn chọn **Hướng dẫn**, điện thoại sẽ nhắc bạn nếu có tin nhắn được gửi đi nhưng có thể không được thiết bị nhận hỗ trợ. Nếu bạn chọn **Bị hạn chế**, điện thoại sẽ không cho bạn

gửi tin nhắn không được hỗ trợ. Để bao gồm nội dung trong các tin nhắn mà không có thông báo, chọn **Chưa dùng**.

Đ.truy cập đang dùng—Chọn điểm truy cập sẽ được sử dụng làm kết nối ưu tiên.

Tải tin đa phg tiện—Chọn cách bạn muốn nhận tin nhắn. Để tự động nhận tin nhắn khi ở trong mạng di động chủ, chọn **T.động trg mg chủ**. Khi ở bên ngoài mạng di động chủ, bạn sẽ nhận thông báo có tin nhắn để tải về từ trung tâm tin nhắn đa phương tiện.

Khi bạn ở ngoài mạng di động chủ, cước phí cho việc gửi và nhận các tin nhắn đa phương tiện có thể cao hơn.

Nếu bạn chọn **Tải tin đa phg tiện** > **Luôn tự động**, điện thoại sẽ tự động tạo kết nối dữ liệu gói để tải tin nhắn về cả khi ở trong và ngoài mạng di động chủ.

Cho phép tin n.danh—Chọn từ chối hoặc chấp nhận các tin nhắn từ một người gửi nặc danh.

Nhận tin quảng cáo—Xác định việc bạn muốn nhận hoặc không nhận các tin nhắn quảng cáo đa phương tiện.

Nhận báo cáo—Chọn hiển thị hoặc không hiển thị tình trạng các tin đã gửi trong nhật ký (dịch vụ mạng).

Từ chối gửi báo cáo—Chọn từ chối hoặc cho phép điện thoại gửi báo cáo đã nhận tin nhắn.

Tính hiệu lực của tin—Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong thời hạn hiệu lực, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.

E-mail

Bấm , và chọn **Nhắn tin > Lựa chọn > Cài đặt > E-mail**.

Để chọn hộp thư bạn muốn sử dụng để gửi e-mail, chọn **Hộp thư đang dùng** và chọn một hộp thư.

Chọn **Hộp thư** và chọn một hộp thư để thay đổi các thông số cài đặt sau: **Cài đặt kết nối**, **Cài đặt thuê bao**, **Cài đặt tài**, và **Tự tải về**.

Để xóa một hộp thư và các tin nhắn trong hộp thư này khỏi điện thoại, di chuyển đến hộp thư bạn muốn xóa, và bấm .

Để tạo một hộp thư mới, chọn **Lựa chọn > Hộp thư mới**.

Cài đặt kết nối

Để chỉnh sửa cài đặt cho e-mail bạn nhận được, chọn **E-mail đến** và chọn các tùy chọn sau:

Tên người dùng—Nhập tên thuê bao của bạn do nhà cung cấp dịch vụ của bạn cấp.

Mật khẩu—Nhập mật mã của bạn. Nếu bạn để trống trường này, bạn sẽ được nhắc nhập mật mã khi bạn tìm cách kết nối với hộp thư từ xa.

M.chủ thư đến—Nhập địa chỉ IP hoặc tên server nhận e-mail của bạn.

Đ.truy cập đang dùng—Chọn một điểm truy cập internet (IAP). Xem phần **"Điểm truy cập"**, trên trang 128.

Tên hộp thư—Đặt tên cho hộp thư.

Loại hộp thư—Xác định giao thức e-mail mà nhà cung cấp dịch vụ hộp thư từ xa khuyến nghị bạn sử dụng. Các tùy chọn là **POP3** và **IMAP4**. Cài đặt này không thể thay đổi.

Bảo mật (cổng)—Chọn tùy chọn bảo mật được sử dụng để giữ bảo mật cho kết nối đến hộp thư từ xa.

Cổng—Xác định cổng cho kết nối.

Đ.nhập bảo mật APOP (chỉ cho POP3)—Sử dụng giao thức POP3 để mã hóa việc gửi mật mã tới server e-mail từ xa trong khi kết nối với hộp thư.

Để chỉnh sửa cài đặt cho e-mail bạn gửi, chọn **E-mail đi** và chọn các tùy chọn sau:

Địa chỉ e-mail riêng—Nhập địa chỉ e-mail mà nhà cung cấp dịch vụ cấp cho bạn.

M.chủ thư đi—Nhập địa chỉ IP hoặc tên máy chủ của server gửi e-mail. Bạn có thể chỉ sử dụng được

server gửi thư của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin.

Cài đặt cho **Tên người dùng**, **Mật khẩu**, **Đ.truy cập đang dùng**, **Bảo mật (cổng)**, và **Cổng** tương tự như các cài đặt trong **E-mail đến**.

Cài đặt thuê bao

Tên riêng—Nhập tên của bạn. Tên của bạn sẽ được hiển thị trên điện thoại của người nhận thay thế cho địa chỉ e-mail của bạn trong trường hợp điện thoại người nhận hỗ trợ chức năng này.

Gửi tin nhắn—Xác định cách gửi e-mail từ điện thoại. Chọn **Tức thì** để máy kết nối vào hộp thư khi bạn chọn **Gửi tin nhắn**. Nếu bạn chọn **Lần kết nối sau**, e-mail sẽ được gửi khi đang kết nối với hộp thư từ xa.

Tự gửi lại bản sao—Chọn gửi hoặc không gửi bản sao e-mail đến hộp thư riêng của bạn.

Kèm chữ ký—Chọn đính kèm hoặc không đính kèm chữ ký vào các tin e-mail.

Âm báo e-mail mới—Chọn nhận hoặc không nhận thông báo có e-mail mới (âm báo, ghi chú, và một chỉ báo thu) khi nhận được thư mới.

Cài đặt tải

E-mail để tải—Xác định những phần e-mail sẽ nhận: **Chỉ tiêu đề**, **Giới hạn kích cỡ (POP3)**, hoặc **Tin & đính kèm (POP3)**.

Số lượng tải về—Xác định số tin e-mail mới sẽ được nhận về hộp thư.

Đ. dẫn thư mục IMAP4 (chỉ IMAP4)—Xác định đường dẫn thư mục sẽ được đăng ký.

Các thư mục thuê bao (chỉ IMAP4)—Đăng ký các thư mục khác trong hộp thư từ xa và nhận nội dung từ các thư mục này.

Tự tải về

Thông báo e-mail—Để tự động tải các tiêu đề về điện thoại khi nhận được e-mail mới trong hộp thư từ xa, chọn **Nhận & tự cập nhật** hoặc **Chỉ ở mạng chủ**.

Tải e-mail—Để tự động tải tiêu đề của các tin e-mail mới từ hộp thư từ xa tại những thời điểm xác định, chọn **Đã bật** hoặc **Chỉ ở mạng chủ**. Xác định thời điểm và chu kỳ tự động tải tin nhắn về.

Thông báo e-mail và **Tải e-mail** không thể kích hoạt cùng lúc.

Việc cài đặt điện thoại để tự động tải e-mail về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Tin nhắn dịch vụ Web

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn dịch vụ**. Chọn nhận hoặc không nhận tin nhắn dịch vụ. Nếu bạn muốn điện thoại tự động kích hoạt trình duyệt và bắt đầu kết nối mạng để tải nội dung khi nhận tin nhắn dịch vụ, chọn **Tải tin nhắn** > **Tự động**.

Tin nhắn quảng bá

Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết các chủ đề hiện có và mã số chủ đề liên quan. Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin quảng bá** và chọn các tùy chọn sau:

Tiếp nhận—Chọn nhận hoặc không nhận tin nhắn quảng bá.

Ngôn ngữ—Chọn ngôn ngữ để nhận các tin nhắn: **Tất cả**, **Đã chọn**, hoặc **Mục khác**.

Xác định chủ đề—Chọn để điện thoại tự động hoặc không tự động tìm kiếm các mã số chủ đề mới, và

lưu những mã số mới không có tên vào danh sách chủ đề.

Khác

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Khác** và chọn các tùy chọn sau:

Lưu tin đã gửi—Chọn lưu hoặc không lưu bản sao của các tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, hoặc e-mail mà bạn đã gửi vào thư mục **Tin đã gửi**.

Số tin lưu—Xác định số lượng tin nhắn đã gửi sẽ được lưu vào thư mục **Tin đã gửi** tại một thời điểm. Khi đã đạt giới hạn đó, tin nhắn cũ nhất sẽ bị xóa.

Bộ nhớ đang dùng—Nếu đã lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại, chọn bộ nhớ để lưu các tin nhắn: **Bộ nhớ máy** hoặc **Thẻ nhớ**.

Trò chuyện — nhắn tin trò chuyện



Bấm , và chọn **Cài đặt** > **Media** > **Trò chuyện**.

Chức năng Tin nhắn trò chuyện (dịch vụ mạng) cho phép bạn trò chuyện với người sử dụng tin nhắn trò chuyện và tham gia vào diễn đàn (các nhóm IM) với các chủ đề khác nhau. Các nhà cung cấp dịch vụ khác nhau vận hành các máy chủ IM tương thích mà

bạn có thể đăng nhập vào sau khi đăng ký dịch vụ IM. Các chức năng được hỗ trợ bởi mỗi nhà cung cấp dịch vụ có thể khác nhau.

Trước khi có thể sử dụng dịch vụ nhắn tin trò chuyện, bạn phải xác định các cài đặt để truy cập vào dịch vụ bạn muốn sử dụng. Bạn có thể nhận thông số cài đặt dưới dạng tin nhắn văn bản đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ nơi cung cấp dịch vụ IM.

Để có thêm thông tin về dịch vụ nhắn tin trò chuyện, hãy xem các hướng dẫn dành cho điện thoại của bạn trên trang web www.nseries.com/support hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Gọi điện

Cuộc gọi thoại

- 1 Khi ở chế độ chờ, nhập số điện thoại, bao gồm cả mã vùng. Để xóa một số, bấm **C**. Để gọi điện quốc tế, bấm ***+** hai lần cho ký tự **+** (thay cho mã truy cập quốc tế), và nhập mã quốc gia, mã vùng (bỏ số 0 đứng trước nếu cần), và nhập số điện thoại cần gọi vào.
- 2 Bấm **↵** để gọi số điện thoại đó.
- 3 Bấm **⏏** để ngừng cuộc gọi (hoặc hủy cuộc gọi). Bấm **⏏** sẽ luôn kết thúc cuộc gọi, cho dù có một ứng dụng khác đang được kích hoạt. Đóng nắp gập sẽ không kết thúc cuộc gọi thoại hiện thời.

Để điều chỉnh âm lượng trong khi gọi, sử dụng các phím âm lượng ở mặt bên của điện thoại. Nếu bạn đã cài âm lượng là **Tắt tiếng**, trước tiên chọn **Bật tiếng**.

Để thực hiện một cuộc gọi từ **Danh bạ**, bấm **📞**, và chọn **Danh bạ**. Di chuyển đến tên bạn muốn, hoặc nhập các ký tự đầu tiên của tên đó vào trường tìm. Các số liên lạc tương ứng sẽ được liệt kê. Để gọi, bấm **↵**.

Bạn phải sao chép nội dung từ thẻ SIM vào **Danh bạ** trước khi bạn có thể thực hiện cuộc gọi theo cách này. Xem phần **"Sao chép số liên lạc"**, trên trang 107.

Để gọi tới một số mới gọi gần đây ở chế độ chờ, bấm **↵**. Di chuyển đến số này, và bấm **↵**.

Để gửi một hình ảnh hoặc video clip trong tin nhắn đa phương tiện cho thành viên khác trong cuộc gọi, chọn **Lựa chọn > Gửi MMS** (chỉ trong mạng UMTS). Bạn có thể chỉnh sửa tin nhắn và thay đổi người nhận trước khi gửi. Bấm **↵** để gửi tập tin đến một thiết bị tương thích (dịch vụ mạng).

Để gửi các chuỗi âm DTMF (ví dụ, mật mã), chọn **Lựa chọn > Gửi DTMF**. Nhập chuỗi DTMF hoặc tìm trong **Danh bạ**. Để nhập ký tự chờ (**w**) hoặc ký tự tạm ngưng (**p**), bấm ***+** liên tục. Chọn **OK** để gửi âm. Bạn có thể thêm âm DTMF vào các trường **Số điện thoại** hoặc **DTMF** trong thẻ liên lạc.

Để giữ cuộc gọi thoại hiện thời để trả lời một cuộc gọi đến khác, chọn **Lựa chọn > Giữ**. Để chuyển giữa cuộc gọi hiện thời và cuộc gọi bị giữ, chọn **Lựa chọn > Hoán đổi**. Để kết nối cuộc gọi hiện thời và cuộc

gọi bị giữ và tự ngắt kết nối chính bạn, chọn **Lựa chọn > Chuyển**.

 **Mẹo!** Khi bạn chỉ có một cuộc gọi thoại hiện thời, để giữ cuộc gọi này, bấm . Để khởi động cuộc gọi, bấm lại .

Trong khi đang có cuộc gọi, để định tuyến âm thanh từ chế độ tai nghe sang loa, chọn **Kích hoạt loa**. Nếu bạn đã kết nối một tai nghe tương thích với Bluetooth, để định tuyến âm thanh sang chế độ tai nghe, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt tai nghe**. Để chuyển trở lại chế độ tai nghe, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt điện thoại**.

Để kết thúc cuộc gọi hiện thời và trả lời cuộc gọi đang chờ, chọn **Lựa chọn > Thay thế**.

Nếu bạn có một số cuộc gọi đang diễn ra, để kết thúc tất cả các cuộc gọi, chọn **Lựa chọn > Tắt tất cả c.gọi**.

Nhiều tùy chọn mà bạn có thể sử dụng trong khi gọi là các dịch vụ mạng.

Hộp thư thoại và hộp thư video

Để gọi số hộp thư thoại hoặc video (dịch vụ mạng, hộp thư video chỉ có trong mạng UMTS), bấm và giữ **1**  ở chế độ chờ, và chọn **Hộp thư thoại** hoặc **Hộp thư video**. Xem thêm phần “**Chuyển c.gọi**”, trên trang **126**, và “**Cuộc gọi video**”, trên trang **98**.

Để thay đổi số hộp thư thoại hoặc video, bấm , và chọn **Công cụ > Utilities > H.thư c.gọi**, chọn một hộp thư, và chọn **Lựa chọn > Đổi số**. Nhập số vào (nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến sẽ cung cấp cho bạn số này), và chọn **OK**.

Gọi điện hội nghị

- 1 Gọi điện cho thành viên thứ nhất.
- 2 Để gọi điện cho một thành viên khác, chọn **Lựa chọn > Cuộc gọi mới**. Cuộc gọi đầu sẽ tự động ở trạng thái giữ.
- 3 Khi cuộc gọi mới được trả lời, để nối thành viên đầu tiên vào cuộc gọi hội nghị, chọn **Lựa chọn > Hội nghị**.

Để thêm người mới vào cuộc gọi, lặp lại bước 2, và chọn **Lựa chọn > Hội nghị > Thêm vào hội nghị**. Điện thoại hỗ trợ các cuộc gọi hội nghị với tối đa sáu thành viên tham gia, kể cả bạn.

Để trò chuyện riêng với một trong các thành viên, chọn **Lựa chọn > Hội nghị > Riêng**. Chọn một thành viên và chọn **Riêng**. Cuộc gọi hội nghị sẽ được chuyển sang trạng thái giữ. Những thành viên khác vẫn có thể tiếp tục cuộc gọi hội nghị. Sau khi kết thúc cuộc trò chuyện riêng, chọn **Lựa chọn > Thêm vào hội nghị** để trở về cuộc gọi hội nghị.

Để loại một thành viên, chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị** > **Loại thành viên**, di chuyển đến thành viên đó, và chọn **Loại bỏ**.

- 4 Để kết thúc cuộc gọi hội nghị, bấm .

Quay nhanh một số điện thoại

Để kích hoạt chức năng quay số nhanh, bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Điện thoại** > **Cuộc gọi** > **Quay số nhanh** > **Bật**.

Để gán một số điện thoại cho một trong các phím quay số nhanh (2  — wxyz9), bấm , và chọn **Công cụ** > **Utilities** > **Gọi nhanh**. Di chuyển đến phím bạn muốn gán số điện thoại, và chọn **Lựa chọn** > **Chọn**. 1  được dành cho hộp thư thoại hoặc video, và  để khởi động trình duyệt web.

Để gọi điện ở chế độ chờ, bấm phím quay số nhanh và .

Lệnh thoại

Điện thoại của bạn hỗ trợ các lệnh thoại được cải tiến. Lệnh thoại cải tiến không tùy thuộc vào giọng người nói, vì vậy người sử dụng không cần phải ghi âm khẩu lệnh trước. Thay vào đó, điện thoại sẽ tạo một khẩu lệnh dành cho các mục trong danh bạ và so sánh khẩu lệnh được nói với khẩu lệnh này. Bộ phận nhận dạng giọng nói trong điện thoại sẽ phân

tích tiếng nói của người dùng chính để nhận dạng lệnh thoại tốt hơn.

Khẩu lệnh cho một số liên lạc là tên hoặc biệt danh được lưu trên thẻ liên lạc. Để nghe khẩu lệnh tổng hợp, mở một thẻ liên lạc, di chuyển đến số có khẩu lệnh, và chọn **Lựa chọn** > **Phát khẩu lệnh**.

Gọi điện bằng khẩu lệnh

 **Lưu ý:** Sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào chức năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

Khi bạn sử dụng chức năng quay số bằng khẩu lệnh, loa sẽ được sử dụng. Giữ điện thoại ở khoảng cách gần khi phát âm khẩu lệnh.

- 1 Để bắt đầu quay số bằng giọng nói, ở chế độ chờ, bấm và giữ phím chọn phải. Nếu một tai nghe tương thích có gắn phím tai nghe, bấm và giữ phím tai nghe để bắt đầu quay số bằng giọng nói.
- 2 Một âm ngắn sẽ phát ra, và thông báo **Hãy đàm thoại** sẽ hiển thị. Đọc rõ tên hoặc biệt hiệu đã được lưu cho thẻ liên lạc.
- 3 Điện thoại sẽ phát khẩu lệnh tổng hợp ứng với số liên lạc được nhận dạng bằng ngôn ngữ được chọn trong điện thoại, đồng thời hiển thị tên và

số điện thoại của số liên lạc đó. Sau khoảng 2,5 giây chờ, điện thoại sẽ quay số điện thoại đó. Nếu số liên lạc được nhận dạng không đúng, chọn **Kết tiếp** để xem danh sách các số liên lạc tương ứng hoặc **Thoát** để hủy việc quay số bằng giọng nói.

Nếu một tên có nhiều số điện thoại, máy sẽ chọn số mặc định nếu đã cài số này. Nếu không, điện thoại sẽ chọn số điện thoại đầu tiên theo thứ tự sau: **Di động**, **Di động (gia đình)**, **Di động (c.việc)**, **Điện thoại**, **ĐT (nhà)**, và **ĐT (công việc)**.

Cuộc gọi video

Khi thực hiện cuộc gọi video (dịch vụ mạng), bạn có thể nhìn thấy hình ảnh hai chiều trong thời gian đàm thoại giữa bạn và người nhận cuộc gọi. Hình ảnh video trực tuyến, hoặc hình ảnh video được quay bằng camera trên điện thoại sẽ hiển thị trên điện thoại của người nhận trong cuộc gọi video.

Để thực hiện cuộc gọi video, bạn phải có thẻ USIM và trong vùng phủ sóng của mạng UMTS. Để biết tính khả dụng và thuê bao dịch vụ cuộc gọi video, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến.

Cuộc gọi video chỉ có thể được thực hiện được giữa hai thành viên. Cuộc gọi video có thể được áp dụng

để gọi đến điện thoại di động tương thích hoặc một thuê bao ISDN. Cuộc gọi video không thể thực hiện được trong khi đang có cuộc gọi thoại, cuộc gọi video hoặc quá trình trao đổi dữ liệu đang diễn ra.

Biểu tượng:

 Bạn không nhận được video (người nhận không gửi hoặc mạng không chuyển video).

 Bạn đã từ chối gửi tín hiệu hình ảnh từ điện thoại của bạn. Để gửi hình ảnh thay vào đó, xem phần **"Cuộc gọi"** trên trang 125.

Ngay cả khi bạn từ chối gửi tín hiệu video khi sử dụng chức năng cuộc gọi video, cuộc gọi này vẫn bị tính cước như là cuộc gọi thoại. Kiểm tra cách tính phí với nhà cung cấp dịch vụ.

- 1 Để khởi động cuộc gọi video, nhập số điện thoại khi ở chế độ chờ, hoặc chọn **Danh bạ**, và một số liên lạc.
- 2 Chọn **Lựa chọn** > **Gọi** > **Cuộc gọi video**.

Camera phụ bên trong nắp gập được sử dụng theo mặc định cho cuộc gọi video. Thời gian để khởi động một cuộc gọi video có thể kéo dài Thông báo **Đang chờ nạp hình video** sẽ hiển thị. Nếu cuộc gọi không thực hiện được (ví dụ như mạng không hỗ trợ cuộc gọi video, hoặc thiết bị nhận không tương thích), điện thoại sẽ yêu cầu bạn thực hiện cuộc gọi thông thường hoặc gửi tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện thay vì dùng cuộc gọi video.

Cuộc gọi video hoạt động khi bạn nhìn thấy ảnh video của hai bên và nghe thấy âm thanh qua loa. Người nhận cuộc gọi có thể từ chối gửi hình ảnh (), và trong trường hợp này, bạn sẽ chỉ nghe thấy âm báo và nhìn thấy một hình tĩnh hoặc một hình nền màu xám.

Để thay đổi giữa chế độ hiển thị video hoặc chỉ nghe âm thanh, chọn **Lựa chọn > Bật hoặc Tắt > Đang gửi video**, **Đang gửi âm thanh** hoặc **Đ.gửi audio & video**.

Để phóng to hoặc thu nhỏ hình ảnh riêng của bạn, bấm  hoặc .

Để chuyển đổi vị trí của các hình ảnh video đã gửi trên màn hình, chọn **Lựa chọn > Đổi thứ tự hình**.

Để định tuyến âm thanh đến một tai nghe tương thích có kết nối Bluetooth được nối với điện thoại, select **Lựa chọn > Kích hoạt tai nghe**. Để định tuyến âm thanh trở lại chế độ loa của điện thoại, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt điện thoại**.

Để điều chỉnh âm lượng trong khi có cuộc gọi video, sử dụng các phím âm lượng ở mặt bên của điện thoại.

Để sử dụng camera chính để gửi video, chọn **Lựa chọn > Dùng camera chính**. Để chuyển trở lại camera phụ, chọn **Lựa chọn > Dùng camera phụ**.

Để kết thúc cuộc gọi video, bấm .

Chia sẻ video

Sử dụng chức năng **Dùng chg video** (dịch vụ mạng) để gửi video trực tuyến hoặc một video clip từ điện thoại di động của bạn đến một thiết bị di động tương thích trong cuộc gọi thoại.

Loa sẽ được kích hoạt khi bạn khởi động **Dùng chg video**. Nếu bạn không muốn sử dụng loa cho cuộc gọi thoại trong khi chia sẻ video, bạn cũng có thể sử dụng tai nghe tương thích.

Yêu cầu chia sẻ hình ảnh

Vì **Dùng chg video** yêu cầu kết nối UMTS, khả năng sử dụng **Dùng chg video** tùy thuộc vào tính khả dụng của mạng UMTS. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có thêm thông tin về tính khả dụng của dịch vụ và mạng, và cước phí sử dụng dịch vụ này.

Để sử dụng **Dùng chg video**, bạn phải thực hiện như sau:

- Bảo đảm điện thoại đã được thiết lập các kết nối một chiều. Xem phần **“Cài đặt”**, trên trang 100.
- Bảo đảm bạn có một kết nối UMTS đang hoạt động và đang trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS. Xem phần **“Cài đặt”**, trên trang 100. Nếu bạn khởi động phiên dịch vụ chia sẻ trong khi

đang ở trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS và đang trong quá trình kết nối mạng GSM, phiên dịch vụ chia sẻ sẽ bị ngừng lại, cuộc gọi thoại của bạn vẫn tiếp tục. Bạn không thể bắt đầu **Dùng chg video** nếu bạn ngoài vùng phủ sóng của mạng UMTS.

- Bảo đảm cả người gửi và người nhận đã đăng ký mạng UMTS. Nếu bạn mời một người tham gia phiên dịch vụ chia sẻ nhưng điện thoại của người này nằm ngoài vùng phủ sóng của mạng UMTS, hoặc chưa cài **Dùng chg video** hoặc chưa thiết lập kết nối một chiều, người đó sẽ không biết bạn gửi lời mời đến họ. Bạn sẽ nhận được một thông báo cho biết người nhận không thể nhận lời mời.

Cài đặt

Cài đặt kết nối một chiều

Kết nối một chiều còn được biết là kết nối SIP. Thông số cài đặt cấu hình SIP phải được cấu hình trong điện thoại trước khi bạn có thể sử dụng chức năng **Dùng chg video**.

Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có được thông số cài đặt cấu hình SIP, và lưu các thông số này vào điện thoại của bạn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi các thông số cài đặt qua mạng hoặc gửi cho bạn một danh sách các thông số cần thiết.

Nếu bạn biết địa chỉ SIP của người nhận, bạn có thể nhập địa chỉ này vào thẻ liên lạc của người đó. Mở **Danh bạ** từ menu chính của điện thoại, và mở thẻ liên lạc (hoặc tạo một thẻ liên lạc mới cho người đó). Chọn **Lựa chọn > Thêm chi tiết > SIP** hoặc **Cho xem chung**. Nhập địa chỉ SIP theo định dạng username@domainname (bạn có thể sử dụng địa chỉ IP thay cho tên miền).

Nếu bạn không biết địa chỉ SIP của số liên lạc, bạn cũng có thể sử dụng số điện thoại của người nhận, bao gồm cả mã nước, ví dụ +358, để chia sẻ video (nếu được nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ).

Cài đặt kết nối UMTS

Để thiết lập kết nối UMTS, theo các bước sau:

- Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để thỏa thuận sử dụng dịch vụ mạng UMTS.
- Bảo đảm thông số cài đặt kết nối điểm truy cập UMTS được cấu hình đúng. Để được trợ giúp, xem phần **"Kết nối"**, trên trang 127.

Chia sẻ video trực tuyến hoặc video clip

- 1 Khi cuộc gọi thoại được kích hoạt, chọn **Lựa chọn > Dùng chung video > Video trực tiếp**. Để chia sẻ một video clip, chọn **Lựa chọn > Dùng chung video > Đoạn clip đã ghi**. Danh sách các

video clip được lưu trong bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ tương thích sẽ mở ra. Chọn một clip bạn muốn chia sẻ. Để xem trước đoạn video clip, chọn **Lựa chọn > Phát**.

- 2 Nếu bạn chia sẻ video trực tuyến, điện thoại sẽ gửi lời mời đến địa chỉ SIP mà bạn đã thêm vào thẻ liên lạc của người nhận.

Nếu bạn chia sẻ một video clip, chọn **Lựa chọn > Mời**. Bạn cần phải chuyển đoạn video clip sang định dạng thích hợp để có thể chia sẻ được. Thông báo **Phải chuyển đổi clip để dùng chung. Tiếp tục?** sẽ xuất hiện. Chọn **OK**.

Nếu thông tin liên lạc của người nhận được lưu trong **Danh bạ**, và số liên lạc này có nhiều địa chỉ SIP hoặc nhiều số điện thoại bao gồm mã quốc gia, hãy chọn địa chỉ hoặc số điện thoại bạn muốn. Nếu địa chỉ SIP hoặc số điện thoại của người nhận không khả dụng, hãy nhập địa chỉ SIP hoặc số điện thoại, bao gồm cả mã quốc gia, của người nhận này vào, và chọn **OK** để gửi lời mời.

- 3 Việc chia sẻ sẽ tự động bắt đầu khi người nhận chấp nhận lời mời.
- 4 Chọn **Tạm dừng** để tạm ngưng phiên chia sẻ dữ liệu. Chọn **Tiếp tục** để tiếp tục việc chia sẻ. Để tiến nhanh về phía trước hoặc tua lại video clip, bấm  hoặc . Để phát lại clip này, bấm **Phát**.

- 5 Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Dừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm . Chức năng chia sẻ video cũng sẽ kết thúc khi bạn kết thúc cuộc gọi thoại.

Để lưu video trực tuyến mà bạn đã chia sẻ, chọn **Lưu** để chấp nhận yêu cầu **Lưu video clip đã dùng chung?**. Video đã chia sẻ sẽ được lưu trong thư mục **Hình ảnh & video** trong **Bộ sưu tập**.

Nếu bạn truy cập các ứng dụng khác trong khi đang chia sẻ video clip, việc chia sẻ sẽ bị tạm ngưng. Để trở lại giao diện chia sẻ video và tiếp tục chia sẻ, ở chế độ chờ, chọn **Lựa chọn > Tiếp tục**. Xem phần **"Chế độ chờ"**, trên trang 62.

Nhận một lời mời

Khi có một người gửi cho bạn lời mời chia sẻ dữ liệu, một thông báo mời sẽ hiển thị cho biết tên hoặc địa chỉ SIP của người gửi. Nếu điện thoại không được cài **Im lặng**, điện thoại sẽ đổ chuông khi bạn nhận được lời mời.

Nếu một người nào đó gửi cho bạn lời mời chia sẻ và bạn không ở trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS, bạn sẽ không biết mình nhận được lời mời.

Khi nhận được lời mời, chọn một trong các tùy chọn sau:

Ch.nhận—để kích hoạt phiên chia sẻ.

Từ chối—để từ chối lời mời. Người nhận sẽ nhận được thông báo cho biết bạn từ chối lời mời. Bạn cũng có thể bấm phím kết thúc để từ chối phiên chia sẻ và ngắt kết nối với cuộc gọi thoại.

Khi bạn đang nhận một video clip, để tắt tiếng của clip này, chọn **Tắt tiếng**.

Để ngưng chia sẻ video, chọn **Dừng**. Chức năng chia sẻ video cũng sẽ kết thúc khi bạn kết thúc cuộc gọi thoại.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi

Để trả lời cuộc gọi, bấm . Nếu **Trả lời khi mở nắp** được cài là **Có** trong cài đặt, hãy mở nắp gập.

Để tắt âm báo khi có cuộc gọi đến, chọn **Im lặng**.

Nếu bạn muốn trả lời cuộc gọi, bấm . Nếu bạn đã kích hoạt chức năng **C.đặt ch.hướng > Khi máy bạn** để chuyển hướng cuộc gọi, việc từ chối cuộc gọi đến cũng sẽ chuyển hướng cuộc gọi. Xem phần **“Chuyển c.gọi”**, trên trang 126.

Khi bạn chọn **Im lặng** để tắt nhạc chuông của cuộc gọi đến, bạn có thể gửi tin nhắn văn bản mà không từ chối cuộc gọi để báo cho người gọi rằng bạn không thể trả lời cuộc gọi. Chọn **Lựa chọn > Gửi tin nhắn văn bản**. Để cài đặt tùy chọn này và viết một

tin nhắn văn bản chuẩn, xem phần **“Cuộc gọi”**, trên trang 125.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video

Khi có cuộc gọi video, biểu tượng  sẽ hiển thị.

Bấm  để trả lời cuộc gọi video. Thông báo **Cho phép gửi hình video đến người gọi?** sẽ hiển thị. Để bắt đầu gửi hình ảnh video trực tiếp, chọn **Có**.

Nếu bạn không kích hoạt cuộc gọi video, gửi video sẽ không được kích hoạt, và bạn sẽ chỉ nghe thấy tiếng của người gọi. Một màn hình xám sẽ thay thế cho hình ảnh video. Để thay màn hình xám bằng một hình tĩnh, xem phần **“Cuộc gọi”**, **Hình trong c.gọi video**, trên trang 125.

Để kết thúc cuộc gọi video, bấm .

Cuộc gọi chờ

Bạn có thể trả lời một cuộc gọi trong khi có một cuộc gọi khác đang diễn ra nếu bạn đã kích hoạt **Cuộc gọi chờ** trong **Công cụ > Cài đặt > Điện thoại > Cuộc gọi > Cuộc gọi chờ** (dịch vụ mạng).

Để trả lời cuộc gọi chờ, bấm . Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.

Để chuyển giữa hai cuộc gọi, chọn **Hoán đổi**. Để kết nối cuộc gọi đến hoặc cuộc gọi đang chờ vào cuộc

gọi hiện tại và thoát ra khỏi các cuộc gọi này, chọn **Lựa chọn > Chuyển**. Để kết thúc cuộc gọi hiện tại, bấm . Để kết thúc cả hai cuộc gọi, chọn **Lựa chọn > Tắt tất cả c.gọi**.

Nhật ký

Để kiểm soát số điện thoại của các cuộc gọi bị nhỡ, cuộc gọi đã nhận và đã gọi, bấm , và chọn **Công cụ > Nhật ký > C.gọi gần đây**. Điện thoại chỉ ghi lại các cuộc gọi bị nhỡ và các cuộc gọi vừa nhận khi mạng hỗ trợ các chức năng này, khi điện thoại được bật và đang trong vùng phủ sóng.

Để xóa tất cả các danh sách cuộc gọi gần đây, chọn **Lựa chọn > Xóa c.gọi gần đây** trong giao diện chính của các cuộc gọi gần đây. Để xóa một trong các nhật ký cuộc gọi, mở nhật ký bạn muốn xóa, và chọn **Lựa chọn > Xóa danh sách**. Để xóa một sự kiện, mở một nhật ký, di chuyển đến sự kiện đó và bấm .

Th.lượng gọi

Để xem thời gian của các cuộc gọi đến và các cuộc gọi đi, bấm , và chọn **Công cụ > Nhật ký > Thời lượng gọi**.

 **Lưu ý:** Thời gian thực sự mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi có thể khác nhau, tùy

thuộc các tính năng mạng, hoàn tất việc thanh toán, v.v...

Để xóa bộ đếm thời lượng cuộc gọi, chọn **Lựa chọn > Xóa bộ tính giờ**. Để thực hiện được, bạn cần phải có mã khóa. Xem phần **"Đ.thoại và thẻ SIM"**, trên trang 121.

Dữ liệu gói

Để kiểm tra lượng dữ liệu đã gửi và nhận trong các phiên kết nối dữ liệu gói, bấm , và chọn **Công cụ > Nhật ký > Dữ liệu gói**. Ví dụ, bạn có thể phải trả phí cho những kết nối dữ liệu gói trên cơ sở lượng dữ liệu đã gửi và nhận.

Kiểm soát tất cả các sự kiện liên lạc

Các biểu tượng trong **Nhật ký** bao gồm:



Sự kiện đến



Sự kiện đi



Các sự kiện liên lạc bị nhỡ

Để kiểm soát tất cả các cuộc gọi thoại, tin nhắn văn bản, hoặc những phiên kết nối dữ liệu được điện thoại ghi lại, bấm , chọn **Công cụ > Nhật ký**, và bấm  để mở nhật ký chung.

Các sự kiện phụ, ví dụ như tin nhắn văn bản đã được gửi thành nhiều phần và nhiều phiên kết nối dữ liệu, sẽ được ghi lại dưới dạng sự kiện liên lạc. Các kết nối vào hộp thư thoại, trung tâm nhắn tin đa phương tiện, hoặc trang web sẽ được hiển thị dưới dạng các phiên kết nối dữ liệu gói.

Để thêm một số điện thoại chưa biết trong **Nhật ký** vào danh bạ, chọn **Lựa chọn > Lưu vào Danh bạ**.

Để lọc nhật ký, chọn **Lựa chọn > Bộ lọc** và chọn một bộ lọc.

Để xóa vĩnh viễn nội dung nhật ký, nhật ký các cuộc gọi gần đây, và các báo cáo gửi tin nhắn, chọn **Lựa chọn > Xóa nhật ký**. Chọn **Có** để xác nhận. Để xóa một sự kiện đơn lẻ khỏi nhật ký, bấm **C**.

Để cài thời lượng nhật ký, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Thời lượng nhật ký**. Nếu bạn chọn **Không có báo cáo**, tất cả nội dung, nhật ký cuộc gọi gần đây và báo cáo gửi tin nhắn sẽ bị xóa vĩnh viễn.

☞ **Mẹo!** Trong giao diện chi tiết, bạn có thể sao chép một số điện thoại vào clipboard và dán vào một tin nhắn văn bản chẳng hạn. Chọn **Lựa chọn > Sao chép số**.

Để xem từ bộ đếm dữ liệu gói dung lượng dữ liệu được truyền và thời lượng của phiên kết nối dữ liệu gói, di chuyển đến một sự kiện đến hoặc đi được chỉ báo bằng **Gói**, và chọn **Lựa chọn > Xem chi tiết**.

Push to talk

Bấm **☞**, và chọn **Công cụ > Kết nối > BĐ**.

Push to talk (PTT) (dịch vụ mạng) là dịch vụ thoại qua IP, thời gian thực, được thực hiện qua một mạng GSM/GPRS. Push to talk cung cấp các cuộc điện đàm trực tiếp được kết nối bằng cách bấm phím. Sử dụng chức năng push to talk để trò chuyện với một người hoặc một nhóm người.

Trước khi sử dụng push-to-talk, bạn phải xác định điểm truy cập và thông số cài đặt push-to-talk. Bạn có thể nhận thông số cài đặt dưới dạng tin nhắn văn bản đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ nơi cung cấp dịch vụ push-to-talk. Bạn cũng có thể sử dụng ứng dụng **Sett. wizard** để cấu hình, nếu được nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ.

Trong liên lạc push-to-talk, một người nói và những người khác nghe qua loa tích hợp. Các thành viên sẽ thay phiên nhau trả lời. Vì chỉ một thành viên trong nhóm có thể trò chuyện một lúc, thời lượng tối đa của lượt nói chuyện sẽ được giới hạn. Thời lượng tối đa của lượt nói chuyện thường được cài là 30 giây. Để biết thêm chi tiết về thời lượng của lượt nói chuyện trong mạng của bạn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.



Cảnh báo: Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Các cuộc gọi điện thoại luôn giữ vị trí ưu tiên hơn các hoạt động push-to-talk.

Để có thêm thông tin về push to talk, hãy xem các hướng dẫn dành cho điện thoại của bạn trên trang web www.nseries.com/support hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Danh bạ

Bấm  và chọn **Danh bạ**. Trong **Danh bạ** bạn có thể lưu và cập nhật thông tin liên lạc, ví dụ như số điện thoại, địa chỉ nhà riêng, hoặc địa chỉ e-mail của các số liên lạc. Bạn có thể thêm một kiểu chuông riêng hoặc một hình ảnh dưới dạng thu nhỏ vào một thẻ liên lạc. Bạn cũng có thể tạo các nhóm liên lạc, nhóm này cho phép bạn gửi tin nhắn văn bản hoặc e-mail tới nhiều người nhận cùng lúc. Bạn có thể thêm các thông tin liên lạc đã nhận được (danh thiếp) vào danh bạ. Xem phần **“Dữ liệu và các thông số cài đặt”**, trên trang 86. Bạn chỉ có thể gửi hoặc nhận thông tin về số liên lạc từ các thiết bị tương thích.

Để xem dung lượng bộ nhớ đã sử dụng cho các số liên lạc, nhóm, và bộ nhớ còn trống trong **Danh bạ**, chọn **Lựa chọn > Thông tin danh bạ**.

Lưu và chỉnh sửa tên và số điện thoại

- 1 Chọn **Lựa chọn > Số liên lạc mới**.
- 2 Điền vào các trường theo ý bạn và chọn **Xong**.

Để chỉnh sửa thẻ liên lạc trong **Danh bạ**, di chuyển đến thẻ liên lạc bạn muốn chỉnh sửa, và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa**. Bạn cũng có thể tìm số liên lạc bạn muốn bằng cách nhập các chữ cái đầu tiên của tên vào trường tìm kiếm. Một danh sách các số liên lạc bắt đầu với các chữ cái đầu sẽ hiển thị trên màn hình.

 **Mẹo!** Để tạo thêm và hiệu chỉnh các thẻ liên lạc, bạn cũng có thể sử dụng ứng dụng Nokia Contacts Editor trong Nokia Nseries PC Suite.

Để đính kèm hình ảnh dưới dạng thu nhỏ vào thẻ liên lạc, mở thẻ liên lạc, và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Lựa chọn > Thêm hình thu nhỏ**. Hình ảnh dạng thu nhỏ sẽ được hiển thị khi có người gọi cho bạn.

Để nghe khẩu lệnh tổng hợp được gán cho số liên lạc này, chọn một thẻ liên lạc, và chọn **Lựa chọn > Phát khẩu lệnh**. Xem phần **“Lệnh thoại”**, trên trang 97.

Để gửi thông tin liên lạc, chọn thẻ bạn muốn gửi, và chọn **Lựa chọn > Gửi danh thiếp > Qua tin nhắn văn bản, Qua tin đ.ph.tiện, hoặc Qua Bluetooth**. Xem phần **“Nhắn tin”** trên trang 83 và phần **“Gửi dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth”** trên trang 73.

Để thêm một số liên lạc vào một nhóm, chọn **Lựa chọn** > **Thêm vào nhóm**: (chỉ hiển thị nếu bạn đã tạo một nhóm). Xem phần “**Tạo các nhóm liên lạc**”, trên trang 108.

Để kiểm tra xem một số liên lạc đang thuộc nhóm nào, di chuyển đến số liên lạc này, và chọn **Lựa chọn** > **Thuộc vào nhóm**.

Để xóa một thẻ liên lạc trong **Danh bạ** chọn một thẻ, và bấm **C**. Để xóa nhiều thẻ liên lạc cùng lúc, bấm **☺** và **☺** để chọn các số liên lạc và bấm **C** để xóa.

Các số điện thoại và địa chỉ mặc định

Bạn có thể gán các số điện thoại hoặc địa chỉ mặc định vào một thẻ liên lạc. Theo cách này nếu một số liên lạc có nhiều số điện thoại hoặc nhiều địa chỉ, bạn có thể dễ dàng gọi hoặc gửi tin nhắn tới số liên lạc này theo một số điện thoại hoặc một địa chỉ nhất định. Số mặc định cũng được sử dụng trong chức năng quay số bằng khẩu lệnh.

- 1 Trong **Danh bạ**, chọn một số liên lạc.
- 2 Chọn **Lựa chọn** > **Mặc định**.
- 3 Chọn một mục mặc định mà bạn sẽ thêm số điện thoại hoặc địa chỉ vào, và chọn **Gán**.
- 4 Chọn một số điện thoại hoặc địa chỉ để cài làm giá trị mặc định.

Số điện thoại hoặc địa chỉ mặc định được gạch chân trong thẻ liên lạc.

Sao chép số liên lạc

Để sao chép tên và số điện thoại từ thẻ SIM vào điện thoại, bấm **☺**, và chọn **Danh bạ** > **Lựa chọn** > **Danh bạ SIM** > **Danh mục SIM**, chọn những tên bạn muốn sao chép, và chọn **Lựa chọn** > **Chép vào Danh bạ**.

Để sao chép các số liên lạc vào thẻ SIM, trong **Danh bạ**, chọn những tên bạn muốn sao chép, và chọn **Lựa chọn** > **Chép vào t.mục SIM**, hoặc **Lựa chọn** > **Sao chép** > **Vào thư mục SIM**. Chỉ những trường thẻ liên lạc được thẻ SIM hỗ trợ mới được sao chép.

☺ **Mẹo!** Bạn có thể đồng bộ các số liên lạc với máy PC tương thích bằng Nokia Nseries PC Suite.

Thư mục SIM và các dịch vụ SIM khác

Liên hệ với người bán thẻ SIM cho quý khách để biết về sự có sẵn và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ thẻ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ hoặc người bán hàng khác.

Bấm , và chọn **Danh bạ > Lựa chọn > Danh bạ SIM > Thư mục SIM** để xem các tên và các số điện thoại được lưu trong thẻ SIM. Trong thư mục thẻ SIM bạn có thể thêm, chỉnh sửa, hoặc sao chép các số điện thoại vào các số liên lạc, và có thể thực hiện các cuộc gọi.

Để xem danh sách các số điện thoại gọi số ẩn định, chọn **Lựa chọn > Danh bạ SIM > Số gọi ẩn định**. Cài đặt này chỉ hiển thị nếu được thẻ SIM hỗ trợ.

Để hạn chế các cuộc gọi từ điện thoại đến các số điện thoại đã chọn, chọn **Lựa chọn > Bật gọi số ẩn định**. Bạn cần có mã PIN2 để bật hoặc tắt chức năng gọi số ẩn định hoặc để chỉnh sửa số gọi ẩn định. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ nếu bạn không có mã PIN2. Để thêm các số mới vào danh sách các số gọi ẩn định, chọn **Lựa chọn > Số liên lạc SIM mới**. Bạn phải nhập mã PIN2 cho các chức năng này.

Khi bạn sử dụng chức năng **Gọi số ẩn định**, bạn có thể sẽ không thực hiện được các kết nối dữ liệu gói, ngoại trừ việc gửi tin nhắn văn bản qua kết nối dữ liệu gói. Trong trường hợp này, số trung tâm nhắn tin và số điện thoại của người nhận phải có trong danh sách số gọi ẩn định.

Khi chức năng gọi số cố định được kích hoạt, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn

cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

Gán nhạc chuông cho các số liên lạc

Để xác định một kiểu chuông cho một số liên lạc hoặc một nhóm liên lạc, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Bấm  để mở thẻ liên lạc hoặc vào danh sách nhóm và chọn một nhóm liên lạc.
- 2 Chọn **Lựa chọn > Nhạc chuông**. Danh sách các kiểu chuông sẽ mở ra.
- 3 Chọn kiểu chuông bạn muốn sử dụng cho số liên lạc riêng hoặc nhóm được chọn. Bạn cũng có thể sử dụng một video clip làm nhạc chuông.

Khi số liên lạc hoặc thành viên của nhóm đó gọi cho bạn, điện thoại sẽ phát kiểu chuông được chọn (nếu số điện thoại của người gọi được gửi cùng với cuộc gọi và điện thoại của bạn nhận ra số này).

Để xóa kiểu chuông, chọn **Kiểu chuông m.định** trong danh sách các kiểu chuông.

Tạo các nhóm liên lạc

- 1 Trong **Danh bạ**, bấm  để mở danh sách nhóm.

- 2 Chọn **Lựa chọn > Nhóm mới**.
- 3 Nhập tên cho nhóm hoặc sử dụng tên mặc định, và chọn **OK**.
- 4 Chọn nhóm, và chọn **Lựa chọn > Thêm thành viên**.
- 5 Di chuyển đến một số liên lạc và bấm  để chọn số liên lạc đó. Để thêm cùng lúc nhiều thành viên, lặp lại thao tác này với tất cả các số liên lạc bạn muốn.
- 6 Chọn **OK** để thêm các số liên lạc vào nhóm.

Để đổi tên nhóm, chọn **Lựa chọn > Đổi tên**, nhập tên mới, và chọn **OK**.

Xóa thành viên khỏi nhóm

- 1 Trong danh sách nhóm, chọn nhóm bạn muốn sửa đổi.
- 2 Di chuyển đến số liên lạc, và chọn **Lựa chọn > Xóa khỏi nhóm**.
- 3 Chọn **Có** để xóa số liên lạc ra khỏi nhóm.

Các ứng dụng văn phòng

Máy tính

Bấm , và chọn **Cài đặt > Máy tính**.

 **Lưu ý:** Máy tính có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Adobe Reader

Với Adobe Reader, bạn có thể đọc tài liệu .pdf trên màn hình điện thoại.

Ứng dụng này được đặc biệt thiết kế xem nội dung các tài liệu .pdf trên điện thoại di động và các thiết bị di động khác, và cung cấp bộ các tính năng đa dạng tương ứng các phiên bản dùng trên máy tính.

Để mở các tài liệu, bấm , và chọn **Cài đặt > Tiện ích > Adobe PDF**. Các tập tin gần nhất của bạn được liệt kê trong màn hình xem tập tin. Để mở tài liệu, di chuyển đến tài liệu này và bấm .

Sử dụng **Trình qu.lý** để trình duyệt và mở các tài liệu lưu trên bộ nhớ thiết bị và trên thẻ nhớ tương thích (nếu có).

Thông tin thêm

Để biết thêm thông tin, xem trên trang web www.adobe.com.

Để chia sẻ các thông tin, ý kiến hoặc thắc mắc về ứng dụng này, hãy vào diễn đàn dành cho người sử dụng Adobe Reader trên hệ điều hành Symbian tại địa chỉ <http://adobe.com/support/forums/main.html>.

Bộ chuyển đổi

Để chuyển đổi các số đo từ một đơn vị về một đơn vị khác, bấm , và chọn **Cài đặt > Tiện ích > Chuyển đổi**.

Chuyển đổi có độ chính xác giới hạn, và có thể có các lỗi làm tròn.

- 1 Trong trường **Loại**, chọn số đo bạn muốn sử dụng.
- 2 Trong trường **Đơn vị** đầu tiên, chọn đơn vị bạn muốn chuyển đổi. Trong trường **Đơn vị** kế tiếp, chọn đơn vị bạn muốn đổi ra.

- 3 Trong trường **Số lượng** đầu tiên, nhập giá trị bạn muốn chuyển đổi. Các trường **Số lượng** khác sẽ tự động thay đổi để hiển thị giá trị chuyển đổi.

Xác định loại tiền tệ gốc và tỉ giá chuyển đổi

Chọn **Loại** > **Tiền tệ** > **Lựa chọn** > **Tỷ giá tiền tệ**.

Trước khi thực hiện chuyển đổi tiền tệ, bạn cần chọn một loại tiền tệ cơ sở và thêm các tỉ giá chuyển đổi. Tỷ giá của tiền tệ gốc luôn luôn là 1.

 **Lưu ý:** Khi thay đổi tiền tệ gốc, bạn phải nhập tỉ giá mới vào vì tất cả các tỉ giá được cài trước đó sẽ bị xóa.

Ghi chú

Để viết ghi chú theo định dạng .txt, bấm , và chọn **Cài đặt** > **Tiện ích** > **Ghi chép**.

Máy ghi âm

Để ghi memo thoại, bấm , và chọn **Cài đặt** > **Media** > **Ghi âm**. Để ghi một cuộc trò chuyện điện thoại, mở **Ghi âm** trong khi nói chuyện điện thoại. Cả người gọi và người nhận sẽ nghe một âm báo mỗi 5 giây khi ghi âm.

Bàn phím không dây

Để cài đặt bàn phím không dây tương thích hỗ trợ cấu hình Thiết Bị Giao Diện Cá Nhân (HID) Bluetooth để sử dụng cùng điện thoại của bạn, hãy sử dụng ứng dụng **B.phím vô tuyến**. Bàn phím cho phép bạn dễ dàng nhập vào các nội dung văn bản, với nền bàn phím hoàn toàn theo chuẩn QWERTY, dùng để xử lý các mục nhập lịch, e-mail và tin nhắn văn bản.

- 1 Kích hoạt khả năng kết nối Bluetooth trên điện thoại của bạn.
- 2 Bật bàn phím.
- 3 Bấm , và chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **B.phím vô tuyến**.
- 4 Chọn **Lựa chọn** > **Tìm bàn phím** để bắt đầu dò tìm thiết bị có tính năng kết nối Bluetooth.
- 5 Chọn bàn phím từ danh sách, và bấm  để bắt đầu kết nối.
- 6 Để ghép nối bàn phím với điện thoại, nhập mã khóa do bạn chọn (1 đến 9 chữ số) vào điện thoại và nhập cùng mã khóa này vào bàn phím. Để nhập các chữ số của mã khóa, bạn phải bấm phím **Fn** trước.
- 7 Nếu máy yêu cầu bạn xác định dạng bàn phím, hãy chọn một trong danh sách bàn phím trên thiết bị.

- 8 Khi tên bàn phím hiện ra, trạng thái của bàn phím sẽ chuyển sang **Đã nổi bàn phím**, và đèn báo hiệu màu xanh lá cây của bàn phím sẽ nhấp nháy thật chậm; bàn phím đã sẵn sàng cho bạn sử dụng.

Để biết thêm chi tiết về cách thức sử dụng và bảo dưỡng bàn phím, hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn sử dụng của bàn phím.

Công cụ

Quản lý ứng dụng

Bấm , và chọn **Cài đặt > Qlly ứ.dụng**. Bạn có thể cài đặt hai loại ứng dụng và phần mềm vào điện thoại:

- Các ứng dụng J2ME™ được dựa trên công nghệ Java™ có phần mở rộng là .jad hoặc .jar ().
- Các ứng dụng và phần mềm khác tương thích với hệ điều hành Symbian (). Các tập tin cài đặt có phần mở rộng là .sis hoặc .sisx. Chỉ cài đặt phần mềm được thiết kế dành riêng cho điện thoại Nokia N76. Nhà cung cấp phần mềm sẽ luôn đề cập đến số hiệu chính thức của sản phẩm: Nokia N76-1.

Bạn có thể nhận các tập tin cài đặt từ máy tính tương thích về điện thoại, tải về trong khi trình duyệt hoặc nhận dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dưới dạng tập tin đính kèm e-mail hoặc sử dụng kết nối Bluetooth. Bạn có thể sử dụng Nokia Application Installer trong bộ Nokia Nseries PC Suite để cài đặt một ứng dụng cho điện thoại. Nếu bạn sử dụng Microsoft Windows Explorer để truyền một tập tin,

lưu tập tin này vào một thẻ nhớ tương thích (ổ đĩa nội bộ).

Cài đặt phần mềm và ứng dụng

Biểu tượng  cho biết một ứng dụng .sis,  ứng dụng Java,  ứng dụng chưa được cài đầy đủ, và  cho biết ứng dụng được cài trên thẻ nhớ.

 **Lưu ý quan trọng:** Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

Trước khi cài đặt, lưu ý các điểm sau:

- Để xem loại ứng dụng, số phiên bản, và nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất ứng dụng, chọn **Lựa chọn > Xem chi tiết**. Để hiển thị chi tiết chúng chỉ bảo mật của ứng dụng, trong **Chứng chỉ**, chọn **Xem chi tiết**. Xem phần **"Quản lý chứng chỉ"**, trên trang 123.
- Nếu bạn cài đặt tập tin có chứa phiên bản cập nhật hoặc bản sửa lỗi cho ứng dụng hiện tại, bạn chỉ có thể khôi phục lại ứng dụng gốc nếu bạn có tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng đầy đủ của

bộ phần mềm ứng dụng đã gỡ bỏ. Để khôi phục ứng dụng gốc, gỡ bỏ ứng dụng và cài đặt lại ứng dụng từ tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự-phòng.

- Bạn sẽ cần đến tập tin .jar để cài đặt ứng dụng Java. Nếu không có, điện thoại sẽ yêu cầu bạn tải tập tin này về. Nếu không có điểm truy cập nào được xác nhận cho ứng dụng, bạn sẽ được yêu cầu chọn một điểm truy cập. Trong quá trình tải tập tin .jar về, bạn cần phải nhập tên thuê bao và mật mã để truy cập vào server. Nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp ứng dụng sẽ cung cấp cho bạn tên thuê bao và mật mã.

- 1 Để định vị một tập tin, bấm , và chọn **Cài đặt > Qlý ứ.dụng**. Cách khác, tìm trong bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ tương thích (nếu có) trong **Trình qu.lý**, hoặc mở tin nhắn trong **Nhắn tin > Hộp thư đến** có chứa một tập tin cài đặt.
- 2 Trong **Qlý ứ.dụng**, chọn **Lựa chọn > Cài đặt**. Trong các ứng dụng khác, di chuyển đến tập tin cài đặt, và bấm  để bắt đầu cài đặt. Trong khi cài đặt, điện thoại sẽ hiển thị thông tin liên quan đến tiến trình cài đặt. Nếu bạn cài đặt ứng dụng không có chữ ký kỹ thuật số hoặc chúng chỉ, điện thoại sẽ hiển thị một cảnh báo. Bạn chỉ tiếp tục cài đặt nếu bạn đã chắc chắn nguồn gốc và nội dung ứng dụng.

Để khởi động một ứng dụng đã cài đặt, định vị ứng dụng này trong menu và bấm . Nếu ứng dụng không được xác định một thư mục mặc định, ứng dụng này sẽ được cài đặt trong thư mục **Cài đặt**.

Để xem những gói phần mềm nào đã được cài đặt hoặc gỡ bỏ và được thực hiện khi nào, chọn **Lựa chọn > Xem nhật ký**.

 **Lưu ý quan trọng:** Điện thoại của quý khách chỉ hỗ trợ một ứng dụng chống virus. Việc sử dụng nhiều ứng dụng có chức năng chống virus có thể làm ảnh hưởng đến hiệu năng hoạt động và sự vận hành, hoặc làm cho thiết bị ngừng hoạt động.

Sau khi cài đặt các ứng dụng vào thẻ nhớ tương thích, các tập tin cài đặt (.sis) vẫn còn lại trong bộ nhớ của thiết bị. Các tập tin đó có thể sử dụng một khối lượng lớn bộ nhớ và ngăn không cho quý khách lưu trữ các tập tin khác. Để có đủ bộ nhớ, hãy sử dụng Nokia Nseries PC Suite để sao lưu các tập tin cài đặt vào một máy PC tương thích, sau đó sử dụng trình quản lý tập tin để xóa các tập tin cài đặt ra khỏi bộ nhớ của thiết bị. Xem phần **"Trình quản lý tập tin"**, trên trang 27. Nếu tập tin .sis là tập tin đính kèm của một tin nhắn, hãy xóa tin nhắn khỏi Hộp thư đến.

Gỡ bỏ ứng dụng và phần mềm

Di chuyển đến một gói phần mềm, và chọn **Lựa chọn** > **Xóa**. Chọn **Có** để xác nhận.

Nếu bạn gỡ bỏ phần mềm, bạn chỉ có thể cài đặt lại phần mềm này nếu bạn có bộ phần mềm gốc hoặc một bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm bị gỡ bỏ. Nếu bạn gỡ bỏ bộ phần mềm, bạn sẽ không mở được tài liệu được tạo bằng phần mềm đó.

Nếu có bộ phần mềm khác phụ thuộc vào phần mềm bị gỡ bỏ, bộ phần mềm đó có thể không hoạt động được nữa. Tham khảo tài liệu về bộ phần mềm để biết chi tiết.

Cài đặt

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** và các tùy chọn sau:

Cài đặt phần mềm—Chọn cho phép hoặc không cho phép cài đặt phần mềm Symbian không có chữ ký kỹ thuật số được xác minh.

Kiểm c.chỉ qua mạng—Chọn để kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến trước khi cài đặt một ứng dụng.

Đ.chỉ web mặc định—Cài địa chỉ mặc định được sử dụng khi kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến.

Một số ứng dụng Java có thể yêu cầu gửi tin nhắn hoặc kết nối mạng đến điểm truy cập cụ thể để tải về dữ liệu hoặc các thành phần bổ sung. Trong giao

diện chính của **Quản lý ứng dụng**, di chuyển đến một ứng dụng, và chọn **Lựa chọn** > **Mở** để thay đổi cài đặt liên quan đến ứng dụng cụ thể đó.

Quản lý bản quyền kỹ thuật số



Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, kể cả quyền tác giả. Điện thoại này sử dụng các loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập vào nội dung được bảo vệ bởi DRM. Bạn có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bởi WMDRM 10, OMA DRM 1.0 và OMA DRM 2.0. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, thì chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung mới, được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM đó. Việc thu hồi này cũng có thể ngăn việc làm mới nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong điện thoại. Việc thu hồi phần mềm DRM này không làm ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

Nội dung được bảo vệ bởi quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) đi kèm với một khóa kích hoạt gắn liền với nó

để xác định các quyền của quý khách được sử dụng nội dung này.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM, để sao lưu cả khóa kích hoạt lẫn nội dung, hãy sử dụng chức năng sao lưu của Nokia Nseries PC Suite. Các phương pháp chuyển khác có thể sẽ không chuyển được các khóa kích hoạt cần được khôi phục cùng với nội dung để quý khách có thể tiếp tục sử dụng nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM sau khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể cần khôi phục các khóa kích hoạt trong trường hợp các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi WMDRM, thì cả khóa kích hoạt lẫn nội dung sẽ bị mất khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể mất các khóa kích hoạt và nội dung trong trường hợp các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng. Việc mất các khóa kích hoạt hoặc nội dung có thể làm hạn chế khả năng sử dụng lại của quý khách đối với cùng nội dung này trên thiết bị của quý khách. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Một số mã khóa kích hoạt có thể được gắn với một thẻ SIM cụ thể, và nội dung được bảo vệ chỉ có thể

được truy cập nếu thẻ SIM này được lắp vào điện thoại.

Để xem các mã khóa kích hoạt bản quyền kỹ thuật số được lưu trong máy, bấm **⌵**, và chọn **Cài đặt > Media > M.k.hoạt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Mã hợp lệ—Xem các mã khóa được kết nối với một hoặc nhiều tập tin media và những mã khóa có thời hạn hiệu lực chưa bắt đầu.

Mã ko h.lệ—Xem những mã khóa không hợp lệ; đã vượt quá thời gian sử dụng tập tin media hoặc có tập tin media trên máy nhưng không có mã khóa kích hoạt được nối với tập tin này.

Mã ko sử dụng—Xem những mã khóa không được kết nối với tập tin media nào trên máy.

Để mua thêm thời gian sử dụng hoặc gia hạn thời gian sử dụng tập tin media, chọn một mã khóa kích hoạt hợp lệ và chọn **Lựa chọn > Lấy mã mới**. Các mã khóa kích hoạt không thể cập nhật được nếu chức năng nhận tin nhắn dịch vụ web bị tắt. Xem phần **"Tin nhắn dịch vụ Web"**, trên trang 87.

Để xem thông tin chi tiết, chẳng hạn như tình trạng hiệu lực và khả năng gửi tập tin, di chuyển đến một mã khóa kích hoạt, và bấm **⌵**.

Lệnh thoại

Bạn có thể sử dụng lệnh thoại để điều khiển điện thoại của bạn. Để biết thêm thông tin về các lệnh thoại được điện thoại hỗ trợ, xem phần **"Lệnh thoại"**, trên trang 97.

Để kích hoạt lệnh thoại khởi động các ứng dụng hoặc cấu hình, bạn phải mở ứng dụng **Lệnh thoại** và thư mục **Cấu hình** của ứng dụng này. Bấm **☰**, và chọn **Công cụ > Utilities > Lệnh thoại > Cấu hình**; điện thoại sẽ tạo khẩu lệnh cho ứng dụng và cấu hình. Để sử dụng lệnh thoại cài tiến, bấm và giữ **↵** ở chế độ chờ, và đọc lệnh thoại. Lệnh thoại là tên của ứng dụng hoặc cấu hình được hiển thị trong danh sách. Để sử dụng lệnh thoại nâng cao khi nắp gấp đóng, bấm và giữ phím tiến nhanh về phía trước.

Để thêm ứng dụng vào danh sách, chọn **Lựa chọn > Ứng dụng mới**. Để thêm lệnh thoại thứ hai được sử dụng để khởi động ứng dụng, chọn **Lựa chọn > Đổi lệnh**, và nhập lệnh thoại mới vào dưới dạng văn bản. Tránh sử dụng các tên quá ngắn, từ rút ngắn và từ viết tắt.

Để nghe khẩu lệnh tổng hợp, chọn **Lựa chọn > Phát lại**.

Để thay đổi cài đặt lệnh thoại, chọn **Lựa chọn > Cài đặt**. Để tắt bộ tổng hợp phát lại các khẩu lệnh và lệnh thoại bằng ngôn ngữ điện thoại được chọn,

chọn **Bộ phối âm > Tắt**. Để cài lại chức năng học nhận biết giọng nói, ví dụ như khi người sử dụng chính của điện thoại đã thay đổi, chọn **Xóa b.chính giọng**.

Định vị

Bấm **☰**, và chọn **Công cụ > Kết nối > Dữ liệu GPS** hoặc **Cột mốc**.

Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) được vận hành bởi chính phủ Mỹ, chính phủ Mỹ là tổ chức duy nhất chịu trách nhiệm về độ chính xác và việc bảo trì hệ thống này. Độ chính xác của dữ liệu về vị trí có thể bị ảnh hưởng bởi sự điều chỉnh các vệ tinh GPS do chính phủ Mỹ thực hiện và có thể bị thay đổi do chính sách GPS dân dụng của Bộ Quốc Phòng Mỹ và Quy Hoạch Đạo Hàng Vô Tuyến Liên Bang. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi quỹ đạo hình học vệ tinh kém. Sự có sẵn và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chướng ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Chỉ nên sử dụng bộ thu GPS ở ngoài trời để có thể nhận được tín hiệu GPS.

Chỉ nên sử dụng GPS như một phương tiện hỗ trợ đạo hàng. Không nên sử dụng GPS cho các phép đo định vị chính xác và quý khách không nên chỉ

dựa vào dữ liệu về vị trí từ bộ nhận tín hiệu GPS cho việc định vị hoặc đạo hàng.

Độ chính xác của đồng hồ đo cự ly có giới hạn, và có thể phát sinh lỗi khi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi sự có sẵn và chất lượng của tín hiệu GPS.

Với **Cột mốc**, bạn có thể lưu và xem thông tin của những vị trí của những nơi cụ thể trong điện thoại. Với **Dữ liệu GPS**, bạn có thể truy cập vào thông tin hướng dẫn định tuyến đến một đích đã chọn, thông tin về vị trí hiện thời của bạn, và thông tin di chuyển, chẳng hạn như khoảng cách tương đối đến đích và khoảng thời gian di chuyển.

Cột mốc và **Dữ liệu GPS** có thể phụ thuộc vào mạng (dịch vụ mạng) hoặc chúng có thể yêu cầu bạn sử dụng một bộ nhận GPS tương thích.

Để có thêm thông tin về **Cột mốc** và **Dữ liệu GPS**, hãy xem các hướng dẫn dành cho điện thoại của bạn trên trang web www.nseries.com/support hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Cài đặt

Để thay đổi cài đặt, bấm  và chọn **Công cụ > Cài đặt**. Di chuyển đến **Chung**, **Điện thoại**, **Kết nối**, hoặc **Ứng dụng**, và bấm . Di chuyển đến cài đặt hoặc nhóm cài đặt bạn muốn thay đổi, và bấm .

Một số cài đặt có thể được cài sẵn cho điện thoại bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn có thể không thay đổi được chúng.

Chung

Để chỉnh sửa cài đặt chung cho điện thoại hoặc khôi phục lại cài đặt mặc định gốc của điện thoại, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Cài đặt riêng**, **Ngày giờ**, **Màn hình phụ**, **Phụ kiện**, **Bảo mật**, **Cài đặt gốc** hoặc **Định vị**.

Đối với **Ngày giờ**, xem phần **“Đồng hồ”**, trên trang 80.

Cài đặt riêng

Để chỉnh sửa cài đặt liên quan đến màn hình, chế độ chờ, và chức năng chung của điện thoại, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Bình thường > Cài đặt riêng**.

Âm cho phép bạn thay đổi âm báo cho lịch, đồng hồ, và cấu hình hiện thời.

Chủ đề mở ứng dụng. Xem phần **“Thay đổi giao diện điện thoại”**, trên trang 60.

Lệnh thoại sẽ mở cài đặt cho ứng dụng. Xem phần **“Lệnh thoại”**, trên trang 117.

Hiển thị

Độ sáng—Bấm  hoặc  để hiệu chỉnh độ sáng của màn hình.

Cỡ chữ—Hiệu chỉnh cỡ chữ và các biểu tượng trên màn hình.

Hết giờ tiết kiệm pin—Chọn thời gian chờ mà sau đó trình tiết kiệm điện sẽ được kích hoạt.

Logo hoặc lời chào—Lời chào hoặc biểu tượng sẽ được hiển thị nhanh mỗi khi bạn bật điện thoại. Chọn **Mặc định** để sử dụng hình ảnh mặc định, **Văn bản** để nhập lời chào, hoặc **Hình ảnh** để chọn một hình ảnh trong **Bộ sưu tập**.

Hết giờ sáng—Chọn thời gian mà sau đó đèn nền trên màn hình sẽ tắt.

Chế độ chờ

Chế độ chờ—Sử dụng các phím tắt tới các ứng dụng ở chế độ chờ. Xem phần “**Chế độ chờ**”, trên trang 62.

Phím tắt > Phím chọn trái và Phím chọn phải—Gán một phím tắt cho các phím chọn ở chế độ chờ.

Ứng dụng chế độ chờ—Chọn các phím tắt của ứng dụng bạn muốn hiển thị ở chế độ chờ. Cài đặt này chỉ có khi chế độ **Chế độ chờ** được bật.

Bạn cũng có thể gán các phím tắt trên bàn phím cho những thao tác khác nhau trên phím di chuyển. Phím tắt trên phím di chuyển sẽ không có hiệu lực khi điện thoại bật chế độ chờ.

Logo mạng—Cài đặt này chỉ khả dụng nếu bạn đã nhận và lưu một logo mạng. Chọn **Tắt** nếu bạn không muốn hiển thị logo này.

Ngôn ngữ

Ngôn ngữ điện thoại—Việc thay đổi ngôn ngữ của văn bản hiển thị trên điện thoại cũng sẽ ảnh hưởng đến dạng hiển thị ngày giờ và các dấu phân cách được sử dụng, ví dụ như trong các phép tính. **Tự động** chọn ngôn ngữ theo thông tin trên thẻ SIM. Sau khi thay đổi ngôn ngữ văn bản hiển thị, điện thoại sẽ khởi động lại.

Việc thay đổi các cài đặt của **Ngôn ngữ điện thoại** hoặc **Ngôn ngữ soạn thảo** sẽ ảnh hưởng lên mọi ứng dụng trong máy và những thay đổi vẫn có hiệu lực cho đến khi bạn lại thay đổi các cài đặt này lần nữa.

Ngôn ngữ soạn thảo—Việc thay đổi ngôn ngữ cũng tác động đến các ký tự và ký tự đặc biệt được sử dụng khi soạn thảo văn bản cũng như khi sử dụng từ điển hỗ trợ kiểu nhập văn bản tiên đoán.

Tiên đoán—Cài kiểu nhập văn bản tiên đoán là **Bật** hoặc **Tắt** cho tất cả các chương trình chỉnh sửa trên điện thoại. Từ điển hỗ trợ kiểu nhập văn bản tiên đoán sẽ không có sẵn cho tất cả ngôn ngữ.

Màn hình phụ

Độ sáng—Đóng nắp gấp, và sử dụng phím âm lượng để hiệu chỉnh độ sáng của màn hình phụ.

Trả lời khi mở nắp—Chọn **Có** nếu bạn muốn trả lời một cuộc gọi đến bằng cách mở nắp gấp.

Chế độ nghỉ—Chọn tắt hoặc không tắt màn hình để tiết kiệm nguồn pin sau khi trình tiết kiệm điện được kích hoạt. Khi màn hình tắt, đèn LED nhấp nháy để cho biết điện thoại vẫn đang bật.

Phụ kiện

Để biết thêm về các chỉ báo phụ kiện, xem phần “**Các chỉ báo cần biết**”, trên trang 24. Một số đầu nối phụ kiện sẽ không cho biết loại phụ kiện được kết nối với điện thoại.

Các cài đặt khả dụng tùy thuộc vào kiểu phụ kiện. Chọn một phụ kiện và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cấu hình mặc định—Cài cấu hình bạn muốn kích hoạt mỗi khi kết nối một phụ kiện tương thích nào đó với điện thoại. Xem phần “**Cấu hình — cài âm**”, trên trang 59.

Trả lời tự động—Cài điện thoại tự động trả lời cuộc gọi đến sau 5 giây. Nếu kiểu chuông báo được cài sang **1 hồi bíp** hoặc **Im lặng** sẽ tắt chức năng trả lời tự động.

Đèn—Cài duy trì đèn bật, hoặc tắt đèn sau một khoảng thời gian chờ. Cài đặt này không có cho tất cả các phụ kiện.

Nếu bạn đang sử dụng **Text phone** hoặc **Bộ trợ thính**, bạn phải kích hoạt chức năng này trên điện thoại. Để kích hoạt **Text phone**, chọn **Text phone** > **Dùng ĐT văn bản** > **Có**. Để kích hoạt bộ trợ thính, chọn **Bộ trợ thính** > **Dùng bộ trợ thính** > **Có**.

Bảo mật

Để chỉnh sửa cài đặt liên quan đến bảo mật, bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Bình thường** > **Bảo mật** > **Đ.thoại và thẻ SIM**, **Quản lý chứng chỉ**, hoặc **Môđun b.mật**.

Đ.thoại và thẻ SIM

Hỏi mã PIN—Khi kích hoạt tính năng này, bạn sẽ phải nhập mã PIN mỗi lần bật điện thoại. Một số thẻ SIM có thể không cho phép tắt tính năng yêu cầu mã số nhận dạng cá nhân (PIN).

Mã PIN, Mã PIN2, và Mã khóa—Bạn có thể thay đổi mã khóa, mã PIN và mã PIN2. Các mã này có thể chỉ gồm các số từ 0 đến 9. Nếu bạn quên bất kỳ mã nào trong các mã này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn. Xem phần “**Thuật ngữ mã PIN và mã khóa**”, trên trang 122.

Tránh sử dụng mã truy cập tương tự với các số khẩn cấp để tránh việc tình cờ quay số khẩn cấp.

T.gian t.đ.khóa b.phím—Chọn khóa hoặc không khóa bàn phím khi điện thoại ở chế độ chờ trong một khoảng thời gian nhất định.

 **Mẹo!** Để khóa hoặc mở khóa bàn phím theo cách thủ công, bấm , sau đó bấm ***+**

T.gian tự động khóa—Để tránh việc sử dụng trái phép, bạn có thể cài thời gian chờ, khoảng thời gian mà sau đó điện thoại sẽ tự động khóa. Điện thoại bị khóa sẽ không thể sử dụng được nếu không nhập đúng mã khóa. Để tắt thời gian tự động khóa, chọn **Không có**.

Xem phần **“Thuật ngữ mã PIN và mã khóa”**, trên trang 122.

Khi điện thoại ở chế độ khóa, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

 **Mẹo!** Để khóa điện thoại theo cách thủ công, bấm . Danh sách các lệnh sẽ mở ra. Chọn **Khóa máy**.

Khóa nếu đổi thẻ SIM—Bạn có thể cài điện thoại yêu cầu nhập mã khóa khi có thẻ SIM không rõ nguồn gốc được lắp vào điện thoại. Điện thoại quản lý một danh sách các thẻ SIM được xem là thẻ của chủ điện thoại.

Nhóm nội bộ—Bạn có thể xác định nhóm người mà bạn có thể gọi điện cho họ hoặc ngược lại (dịch vụ mạng).

Khi các cuộc gọi được giới hạn trong phạm vi các nhóm người sử dụng mật thiết, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

X.nhận dịch vụ SIM—Bạn có thể cài điện thoại hiển thị các thông báo xác nhận khi bạn đang sử dụng dịch vụ trên thẻ SIM (dịch vụ mạng).

Thuật ngữ mã PIN và mã khóa

Nếu bạn quên bất kỳ mã nào trong các mã này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Mã số nhận diện cá nhân (PIN)—Mã này dùng để bảo vệ thẻ SIM không bị sử dụng trái phép. Mã PIN (4 đến 8 chữ số) thường được cấp cùng với thẻ SIM. Sau khi nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, mã PIN sẽ bị khóa lại, và bạn cần có mã PUK để mở khóa.

Mã UPIN—Mã này có thể được cung cấp cùng với thẻ USIM. Thẻ USIM là phiên bản nâng cao của thẻ SIM và được cung cấp cùng với điện thoại di động UMTS.

Mã PIN2—Mã này (4 đến 8 chữ số) được cung cấp cùng với thẻ SIM, và cần để truy cập vào một số chức năng trong điện thoại.

Mã khóa (còn được gọi là mã bảo vệ)—Mã này (5 chữ số) có thể được sử dụng để khóa điện thoại, ngăn không cho sử dụng điện thoại trái phép. Giá trị cài đặt gốc của mã khóa là **12345**. Để tránh việc điện thoại của bạn bị sử dụng trái phép, hãy thay đổi mã khóa này. Giữ kỹ mã mới ở nơi an toàn tách biệt với điện thoại. Nếu bạn quên mã này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Mã số Mở khóa Cá nhân (PUK) và mã PUK2—Các mã này (8 chữ số) sẽ cần để thay đổi mã PIN hoặc mã PIN2 bị khóa tương ứng. Nếu các mã này không được cấp cùng với thẻ SIM, liên hệ với nhà điều hành mạng của thẻ SIM bạn đang dùng.

Mã UPUK—Mã này (8 chữ số) cần để thay đổi mã UPIN bị khóa. Nếu mã này không được cấp cùng với thẻ USIM, liên hệ với nhà điều hành mạng của thẻ USIM bạn đang dùng.

Quản lý chứng chỉ

Các chứng chỉ kỹ thuật số không phải là sự bảo đảm an toàn, chứng chỉ được sử dụng để xác nhận nguồn gốc của phần mềm.

Trong giao diện quản lý chứng chỉ, bạn sẽ thấy một danh sách các chứng chỉ hợp lệ được lưu trong điện thoại của bạn. Bấm  để xem danh sách các chứng chỉ cá nhân nếu có.

Bạn nên sử dụng các chứng chỉ kỹ thuật số nếu bạn muốn kết nối với một ngân hàng trực tuyến hoặc địa chỉ trang web hoặc server từ xa khác để thực hiện các giao dịch liên quan đến việc chuyển giao các thông tin mật. Bạn nên sử dụng các chứng chỉ này nếu bạn muốn giảm bớt rủi ro do virus hoặc phần mềm phá hoại khác, đồng thời để chắc chắn về tính xác thực của phần mềm khi cần tải về và khi cài đặt phần mềm.

 **Lưu ý quan trọng:** Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, quý khách cần phải đảm bảo rằng quý khách thật sự tin người sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc về người sở hữu được liệt kê trong danh sách.

Xem chi tiết chứng chỉ—kiểm tra tính xác thực

Bạn chỉ có thể chắc chắn về danh tính hợp lệ của server khi chữ ký và thời hạn hiệu lực chứng chỉ của máy chủ được kiểm tra.

Bạn sẽ được thông báo nếu nhận diện server không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo vệ thích hợp trong điện thoại.

Để kiểm tra chi tiết chứng chỉ, di chuyển đến một chứng chỉ, và chọn **Lựa chọn > Chi tiết chứng chỉ**. Khi bạn mở xem chi tiết của chứng chỉ, tính hợp lệ của chứng chỉ sẽ được kiểm tra, và một trong số các thông báo sau đây có thể xuất hiện:

Chứng chỉ không đáng tin—Bạn chưa cài đặt bất kỳ ứng dụng nào để sử dụng chứng chỉ này. Xem phần “Thay đổi cài đặt về độ tin cậy”, trên trang 124.

Chứng chỉ hết hạn—Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ được chọn đã kết thúc.

Chứng chỉ chưa có hiệu lực—Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ được chọn chưa bắt đầu.

Chứng chỉ bị lỗi—Không thể sử dụng chứng chỉ. Liên hệ với nơi phát hành chứng chỉ.

Thay đổi cài đặt về độ tin cậy

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, quý khách cần phải đảm bảo rằng quý khách thật sự tin người sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc về người sở hữu được liệt kê trong danh sách.

Di chuyển đến một chứng chỉ hợp lệ, và chọn **Lựa chọn > Cài đặt độ tin cậy**. Tùy theo loại chứng chỉ được chọn, một danh sách các ứng dụng có thể dùng đến chứng chỉ này sẽ được hiển thị.

Cài đặt Symbian: Có—Chứng chỉ có thể xác nhận nguồn gốc của một ứng dụng hệ điều hành Symbian mới.

Internet: Có—Chứng chỉ có thể chứng nhận các server.

Cài đặt ứng dụng: Có—Chứng chỉ có thể chứng nhận nguồn gốc của ứng dụng Java™ mới.

Chọn **Lựa chọn > Ch.sửa cài đặt tin cậy** để thay đổi giá trị.

Mô-đun bảo mật

Để xem hoặc chỉnh sửa một mô-đun bảo mật (nếu có) trong **Mô-đun b.mật**, di chuyển đến mô-đun đó, và bấm . Để xem thông tin chi tiết về một mô-đun bảo mật, di chuyển đến mô-đun đó và chọn **Lựa chọn > Chi tiết bảo mật**.

Cài đặt gốc

Để cài lại một số cài đặt trở về giá trị ban đầu, chọn **Công cụ > Cài đặt > Bình thường > Cài đặt gốc**. Để thực hiện, bạn cần phải có mã khóa. Xem phần “Đ.thoại và thẻ SIM”, trên trang 121. Sau khi cài đặt lại, điện thoại có thể khởi động lâu hơn. Các tài liệu và tập tin sẽ không bị ảnh hưởng.

Định vị

Chọn **Cách định vị** được sử dụng để dò vị trí của điện thoại: **Bluetooth GPS** để sử dụng một bộ nhận GPS

ngoài tương thích với kết nối Bluetooth, và chọn **Mạng cơ sở** để sử dụng thông tin từ mạng di động (dịch vụ mạng). Thông tin vị trí có thể được sử dụng bởi các ứng dụng tương thích trong điện thoại.

Điện thoại

Để chỉnh sửa cài đặt liên quan đến việc thực hiện và nhận cuộc gọi, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Điện thoại > Cuộc gọi, Chuyển c.gọi, Chặn cuộc gọi**, hoặc **Mạng**.

Cuộc gọi

Báo số cá nhân—Bạn có thể cài hiển thị (**Có**) hoặc ẩn (**Không**) số điện thoại của bạn trên máy của người mà bạn đang gọi, hoặc giá trị này có thể được nhà cung cấp dịch vụ cài đặt trước khi bạn đăng ký thuê bao (**Do mạng cài**) (dịch vụ mạng).

Cuộc gọi chờ—Nếu bạn đã kích hoạt chức năng cuộc gọi chờ (dịch vụ mạng), mạng sẽ thông báo cho bạn biết có cuộc gọi mới trong khi đang gọi. Bật (**Kích hoạt**) hoặc tắt (**Hủy**) chức năng cuộc gọi chờ, hoặc kiểm tra xem chức năng này có được kích hoạt hay không (**Kiểm tra trạng thái**).

Từ chối c.gọi qua SMS—Chọn **Có** để gửi tin nhắn văn bản đến người gọi nhằm thông báo lý do bạn

không thể trả lời cuộc gọi. Xem phần **“Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi”**, trên trang 102.

Tin văn bản—Viết đoạn văn bản sẽ được gửi dưới dạng tin nhắn văn bản khi bạn từ chối một cuộc gọi.

Hình trong c.gọi video—Nếu video không được gửi trong một cuộc gọi video, bạn có thể chọn một hình tĩnh để hiển thị thay cho video.

Tự động gọi lại—Chọn **Bật**, và điện thoại sẽ cố gọi lại tối đa 10 lần sau lần gọi không thành công. Để ngừng chức năng gọi lại tự động, bấm .

H.thị th.lượng c.gọi—Kích hoạt cài đặt này nếu bạn muốn hiển thị thời lượng cuộc gọi trong khi gọi.

Chi tiết sau cuộc gọi—Để thời lượng của cuộc gọi hiển thị nhanh sau khi gọi, chọn **Bật**.

Quay số nhanh—Chọn **Bật**, và chọn các số được gán cho các phím quay số nhanh (**2 abc – wxyz 9**) có thể được quay số bằng cách nhấn và giữ phím. Xem thêm phần **“Quay nhanh một số điện thoại”**, trên trang 97.

Phím bất kỳ—Chọn **Bật**, và bạn có thể trả lời cuộc gọi đến bằng cách bấm nhanh phím bất kỳ, ngoại trừ phím , , , và .

Số máy đang dùng—Cài đặt này (dịch vụ mạng) chỉ được hiển thị khi thẻ SIM hỗ trợ hai số thuê bao, nghĩa là có hai số điện thoại thuê bao. Chọn số điện thoại bạn muốn sử dụng để thực hiện cuộc gọi và

gửi tin nhắn văn bản. Bạn có thể trả lời cuộc gọi trên cả hai số máy bất kể đã chọn số máy nào. Nếu bạn chọn **Số máy 2** nhưng chưa thuê bao dịch vụ mạng này, bạn sẽ không thực hiện được cuộc gọi. Khi số máy 2 được chọn, **2** sẽ hiển thị khi ở chế độ chờ.

 **Mẹo!** Để chuyển đổi giữa các số máy, bấm và giữ  **#** khi ở chế độ chờ.

Đổi số máy—Để ngăn việc lựa chọn số thuê bao (dịch vụ mạng), chọn **Tắt** nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Để thay đổi cài đặt này, bạn cần mã PIN2.

Chuyển c.gọi

Chuyển c.gọi cho phép bạn chuyển hướng các cuộc gọi đến hộp thư thoại hoặc một số điện thoại khác. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn cuộc gọi bạn muốn chuyển hướng và tùy chọn chuyển hướng. Để chuyển hướng các cuộc gọi thoại khi máy bận hoặc khi bạn từ chối cuộc gọi đến, chọn **Khi máy bận**. Bật (**Bật**) hoặc tắt (**Hủy**) chức năng chuyển hướng, hoặc kiểm tra xem chức năng này có được kích hoạt không (**Kiểm tra trạng thái**).

Bạn có thể khởi động nhiều tùy chọn chuyển hướng cùng một lúc. Khi tất cả cuộc gọi được chuyển hướng,  sẽ hiển thị ở chế độ chờ.

Không thể cùng một lúc sử dụng cả chức năng chặn cuộc gọi lẫn chuyển hướng cuộc gọi.

Chặn cuộc gọi

Chức năng **Chặn cuộc gọi** (dịch vụ mạng) cho phép bạn hạn chế cuộc gọi đi hoặc nhận cuộc gọi đến. Để thay đổi các cài đặt này, bạn cần mã mã chặn cuộc gọi do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Chọn tùy chọn chặn cuộc gọi bạn muốn và bật (**Kích hoạt**) hoặc tắt (**Hủy**) chức năng này hoặc kiểm tra xem chức năng này đã được kích hoạt chưa (**Kiểm tra trạng thái**). **Chặn cuộc gọi** sẽ ảnh hưởng đến tất cả các cuộc gọi, bao gồm các cuộc gọi dữ liệu.

Không thể cùng một lúc sử dụng cả chức năng chặn cuộc gọi lẫn chuyển hướng cuộc gọi.

Khi các cuộc gọi bị chặn, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến các số điện thoại khẩn cấp chính thức nhất định.

Mạng

Điện thoại của bạn có thể tự động chuyển đổi giữa các mạng GSM và UMTS. Mạng GSM được chỉ báo bằng  khi ở chế độ chờ. Mạng UMTS được chỉ báo bằng **3G**.

Chế độ mạng (chỉ hiển thị nếu được nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ)—Chọn mạng để sử dụng. Nếu bạn chọn **Chế độ song song**, điện thoại sẽ tự động chọn mạng GSM hoặc UMTS tùy thuộc vào các thông số mạng và thỏa thuận hòa mạng giữa các nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm chi tiết.

Chọn nhà điều hành—Chọn **Tự động** để cài điện thoại tìm và chọn một trong các mạng hiện có, hoặc **Thủ công** để chọn mạng trong danh sách mạng theo cách thủ công. Nếu việc kết nối vào mạng bạn tự chọn không thành công, điện thoại sẽ báo lỗi và yêu cầu bạn chọn lại mạng. Mạng được chọn phải có thỏa thuận hòa mạng với mạng của mạng di động chủ.

☀ **Chú giải:** Thỏa thuận hòa mạng là một thỏa thuận giữa hai hoặc nhiều nhà cung cấp dịch vụ mạng cho phép người sử dụng dịch vụ của một nhà cung cấp dịch vụ sử dụng dịch vụ của những nhà cung cấp dịch vụ khác.

Hiển thị th.tin mạng—Chọn **Bật** để cài điện thoại chỉ báo khi điện thoại được sử dụng trong mạng di động dựa trên công nghệ mạng MCN và để nhận thông tin về mạng này.

Kết nối

Để chỉnh sửa điểm truy cập và các cài đặt kết nối khác, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Kết nối > Bluetooth, USB, Điểm truy cập, Dữ liệu gói, Cuộc gọi data, Cài đặt SIP, Cấu hình**, hoặc **Kiểm soát tên điểm truy cập**.

Để biết thêm về cài đặt USB, xem phần **“USB”**, trên trang 75.

Để biết thêm về cài đặt Bluetooth, xem phần **“Cài đặt”**, trên trang 72.

Kết nối dữ liệu và điểm truy cập

Điện thoại của bạn hỗ trợ các kết nối truyền dữ liệu gói (dịch vụ mạng), ví dụ như GPRS trong mạng GSM. Khi bạn sử dụng điện thoại trong các mạng GSM và UMTS, các kết nối đa dữ liệu có thể được kích hoạt cùng lúc và các điểm truy cập có thể dùng chung một kết nối dữ liệu. Trong mạng UMTS, kết nối dữ liệu vẫn được duy trì trong khi diễn ra các cuộc gọi thoại.

Để thiết lập một kết nối dữ liệu, bạn cần phải có một điểm truy cập. Bạn có thể xác định nhiều điểm truy cập khác nhau, ví dụ như:

- Điểm truy cập MMS dùng để gửi và nhận tin nhắn đa phương tiện.

- Điểm truy cập (IAP) dùng để gửi và nhận e-mail và kết nối vào internet.

Đối với các dịch vụ bạn muốn truy cập, bạn cần phải tham khảo ý kiến nhà cung cấp dịch vụ về loại điểm truy cập. Để biết tính khả dụng và thuê bao đến các dịch vụ kết nối dữ liệu gói, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Điểm truy cập

Bạn có thể nhận cài đặt điểm truy cập dưới dạng tin nhắn từ nhà cung cấp dịch vụ. Xem phần **“Dữ liệu và các thông số cài đặt”**, trên trang 86. Một số hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng. Biểu tượng  cho biết điểm truy cập được bảo vệ, và  cho biết điểm truy cập dữ liệu gói.

Để tạo một điểm truy cập mới, chọn **Lựa chọn > Điểm truy cập mới**.

Để chỉnh sửa cài đặt cho một điểm truy cập, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa**. Thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ.

Tên kết nối—Đặt tên mô tả cho kết nối.

Kiểu dữ liệu—Chọn kiểu kết nối dữ liệu.

Tùy thuộc vào kiểu kết nối dữ liệu bạn chọn, chỉ có một số trường cài đặt có thể sử dụng. Điền tất cả các trường được đánh dấu bằng đoạn **Phải xác định**, hoặc có dấu hoa thị màu đỏ. Các trường khác có thể để trống, trừ phi bạn được nhà cung cấp dịch vụ hướng dẫn làm cách khác.

Để có thể sử dụng kết nối dữ liệu, nhà cung cấp dịch vụ mạng phải hỗ trợ chức năng này, và nếu cần, kích hoạt chức năng này bằng thẻ SIM của bạn.

Điểm truy cập dữ liệu gói

Thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ.

Tên điểm truy cập—Bạn có thể hỏi nhà cung cấp dịch vụ để biết tên điểm truy cập.

Tên người dùng—Máy sẽ yêu cầu tên thuê bao để thiết lập kết nối dữ liệu, và tên thuê bao này thường do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Hỏi mật khẩu—Nếu bạn muốn nhập mật mã mỗi khi đăng nhập vào server, hoặc nếu bạn muốn lưu mật mã vào máy, chọn **Có**.

Mật khẩu—Máy sẽ yêu cầu mật mã để thiết lập kết nối dữ liệu, và mật mã này thường được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Việc xác nhận—Chọn **Bình thường** hoặc **An toàn**.

Trang chủ—Tùy thuộc vào điểm truy cập bạn đang thiết lập, nhập địa chỉ trang web hoặc địa chỉ của trung tâm nhắn tin đa phương tiện.

Chọn **Lựa chọn > Cài đặt nâng cao** để thay đổi các thông số cài đặt cấu hình sau:

Loại mạng—Chọn loại giao thức internet để sử dụng: **IPv4** hoặc **IPv6**. Các thông số cài đặt khác tùy thuộc vào loại mạng được chọn.

Địa chỉ IP điện thoại (chỉ IPv4)—Nhập địa chỉ IP của điện thoại.

Địa chỉ DNS—Trong **Địa chỉ DNS chính**, nhập địa chỉ IP của server DNS chính. Trong **Địa chỉ DNS phụ**, nhập địa chỉ IP của server DNS phụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ internet để có các địa chỉ này.

Đ.chỉ máy chủ proxy—Xác định địa chỉ của server proxy.

Số cổng proxy—Nhập số cổng proxy.

Dữ liệu gói

Các cài đặt dữ liệu gói ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập dùng kết nối truyền dữ liệu.

Kết nối dữ liệu gói—Nếu bạn chọn **Khi có** và bạn đang ở trong mạng có hỗ trợ dữ liệu gói, điện thoại sẽ đăng ký vào mạng để truyền dữ liệu. Việc bắt đầu

một kết nối dữ liệu gói hiện hành (ví dụ để gửi và nhận e-mail) sẽ được thực hiện nhanh hơn. Nếu không nằm trong vùng phủ sóng của dịch vụ dữ liệu, điện thoại sẽ tìm cách khởi tạo một kết nối dữ liệu gói theo định kỳ. Nếu bạn chọn **Khi cần**, điện thoại sẽ chỉ sử dụng kết nối truyền dữ liệu khi nào bạn kích hoạt một ứng dụng hay tác vụ cần đến kết nối này.

Điểm truy cập—Cần có tên điểm truy cập để sử dụng điện thoại như một modem truyền dữ liệu cho máy tính.

Cuộc gọi dữ liệu

Các cài đặt cuộc gọi dữ liệu ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập sử dụng kết nối cuộc gọi dữ liệu GSM.

Thời gian trực tuyến—Để cài cuộc gọi dữ liệu tự động ngắt kết nối sau một khoảng thời gian chờ nếu không có hoạt động gì. Để nhập thời gian chờ, chọn **Người dùng đã tạo**, và nhập thời gian theo phút. Nếu bạn chọn **Không giới hạn**, các cuộc gọi dữ liệu sẽ không tự động được ngắt kết nối.

Cài đặt SIP

Cài đặt SIP (giao thức khởi tạo phiên họp) cần cho một số dịch vụ mạng nhất định sử dụng SIP, chẳng

hạn như chia sẻ video. Bạn có thể nhận thông số cài đặt dưới dạng tin nhắn văn bản đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ. Bạn có thể xem, xóa, hoặc tạo các cấu hình cài đặt này trong **Cài đặt SIP**.

Các cấu hình

Bạn có thể nhận các thông số cài đặt server tin cậy từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng tin nhắn cấu hình. Bạn có thể lưu, xem hoặc xóa các thông số cài đặt này trong **Cấu hình**.

Kiểm soát tên điểm truy cập

Với dịch vụ **Kiểm soát tên điểm truy cập**, bạn có thể giới hạn các kết nối dữ liệu gói và chỉ cho phép điện thoại sử dụng những điểm truy cập dữ liệu gói nhất định.

Cài đặt này chỉ khả dụng nếu thẻ SIM hỗ trợ dịch vụ kiểm soát điểm truy cập.

Để bật hoặc tắt dịch vụ kiểm soát hoặc để thay đổi các điểm truy cập được phép, chọn **Lựa chọn** và chọn tùy chọn tương ứng. Để thay đổi các tùy chọn này, bạn cần mã PIN2. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có mã này.

Ứng dụng



Để chỉnh sửa cài đặt của một số ứng dụng trong điện thoại, bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Ứng dụng**. Các cài đặt này cũng khả dụng trong mỗi thiết bị bằng cách chọn tùy chọn cài đặt.

Giải quyết sự cố: Hỏi & Đáp

Mã truy cập

Hỏi: Các mã khóa, mã PIN và mã PUK là gì?

Đáp: Mã khóa mặc định là **12345**. Nếu bạn quên hoặc làm mất mã khóa, liên hệ với đại lý bán lẻ điện thoại của bạn.

Nếu bạn quên hoặc làm mất mã PIN hoặc mã PUK, hoặc nếu bạn không nhận được các mã này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến.

Để biết thêm thông tin về các mật mã, hãy liên hệ với nhà cung cấp điểm truy cập, ví dụ nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) thương mại hoặc nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến.

Pin

Hỏi: Vì sao pin của tôi rất nhanh hết điện?

Đáp: Các chức năng có sử dụng công nghệ Bluetooth hoặc cho phép các chức năng đó hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác sẽ làm hao pin và giảm tuổi thọ của pin.

Ngoài ra, các kết nối dữ liệu gói cũng làm tăng nhu cầu về nguồn pin. Nếu bạn đã cài **Kết nối dữ liệu gói** là **Khi có** trong **Cài đặt kết nối**, và

điện thoại không ở trong phạm vi phủ sóng của mạng dữ liệu gói (GPRS), thỉnh thoảng điện thoại sẽ tìm cách thiết lập kết nối dữ liệu gói, điều này làm tăng nhu cầu về nguồn pin. Để kéo dài thời gian sử dụng điện thoại, hãy tắt công nghệ Bluetooth khi không cần đến nó. Đồng thời cài **Kết nối dữ liệu gói** là **Khi cần**. Để đóng tất cả các ứng dụng đang chạy ẩn, và bạn không sử dụng, bấm và giữ **⌘**, và chọn các ứng dụng từ danh sách. Sau đó thoát khỏi ứng dụng.

Ứng dụng bị treo.

Hỏi: Làm thế nào để đóng một ứng dụng đang bị treo?

Đáp: Bấm và giữ **⌘**. Di chuyển đến ứng dụng, và bấm **⌘** để đóng ứng dụng.

Khả năng kết nối Bluetooth

Hỏi: Tại sao tôi không tìm thấy máy của bạn tôi?

Đáp: Kiểm tra xem cả hai thiết bị có tương thích không, đã kích hoạt kết nối Bluetooth chưa, và kết nối này có ở chế độ ẩn không. Đồng thời, kiểm tra xem khoảng cách giữa hai thiết bị có vượt quá 10 mét (33 bộ) và giữa chúng

có các bức tường chắn hoặc chướng ngại vật nào không.

Hỏi: Vì sao tôi không thể ngắt kết nối Bluetooth?

Đáp: Nếu có một thiết bị khác kết nối với điện thoại, bạn có thể ngắt kết nối từ thiết bị đó hoặc ngưng kích hoạt kết nối Bluetooth. Chọn **Công cụ > Bluetooth > Bluetooth > Tắt**.

Camera

Hỏi: Vì sao hình ảnh có vẻ lem nhem?

Đáp: Kiểm tra xem cửa sổ bảo vệ ống kính camera có sạch không.

Màn hình

Hỏi: Vì sao có hiện tượng thiếu, phai màu, hay có các chấm sáng xuất hiện trên màn hình mỗi khi tôi bật điện thoại của tôi?

Đáp: Đây là một đặc tính của loại màn hình này. Một số màn hình có thể chứa các điểm ảnh hoặc dấu chấm đang nhấp nháy. Đây là điều bình thường, không phải lỗi màn hình.

Không đủ bộ nhớ

Hỏi: Tôi có thể làm gì nếu điện thoại của tôi thiếu bộ nhớ?

Đáp: Theo định kỳ, bạn có thể xóa những mục không sử dụng được lưu trong điện thoại để tránh làm chậm bộ nhớ. Xem phần "**Không đủ**

bộ nhớ — làm trống bộ nhớ", trên trang 28.

Để xóa thông tin liên lạc, ghi chú lịch, thời gian gọi, cuộc cuộc gọi, điểm trò chơi hoặc bất kỳ dữ liệu nào khác, hãy vào ứng dụng tương ứng để xóa dữ liệu. Nếu bạn xóa nhiều mục dữ liệu cùng lúc và gặp phải một trong các thông báo sau: **Không đủ bộ nhớ để thực thi tác vụ. Xóa bớt một số dữ liệu trước.** hoặc **Bộ nhớ gần hết. Xóa bớt một số dữ liệu từ bộ nhớ máy.**, hãy thử xóa lần lượt từng mục (bắt đầu từ mục nhỏ nhất).

Để xem những loại dữ liệu bạn đang có và dung lượng bộ nhớ đã dùng cho từng nhóm dữ liệu khác nhau, bấm **⌘**, và chọn **Công cụ > Quản lý tập tin > Lựa chọn > Chi tiết bộ nhớ**.

Hỏi: Tôi phải làm cách nào để lưu dữ liệu trước khi xóa chúng?

Đáp: Bạn có thể lưu dữ liệu bằng một trong các cách sau:

- Sử dụng bộ Nokia Nseries PC Suite để tạo bản dự phòng cho tất cả các dữ liệu vào máy tính tương thích.
- Gửi hình ảnh đến địa chỉ e-mail của bạn, sau đó lưu hình ảnh vào máy tính của bạn.
- Sử dụng kết nối Bluetooth để chuyển dữ liệu đến một thiết bị tương thích.
- Lưu dữ liệu trên thẻ nhớ tương thích.

Nhắn tin

Hỏi: Vì sao tôi không thể chọn một số liên lạc?

Đáp: Thẻ liên lạc có thể không có một số điện thoại hay một địa chỉ e-mail. Hãy thêm các thông tin còn thiếu này vào thẻ liên lạc trong **Danh bạ**.

Nhắn tin đa phương tiện

Hỏi: Ghi chú **Đang tải tin** sẽ được hiển thị nhanh trên màn hình. Chuyện gì đang xảy ra?

Đáp: Điện thoại đang cố nhận tin nhắn đa phương tiện về từ trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Kiểm tra xem cài đặt tin nhắn đa phương tiện được xác nhận đúng chưa và không có lỗi nào trong phần nhập số điện thoại và địa chỉ. Bấm **↵**, và chọn **Nhắn tin > Lựa chọn > Cài đặt > Tin đa ph. tiện**.

Hỏi: Làm thế nào để ngắt kết nối dữ liệu khi điện thoại cứ lập đi lập lại phiên kết nối?

Đáp: Để không cho điện thoại thực hiện kết nối dữ liệu, bấm **↵**, và chọn **Nhắn tin > Lựa chọn > Cài đặt > Tin đa phương tiện > Tải tin đa ph. tiện** và chọn một trong những tùy chọn sau:
Thủ công—để yêu cầu trung tâm nhắn tin đa phương tiện lưu các tin nhắn để tải về sau. Bạn sẽ nhận được một thông báo khi có một tin nhắn đa phương tiện mới mà bạn có thể tải về từ trung tâm nhắn tin đa phương tiện.

Tắt—để bỏ qua tất cả các tin nhắn đa phương tiện được gửi đến. Sau thay đổi này, điện thoại sẽ không thực hiện bất kỳ kết nối mạng nào liên quan đến nhắn tin đa phương tiện.

Kết nối với máy PC

Hỏi: Vì sao tôi không thể thiết lập kết nối điện thoại với máy PC?

Đáp: Bạn cần đảm bảo rằng bộ Nokia Nseries PC Suite đã được cài đặt và đang hoạt động trên máy PC. Xem hướng dẫn sử dụng Nokia Nseries PC Suite trên đĩa CD. Để biết thêm thông tin về cách sử dụng Nokia Nseries PC Suite, xem phần trợ giúp trên Nokia Nseries PC Suite hoặc vào trang hỗ trợ www.nokia-asia.com.

Hỏi: Tôi có thể sử dụng điện thoại làm modem fax cùng với một máy PC tương thích không?

Đáp: Bạn không thể sử dụng điện thoại của bạn làm modem fax. Tuy nhiên, với chức năng chuyển hướng cuộc gọi, (dịch vụ mạng), bạn có thể chuyển hướng các cuộc gọi fax đến về một số điện thoại khác.

Thông tin về pin

Sạc và xả pin

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế cho riêng cho loại thiết bị này.

Nếu pin thay thế được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc.

Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã nạp đầy kết nối với bộ sạc, vì việc nạp quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư.

Không để pin bị chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Để pin trong môi trường nóng hoặc lạnh, chẳng hạn như trong xe đóng kín cửa vào mùa đông hoặc mùa hè sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Thiết bị có thể tạm ngừng hoạt động khi pin bị nóng hoặc lạnh, ngay cả khi pin đã được sạc đầy. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ dưới đông.

Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Pin cũng có thể phát nổ nếu bị hỏng. Bỏ pin theo quy định trong nước. Tái chế lại pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Không tháo rời hay đập vụn pin. Nếu pin bị rò, không để chất lỏng bị rò tiếp xúc với da hoặc mắt. Trong trường hợp bị tiếp xúc với chất rò rỉ, xả nước vào da hoặc mắt ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

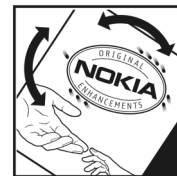
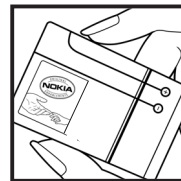
Hướng dẫn xác thực pin Nokia

Luôn sử dụng các loại pin chính hãng Nokia để đảm bảo an toàn cho quý khách. Để chắc chắn sẽ mua được pin Nokia chính hãng, hãy mua pin tại đại lý ủy quyền của Nokia, và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều bằng cách thực hiện theo các bước sau:

Việc thực hiện thành công đầy đủ các bước cũng không phải là sự bảo đảm hoàn toàn để xác thực pin chính hãng. Nếu quý khách có bất cứ lý do gì để nghi ngờ rằng pin của quý khách không phải là phụ kiện chính hãng Nokia, quý khách nên ngưng sử dụng ngay lập tức. Nếu quý khách không thể xác minh pin có phải là của chính hãng hay không, hãy trả lại pin cho nơi bán.

Xác thực ảnh ba chiều

- 1 Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, quý khách phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.
- 2 Khi quý khách nghiêng ảnh ba chiều sang trái, phải, lên trên và xuống dưới, quý khách phải thấy được 1, 2, 3 và 4 chấm lần lượt trên mỗi cạnh.



Phải làm gì nếu pin của quý khách không phải là chính hãng?

Nếu quý khách không thể xác nhận pin Nokia của quý khách qua hình nổi ba chiều trên nhãn là pin chính hãng Nokia, đề nghị quý khách không sử dụng pin này. Việc sử dụng pin không được nhà sản xuất phê chuẩn có thể gây nguy hiểm, và có thể dẫn

đến hiệu năng hoạt động kém hoặc làm hỏng thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách. Việc sử dụng này cũng có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào đối với thiết bị.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, truy cập trang web www.nokia-asia.com/batterycheck.

Phụ kiện chính hãng

Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Chọn các phụ kiện thích hợp với nhu cầu liên lạc của riêng mình.



Một vài phụ kiện được mô tả chi tiết dưới đây.

Để biết thêm về các phụ kiện có sẵn, liên hệ với đại lý tại địa phương. Sau đây là một số hướng dẫn thực tế về cách sử dụng phụ kiện:

- Để phụ kiện ngoài tầm tay trẻ em.
- Khi bạn rút dây dẫn của bất kỳ phụ kiện nào ra, cắm vào phích cắm, không nên kéo dây.
- Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại di động trong xe xem đã được lắp và vận hành đúng chưa.

Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện do nhà sản xuất điện thoại kiểm duyệt. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

Điện nguồn

Loại	Thời gian thoại *	Thời gian chờ *
BL-4B	tối đa 120 phút (WCDMA)	tối đa 8,5 ngày (WCDMA)
	tối đa 165 phút (GSM)	tối đa 8,5 ngày (GSM)

* Thời gian hoạt động có thể thay đổi tùy thuộc thẻ SIM, các cài đặt mạng và sử dụng, cách thức và môi trường sử dụng. Sử dụng đài FM và bộ tai nghe tích hợp sẽ ảnh hưởng đến thời gian thoại và thời gian chờ.

Giữ gìn và Bảo trì

Thiết bị của quý khách là sản phẩm có thiết kế và kỹ thuật lắp ráp cao cấp, vì vậy nên được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất các bảo hành.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của quý khách bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi điện thoại, và để điện thoại thật khô trước khi lắp pin trở lại.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của thiết bị có thể bị hư hỏng.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi nóng. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, làm cong hoặc cháy một số bộ phận nhất định bằng nhựa.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi lạnh. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường của nó, hơi ẩm có thể đọng lại trong thiết bị và gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch điện tử và phần cơ khí tinh vi bên trong.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi thiết bị.

- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến điện thoại hoạt động không đúng.
- Dùng miếng vải mềm, sạch và khô để lau chùi các ống kính, ví dụ như camera, bộ cảm biến khoảng cách, và bộ cảm biến ánh sáng.
- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã được phê chuẩn. Các sửa đổi, hoặc việc lắp ăng-ten hoặc các thiết bị đi kèm không được phê chuẩn có thể làm hư điện thoại và vi phạm các quy định về thiết bị vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Luôn tạo bản sao dự phòng cho các dữ liệu mà quý khách muốn giữ lại, chẳng hạn như là các số liên lạc và các ghi chú trên lịch.
- Thỉnh thoảng cài lại điện thoại bằng cách tắt điện thoại và tháo pin ra, để điện thoại hoạt động ở tình trạng tối ưu.

Tất cả các đề nghị này sẽ áp dụng chung cho thiết bị, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện nâng cấp nào của quý khách. Nếu bất cứ thiết bị nào không hoạt động đúng, đem máy đến dịch vụ được ủy quyền gần nhất để sửa chữa.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

Trẻ em

Thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách có thể có các linh kiện nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay với của trẻ em.

Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các hướng dẫn về tiếp xúc RF khi sử dụng ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách cơ thể ít nhất 1,5 cm (5/8 inch). Khi sử dụng túi đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa để mang thiết bị bên mình, quý khách cần đảm bảo chúng không chứa kim loại và đặt chúng ở vị trí cách xa cơ thể theo khoảng cách nêu trên.

Để truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Trong một số trường hợp, việc truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu có thể bị chậm trễ cho đến khi có được kết nối tốt. Đảm bảo các hướng dẫn riêng về khoảng cách nêu trên được tuân thủ cho đến khi việc truyền dữ liệu hoàn tất.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

Thiết bị y tế

Việc sử dụng bất kỳ thiết bị truyền phát vô tuyến nào, kể cả điện thoại vô tuyến, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ đầy đủ không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài hay không hoặc khi quý khách có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tắt thiết bị khi ở trong các cơ sở y tế khi tại những nơi đó có dân qui định yêu cầu quý khách tắt thiết bị. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc y tế có thể đang sử dụng các thiết bị nhạy với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu 15,3 cm (6 inch) giữa một thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy cần:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế trên 15,3 cm (6 inch) khi thiết bị không dây được bật.
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Nghe thiết bị không dây bằng tai đối diện với máy thiết bị y tế để giảm thiểu nguy cơ gây nhiễu.

- Tắt thiết bị không dây ngay lập tức nếu có lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Đọc và thực hiện theo các hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu bạn có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính. Nếu xảy ra nhiễu sóng, tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Xe cộ

Tín hiệu RF có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các loại xe, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống khóa) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí. Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc đại diện của họ về xe của quý khách hoặc bất kỳ thiết bị nào được gắn thêm trên xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa chữa không đúng có thể gây nguy hiểm và làm vô hiệu bất cứ bảo hành nào có thể được áp dụng cho thiết bị. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc

chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện nâng cấp, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc trong khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trong xe không được lắp đặt đúng cách thì khi túi đệm khí bung ra có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Cấm sử dụng thiết bị này khi ở trên máy bay. Tắt thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể là bất hợp pháp.

Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt thiết bị của quý khách khi ở trong khu vực có môi trường phát nổ tiềm ẩn và phải tuân theo tất cả các biển báo và bảng hướng dẫn. Môi trường gây nổ tiềm ẩn bao gồm cả các khu vực nơi quý khách thông thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tắt điện thoại tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như khi ở gần trụ đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế được áp dụng đối với việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng

không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Những khu vực này bao gồm dưới boong tàu, các phương tiện truyền dẫn hoặc chứa hóa chất, các phương tiện sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hay butan); và những nơi không khí có chứa hóa chất hay những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loại.

Cuộc gọi khẩn cấp

 **Chú ý quan trọng:** Điện thoại vô tuyến này, cũng như các thiết bị vô tuyến khác, sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Do đó, các kết nối không được đảm bảo trong mọi điều kiện. Quý khách không nên chỉ duy nhất dựa vào bất cứ thiết bị vô tuyến nào cho các cuộc liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

- 1 Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Một số mạng có thể yêu cầu phải lắp đúng cách thức thẻ SIM hợp lệ vào thiết bị.
- 2 Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
- 3 Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
- 4 Bấm phím gọi.

Nếu đang sử dụng một số các chức năng nhất định, trước tiên quý khách có thể phải tắt các chức năng đó mới có thể gọi số khẩn cấp được. Nếu thiết bị đang ở cấu hình không trực tuyến hoặc cấu hình trên máy bay, quý khách cần thay đổi cấu hình để kích hoạt chức năng điện thoại trước khi quý khách có thể thực hiện cuộc gọi khẩn cấp. Để biết thêm thông tin, tham khảo tài liệu hướng dẫn này hoặc tham vấn ý kiến của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

Thông tin về chứng nhận (SAR)

THIẾT BỊ DI ĐỘNG NÀY ĐÁP ỨNG CÁC HƯỚNG DẪN VỀ TIẾP XÚC VỚI SÓNG VÔ TUYẾN.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các ngưỡng an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là $2,0 \text{ W/kg}^*$ bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì điện thoại được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nối mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số các yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và một trạm phát của mạng. Giá trị SAR cao nhất theo các hướng dẫn của ICNIRP khi sử dụng thiết bị này gần tai là $1,04 \text{ W/kg}$.

Việc sử dụng các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp cho thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử

ngiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia-asia.com.

* Giá trị SAR có thể khác nhau tùy thuộc vào các yêu cầu báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Để biết thêm thông tin về SAR ở những khu vực khác, vui lòng xem mục thông tin sản phẩm tại địa chỉ web: www.nokia.com.

Từ mục

- A**
- Adobe reader 110
 - an toàn
 - các nguyên tắc 12
 - c cuộc gọi khẩn cấp 141
 - thông tin bổ sung 139
- Â**
- âm
 - Xem phần *âm báo*
 - âm thanh
 - điều chỉnh âm lượng 25
 - ghi âm 111
 - tắt âm báo 102
- B**
- bảo hộ
 - Xem phần
 - bảo trì 138
 - bảo vệ phim 26, 121
 - bài hát
 - chuyển 31
 - định dạng tập tin 29
 - bàn phím không dây 111
 - báo cáo gửi 90
 - báo lại 80
- báo thức** 80
- Bluetooth**
- bảo mật 73
 - địa chỉ thiết bị 73
 - ghép nối 73
 - gửi dữ liệu 73
 - kết nối 71
 - tắt 72
- bộ chuyển đổi** 110
- bộ nhớ**
- làm trống bộ nhớ 28, 51, 103
 - xem mức sử dụng bộ nhớ 28
- bộ sạc** 15
- bộ sưu tập**
- chỉnh sửa hình ảnh 53
 - diễn thuyết 58
 - hình ảnh và video 44, 48
 - in hình ảnh 51
 - làm trống bộ nhớ 51
 - sắp xếp các tập tin trong album 50, 52
 - thanh công cụ hoạt động 49
 - thùng in 50
 - trình chiếu 57
- C**
- cache, xóa 68
 - camera
 - biên tập phim 54
 - cảnh 43
 - cài đặt camera hình tĩnh 41
 - cài đặt hình ảnh 42
 - chế độ chụp liên tiếp 43, 44
 - chế độ nắp gấp đóng 38
 - chế độ nắp gấp mở 39
 - chụp hình 38
 - chụp tự động 44
 - đèn flash 42
 - hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc 42
 - lưu đoạn phim 44, 45
 - quay video 44
 - thanh công cụ hoạt động 39
 - thông số cài đặt máy quay video 46
 - cảnh
 - các cảnh cho video 43
 - các cảnh chụp ảnh 43
 - cài đặt 127
 - bảo mật 121

bình thường 119
 cài đặt gốc 124
 cài đặt riêng 119
 cài đặt riêng điện thoại 59
 chặn cuộc gọi 126
 chuyển hướng cuộc gọi 126
 chứng chỉ 123
 cuộc gọi dữ liệu 129
 điểm truy cập 128
 e-mail 87, 91
 kết nối 127
 Khả năng kết nối Bluetooth 72
 khóa bàn phím 121
 màn hình 119
 màn hình phụ 120
 mã khóa 122
 Mã PIN 122
 Mã UPIN 122
 mã UPUK 123
 ngôn ngữ 120
 nhắn tin 89
 phụ kiện 121
 SIP 129
 tin nhắn đa phương tiện 90
 tin nhắn văn bản 89
 trình tiết kiệm điện 119
 ứng dụng 119
 xác định 19

cài đặt bảo mật 121
 cài đặt các ứng dụng 113
 cài đặt dữ liệu gói 129
 cài đặt ngôn ngữ 120
 cài đặt phụ kiện 121
 cài đặt riêng 60
 các chế độ
 nắp gấp đóng 20
 nắp gấp mở 21
 truy cập các tính năng 20
 các chỉ báo
 camera hình tĩnh 39
 cần biết 24
 quay video 45
 các cuộc gọi gần đây 103
 các đoạn ghi âm 48
 các đoạn phim 48
 các phím 21
 Các phím âm lượng 23
 Các phím nhanh trên vỏ 23
 các tập tin svg 58
 các ứng dụng
 cài đặt 113
 Java 113
 tháo 115
 Cáp
 chuyển các video clip 55
 cáp dữ liệu 75

Cáp dữ liệu USB 75
 cân bằng trắng 42
 cấu hình 59, 130
 cấu hình không trực tuyến 60
 cập nhật phần mềm 19, 76
 cỡ chữ 119
 cuộc gọi
 bị nhỡ 103
 cài đặt 125
 chặn 126
 chia sẻ video 99
 chờ 102
 chuyển 102
 chuyển hướng 126
 nhận 103
 quốc tế 95
 thời lượng 103
 thực hiện 95
 trả lời 102
 từ chối 102
 cuộc gọi bị nhỡ 103
 cuộc gọi dữ liệu, cài đặt 129
 cuộc gọi hội nghị 96
 cuộc gọi video
 thực hiện 98
 trả lời 102
 từ chối 102

Ch

chế độ chờ 59, 62, 120
 chế độ chụp liên tiếp 43
 chế độ mạng 127
 chế độ nắp gấp đóng 20
 chế độ nắp gấp mở 21
 chế độ nghỉ 25, 120
 chế độ sử dụng SIM từ xa 74
 chuyển nội dung từ điện thoại khác 23
 chuyển nhạc 31
 chủ đề 60
 chụp tự động, camera 44
 chứng chỉ 123
 chỉ mục 64
 chỉnh sửa hình ảnh 53

D

danh bạ
 Xem phần *thé liên lạc*
 DRM
 Xem phần quản lý quyền kỹ thuật số

Đ

đèn LED trình tiết kiệm điện 25
 điều chỉnh âm lượng
 điều chỉnh âm lượng 25
 loa 25

trong khi gọi 95
 điều khiển tên điểm truy cập 130
 Điện nguồn 137
 điểm truy

Xem *điểm truy cập*
 điểm truy cập 127
 đồng bộ hóa 76
 đồng hồ 80
 độ bù phơi sáng 43
 độ nhạy sáng 43
 độ phân giải
 cài đặt chất lượng hình ảnh 41
 cài đặt chất lượng video 46
 chụp hình 38
 định dạng tập tin
 .3gp 38
 .mp4 38
 .sis 113
 .jad 113
 .jar 113, 114
 máy nghe nhạc 29
 RealPlayer 35
 định vị 117

E

e-mail
 cài đặt 91
 gửi 84
 hộp thư từ xa 87

lưu 93
 mở 87, 88
 nhận từ hộp thư 87
 tải tự động 88
 viết 84
 xem tập tin đính kèm 88
 xóa hộp thư 91
 xóa tin nhắn 88

G

giải quyết sự cố 131
 giờ 80
 gọi số ẩn định 108
 ghi chú 111
 gửi
 các đoạn phim 51, 55
 tin nhắn 84
 thẻ liên lạc, danh thiếp 106
 GPRS
 Xem phần *kết nối dữ liệu*
 GPS
 định vị 117

H

hình ảnh
 Xem phần *Bộ sưu tập*
 Xem phần *gallery*
 hình nền
 màn hình phụ 61

sử dụng hình ảnh 41, 49
thay đổi 60
hộp thư 87
hộp thư thoại 96
 chuyển hướng cuộc gọi đến
 hộp thư thoại 126
 thay đổi số điện thoại 96
hộp thư từ xa 87
I
in ấn
 hình 51
internet
 Xem phần *web*
J
Java 113
K
kết nối
 cài đặt 127
kết nối dữ liệu
 các chỉ báo 24
 chi tiết 71
 kết thúc 71
 mạng 13, 126
 thiết lập 127
kết nối máy tính 75
Kết nối PC 75
kiểu chuông

kiểu chuông riêng 108
 Xem thêm phần *cấu hình*
Kh
khẩu lệnh 117
 gọi điện 97
khóa bàn phím 26, 121
L
LED 25, 120
lệnh dịch vụ 83
lệnh thoại 97, 117
Lệnh USSD 83
loa 25
loa điện thoại
 Xem *loa*
lịch
 đồng bộ Nokia Nseries PC
 Suite 81
 tạo các mục nhập 80
M
màn hình chờ
 Xem *chế độ chờ*
màn hình phụ
 cài đặt 120
 cài đặt riêng 61
 nắp gập đóng 20
màn hình riêng 61
mã 122

mã bảo vệ
 Xem phần *mã khóa*
mã khóa 122
 Xem phần *quản lý*
Mã PIN 122
Mã PUK 123
Mã UPIN 122
mã UPUK 123
máy ghi âm 111
máy nghe nhạc
 chuyển nhạc 31
 cửa hàng nhạc 31
 danh sách nhạc 30
 định dạng tập tin 29
 tải nhạc xuống 31
máy tính 110
menu, sắp xếp lại 59
MMS
 Xem phần *tin nhắn đa phương*
 tiện
movie, muvee
 quick muvee 56
 tùy chỉnh muvee 56
N
ngày 80
ngôn ngữ điện thoại 120
ngôn ngữ viết 120
Nokia Lifeblog 36

Nh

nhạc

Xem phần *máy nghe nhạc*

nhắn tin

cài đặt 89

e-mail 84

hộp thư 87

hộp thư đến 86

tin nhắn đa phương tiện 84

tin nhắn quảng bá 93

tin nhắn văn bản 84

nhật ký

lọc 104

thời lượng 104

xóa nội dung 104

nhật ký cuộc gọi

Xem phần *Nhật ký*

nhật ký web 36

P

pin

được thiết kế sử dụng 15

sạc 134

xác thực 135

push to talk 104

Ph

phần mềm

cài đặt các ứng dụng 113

gỡ bỏ ứng dụng 115

truyền tập tin về điện thoại 113

Phụ kiện chính hãng 137

phím chế độ 22

phím chụp ảnh 23

phím chỉnh sửa 22

phím di chuyển 21

phím đa phương tiện 21

phím menu 21

Q

quay số nhanh 97, 125

quản lý bản 115

quản lý ứng dụng 113

R

radio 33

Radio FM 33

RealPlayer 35

S

sao chép các số liên lạc giữa thẻ

SIM và bộ nhớ điện

thoại 107

sao lưu dữ liệu 27

SMS

Xem *tin nhắn văn bản*

sử dụng loa nói trực tiếp

Xem *loa*

T

tai nghe 26

tập tin pdf 110

tập tin sis 113

tin nhắn đa phương tiện

cài đặt 90

gửi 84

lưu 93

nhận 86

tải về 86

tạo 84

tin nhắn quảng bá 93

tin nhắn thoại 96

tin nhắn trò chuyện 93

tin nhắn văn bản

cài đặt 89

gửi 84, 85

hộp thư đến 83

lưu 93

nhận 86

viết 85

tông màu 43

từ điển 84

Th

thanh công cụ hoạt động 40

thẻ liên lạc 106

chèn hình 106

gửi 106

thẻ microSD 27

thẻ nhớ

công cụ dùng cho thẻ nhớ 27

Thẻ SIM

sao chép các tên và số điện thoại vào điện thoại 107

sử dụng điện thoại không cần thẻ SIM 60

tên và số điện thoại 108

tin nhắn 89

thông tin liên lạc 17

thông tin hỗ trợ 17

Tr

trả lời tự động 121

trò chuyện

Xem phần *tin nhắn trò chuyện*

trình quản lý tập tin 27

trình quản lý thiết bị 76

trình hướng dẫn cài đặt 19

trình tiết kiệm điện 119

U

UMTS

xem phần *kết nối dữ liệu*

Ư

ứng dụng chào mừng 19

ứng dụng trợ giúp 17

V

video

Xem phần *Bộ sưu tập*

Xem phần *gallery*

video player

Xem phần *RealPlayer*

Visual Radio 33

W

Web

blog 67

cấp dữ liệu 67

tin dịch vụ 87

trình duyệt 63

web

các điểm truy cập, *điểm truy cập*

Dịch Vụ Chăm Sóc Khách Hàng Trục Tuyến của Nokia

THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC



PHẦN MỀM



TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



CÀI ĐẶT

Hỗ trợ web Chăm Sóc Khách Hàng Trục Tuyến của Nokia cung cấp cho bạn thông tin thêm về các dịch vụ trực tuyến của chúng tôi.

THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC

Tìm hiểu cách thiết lập điện thoại lần đầu tiên, và tìm hiểu thêm về các chức năng của điện thoại. Thuyết Trình Tương Tác cung cấp các hướng dẫn từng bước về cách sử dụng điện thoại.

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tài Liệu Hướng Dẫn Sử Dụng trực tuyến bao gồm thông tin chi tiết về điện thoại của bạn. Hãy nhớ kiểm tra thường xuyên để có các cập nhật.

PHẦN MỀM

Tận dụng hết mọi chức năng của điện thoại với phần mềm dành cho điện thoại và máy PC. Nokia PC Suite kết nối điện thoại và máy PC để bạn có thể quản lý lịch, sổ liên lạc, nhạc và hình ảnh, trong khi các ứng dụng khác bổ sung cho việc sử dụng điện thoại.

CÀI ĐẶT

Một số chức năng nhất định của điện thoại, như là nhắn tin đa phương tiện, trình duyệt di động và email*, có thể cần cài đặt trước khi có thể sử dụng chúng. Nhận các thông số cài đặt trên điện thoại miễn phí.

*Không khả dụng với mọi điện thoại.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI?

Mục Thiết Lập, tại www.nokia-asia.com/setup, giúp bạn chuẩn bị điện thoại để sử dụng. Tự làm quen với các chức năng và tính năng của điện thoại bằng cách tham khảo mục Hướng Dẫn Sử Dụng và Demo tại www.nokia-asia.com/guides.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐỒNG BỘ ĐIỆN THOẠI VÀ MÁY PC?

Kết nối điện thoại với một máy PC tương thích bằng phiên bản Nokia PC Suite thiết yếu từ www.nokia-asia.com/pcsuite cho phép bạn đồng bộ lịch và các số liên lạc.

TÔI CÓ THỂ LẤY PHẦN MỀM CHO ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI Ở ĐÂU?

Sử dụng điện thoại hiệu quả hơn bằng những chương trình tải xuống từ mục Phần Mềm tại www.nokia-asia.com/software.

TÔI CÓ THỂ TÌM CÁC CÂU TRẢ LỜI CHO NHỮNG CÂU HỎI PHỔ BIẾN Ở ĐÂU?

Tìm trong mục FAQ (Câu Hỏi Thường Gặp) tại www.nokia-asia.com/faq để có những câu trả lời cho các câu hỏi của bạn về điện thoại, các sản phẩm và dịch vụ khác của Nokia.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐƯỢC CẬP NHẬT VỀ NHỮNG TIN TỨC CỦA NOKIA?

Đăng ký trực tuyến trên trang web www.nokia-asia.com/signup và trở thành người đầu tiên biết về những sản phẩm và khuyến mãi mới nhất. Đăng ký với "Kết Nối Nokia" để nhận các cập nhật hàng tháng về những điện thoại và công nghệ mới nhất. Đăng ký với "Làm Người Đầu Tiên Biết" để nhận được những xem trước về các thông báo điện thoại mới hoặc đăng ký với "Thư Quảng Cáo" để biết về những sự kiện sắp tới.

Nếu bạn vẫn cần trợ giúp thêm, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/contactus.

Để biết thêm thông tin về các dịch vụ sửa chữa, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/repair.

Vui lòng truy cập vào trang web tại quốc gia bạn để biết thêm chi tiết:

Australia và New Zealand

www.nokia.com.au/support

Ấn Độ

www.nokia.co.in/support

Indonesia

www.nokia.co.id/support

Nhật Bản

www.nokia.co.jp/support

Malaysia

www.nokia.com.my/support

Philippines

www.nokia.com.ph/support

Singapore

www.nokia.com.sg/support

Thái Lan

www.nokia.co.th/support

Nếu quốc gia của bạn không có ở trên, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/support.

NOKIA

Care